

NGÀY NAY

NAM THU BA SO 96

CHỦ NHẬT 30 Janvier 1938

Sô' C
Bé't

3



NĂM "HỒ"

LÝ TOÉT : TÂU
LẠY CÁC NGÀI
CÁC NGÀI
THƯƠNG TÔI

IDEO. HANOI.

Giá 0\$30

RIGT

MÓN QUÀ TẾT RẤT QUÝ

Trường sanh được lưu

VÔ - VĂN - VÂN

Rượu này cát bằng những thuốc thượng phẩm, dùng về việc tết lễ, trong các yến tiệc, khi Tết nhất, và để giải muộn tiêu sầu. Được Chánh-Phủ chứng nhận là một thứ rượu bồ rât tốt. Uống không hại, dùng cho các bậc niên cao, những người lao lực, người lo lắng nhiều, người tỳ vị yêu, người tiên thiên bất túc, hoặc kinh nguyệt không điều bị hao tổn tinh thần, đau thắt ngang lưng, tay chân rung yêu, ăn ngủ ít, sẽ được bồi bổ sức lực, tráng kiện tinh thần.

Tóm lại, rượu này là rượu đại bổ, người bình thường không bệnh trường phục được thêm sức lực, ăn ngủ nhiều, hết nhức mỏi, dưỡng tỳ vị, gương mặt tót tươi và không sinh ra bệnh hoạn.

Nhân dịp Tết Nguyên-đán, quý vị nên mua để dùng trong lúc tết lễ, làm quà Tết cho bà con, hoặc dùng trong lúc yến tiệc, thì không gì quý bǎng.

Mỗi litre. . . . 1^{\$} 50 — chai nhỏ. . . . 0^{\$} 50

CHI-CUỘC BẮC-KỲ : Hanoi, 86, Rue du Coton, 11, Rue des Caisses, Tél. 98 — Haiphong, 75, Paul-Doumer, Tél. 248 — Haiduong, 17-A, Maréchal-Foch — Hadong, 27, Bd. de la République.

TỔNG-ĐẠI-LÝ : Vinh-Thiên-Dân Thư Quán, 39, Maréchal-Foch.

Nên mua

PHÁO TƯỜNG-KÝ KHÁNH-THỌ

HẠNH-PHÚC

THẤT-HIỀN

Chè tại : Xưởng PHÚC-XÁ — Hà-Đông

BÁN BUÔN, BÁN LÈ

◆ ◆ ◆

TƯỜNG-KÝ

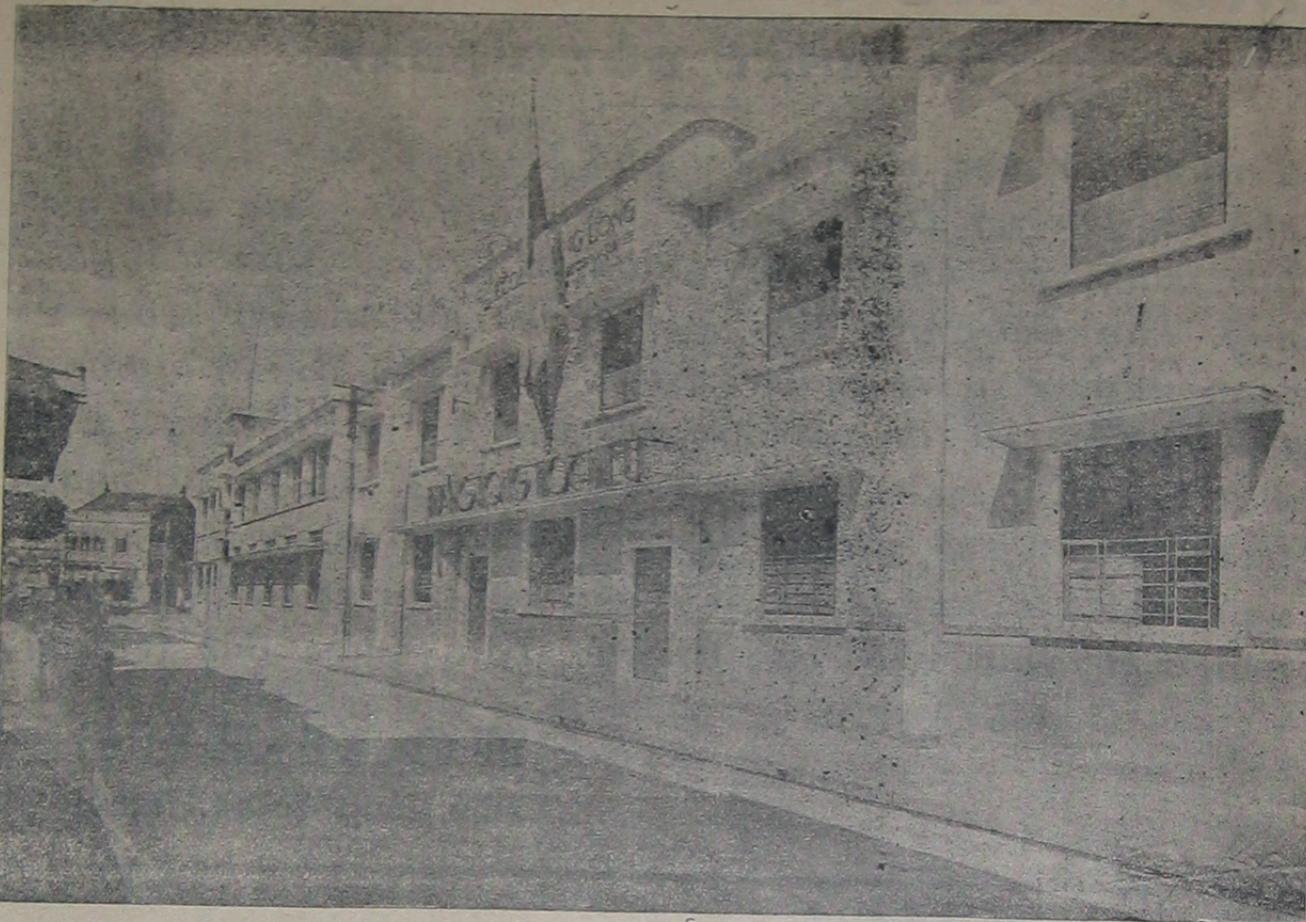
44, Phô Hàng Bồ — **HANOI**

THANG-LONG Học-Hiệu

PHỐ BOURRET HANOI

là trường tư thục to nhất Đông - Pháp

[Có] đủ các lớp: SƠ HỌC, CAO ĐẲNG TIỀU HỌC và TÚ TÀI



Công-danh sự-nghiệp



Tiền-tài lợi-tύ

NĂM CŨ đã qua, bước sang NĂM MỚI..

nào ai muốn hưởng những điều này ? ? ?

chỉ cần gửi chữ ký tên mình và tuổi kèm theo
ngân phiếu 0\$70 cho

Professeur Khanhson, 36 Jambert, Hanoi



Tôi cười, tôi vui-sướng vì trong 3 năm nay tôi đã đào tạo
hạnh phúc cho bao nhiêu người.

Đừng nên bỏ nhỡ dịp mà không xem tài lợi
và vận hạn của mình.

Nếu trả tiền bằng tem thì nên gửi thư recommandée



Ái tình hạnh-phúc



Con cái dẽ-huề

MỘT TRƯỜNG NỮ HỌC TỐT NHẤT ĐÔNG-PHÁP

Trường nữ học Hoài Đức phô Hàng Trống Hanoi, ở chỗ cũ trường Hồng Bàng, hiện nay có hơn 550 nữ học sinh, có nhiều nữ giáo viên Pháp, Nam chuyên dạy. Ban Cao đẳng tiêu học đã có 2e année; trong 2 năm nữa sẽ có 4e année. Nhà trường mới mờ Phòng thí nghiệm có đủ vật liệu cho các học sinh dùng. Các phụ huynh ở xa có thể gửi con em ở tại ký túc xá, ngay trong trường có phòng tắm, có chỗ chơi, chỗ ăn, chỗ ngủ, chỗ học ban đêm. Ai muốn hỏi thè lệ nhà trường nên viết thư cho bà Huỳnh Tân, quản đốc trường

HỘ ÀI - DÚC

Phô Hàng Trống, Hanoi

JEUNES ÉLÈVES ! LES EXAMENS APPROCHENT, ABONNEZ-VOUS A

La Revue Pédagogique

la meilleure revue scolaire de l'Indochine

rédigée par les meilleurs professeurs de l'enseignement public et privé

Elle vous aidera à préparer intensivement vos examens

(Baccalauréat 1ère et 2e parties, Brevet supérieur, DEPSFI, BE et CEPFI)

Pour permettre aux élèves autodidactes de tirer le meilleur rendement de leur travail à l'approche des examens, la Revue Pédagogique fera fonctionner à partir du 15 Février 1938 un

Cours spécial par Correspondance

Ce cours s'étend sur 3 mois (15 Février à 15 Mai) et doit être suivi pour toute sa durée

Baccalauréat

2e partie	
10 Dissertaonst philosophiques	15 \$ 00
20 Problèmes de Mathématiques	25 , 00
20 Problèmes de Sciences Physiques	25 , 00
1ère partie	
10 Dissertations littéraires	12 \$ 00
20 Problèmes de Mathématiques	20 , 00
20 Problèmes de Sciences Physiques	20 , 00
20 Devoirs d'Anglais (compositions et traductions)	20 , 00

DEPSFI et BE

12 Dissertations morales et littéraires	5 \$ 00
16 Traductions	5 , 00
20 Problèmes de Mathématiques	5 , 00
20 Problèmes de Sciences Physiques	5 , 00

CEPFI

12 Rédactions	2 \$ 50
12 Traductions	2 , 00

Les sujets portent sur tous les points essentiels du programme.

Chaque sujet de français comporte une correction détaillée, des indications, un plan modèle et un sujet analogue.

Pour les inscriptions et renseignements, s'adresser à

M. TẠ NHỰ KHUÊ licencié en Droit, Directeur des cours par correspondance de la Revue Pédagogique 35 Rue Goussard Hanoi

Paraitra dans le courant de Février 1938
en supplément à la série mensuelle

NOTIONS DE TRIGONOMÉTRIE

CLASSES DE SECONDE ET DE PREMIÈRE
(programme fixé par circulaire du Ministre de l'Education nationale, applicable à partir du 1er Octobre 1937)

par
HOÀNG XUÂN HÂN



H
T
L
P
C

TRÂU ĐI, HỒ LẠI

TRÂU — Tôi ăn còn thòm thèm.
Nhưng thôi! bây giờ xin chào bác,
tôi về vườn.
HỒ — Tôi cũng chỉ ở có một
năm thôi, nhưng đối với sức tôi
thể cũng đủ chán.

1938

NĂM CỦA SỰ ĐỘI CHÒ



GÀY qua, tháng qua.

Tiếng pháo lại một lần nữa nổ ran
cùng một lúc khắp mọi nhà, và nhắc
lại những điều mong ước của ta
đầu xuân năm ngoái. Hồi ấy chính
phủ bình dân mới thành lập, một chiến sĩ xã hội
lần đầu tiên lên cầm vận mệnh nước Pháp, nên
lần đầu tiên ta thấy rạo rực trong lòng mầm hy
vọng sống một đời dễ thở hơn trong một không
khí tự do hơn...

Dân quê, dân thợ và thanh niên trí thức đều
náo nức mong mỏi một công cuộc cải tạo thay đổi
hồn tinh thế Đông-dương. Những nguyện vọng họ,
ngày trước, chưa thoát ra ngoài môi đã bị dìm dập,
họ muốn được đem ra dãi bày, ao ước có người
biết đến, xét đến và không bao giờ xếp lại một
nơi. Họ hy vọng ngọn gió mát ở mãi mặt trận bên
Pháp thổi tới, phá tan những súc phản động tiềm
tàng ở thuộc địa, và đưa lại một chút công lý, một
chút ánh sáng, một chút tự do.

Ngày qua, tháng qua.

Nền hòa bình lung lay trong thế giới. Về phía
cực tây bển Âu-châu, dân một nước vì lý tưởng
trái ngược đem nhau ra bắc chiến trường; súc
phản động tụ lại để chính phạt cái tư tưởng xã
hội, tư tưởng bệnh vực kẽ yếu, kẽ bị lầm than, kẽ
bị bóc lột. Cả hai châu Á, Âu bị chuyển động
ở Viễn-đông, nước Nhật muốn tranh hùng với
Anh, Mỹ song chiếm lĩnh thổ của nước Tàu,
to lớn nhưng yếu ớt, như muốn tổ cho thiên
ha biết rằng ở trên đời chỉ có sức mạnh là
đảng kẽ. Mơ tưởng, tham lam của một số il
đã đưa dân chúng Nhật đến nơi lữ vong, đưa
dân chúng Tàu đến chỗ nô lệ.

PHÒNG XA

XÃ XÈ — Kia, tết nhất
đến nơi rồi, bác lại còn
mang lợn đi đâu?

LÝ TOÉT — Bởi sang năm
người ta nói là năm ông
rừng nên tôi sợ, phải đem
đi bán.



Đông-dương cũng chấn động vì những tiếng
súng thần công ở Bắc-bình, Thượng-hải, Nam-kinh.
Và trong khi ấy, như tiếng vang của sự thảm khốc
bên ngoài, sự thảm khốc bên trong của nạn lụt, của
nạn đói.

Ngày qua, tháng lại qua.

Trong những điều mong ước, nào đã có bao lǎm
thực hiện. Thợ thuyền đã bắt đầu có một đạo bùa
hộ thân, nhưng bọn chủ lại là những thầy pháp
cao tay mà nghiệt ngã. Dân quê vẫn sống nheo nhóc
chen chúc trong chốn bùn lầy nước đọng. Tư tưởng
đã bắt đầu khởi bị bó buộc, song những tự do mong
ước vẫn còn nau hình ở bên nước Pháp, nước Mỹ.

Năm tới đây vẫn sẽ còn là năm chờ đợi. Chờ
đợi sự thực hiện của những điều mong mỏi. Chờ
đợi công việc của Ủy ban điều tra một cách hùng
hồ, chân nắn. Chờ đợi cuộc tuần du của ông
thượng Moulet và kết quả của cuộc tuần du của đại
sứ Godart. Chờ đợi sự thịnh vượng về mặt kinh
tế và chờ đợi cả cuộc sinh hoạt đắt đỏ nữa.

Vì vậy, sự hăng hái, lòng nhiệt thành mùa
xuân năm ngoái đã tiếp thu bài học của thời gian
và để chờ đợi cho sự nhân tại bình tĩnh. Và thay
vào lòng tin ở người, ta thấy xuất hiện ra lòng
tin ở mình.

Tin ở sự chiến thắng sau cùng của những
nguyện vọng hợp với công lý của ta, của những
công cuộc ta đương theo đuổi, nếu ta biết đồng
lòng, biết hợp sức để đến lý tưởng của ta.

Chúng tôi thành thực
chúc các bạn ngày xuân đến
sẽ có đầy đủ những đức tính
tốt để xích lý tưởng kia lại
gần.

Hoàng-Đạo



MÍNH NIÊN KHAI ... SÁM

HÙM ở trên rừng gầm mới
dậy
Tim về quê cũ bát ngựa lầu.
Đó là một câu sấm của cụ
Trạng Trình rất thích hợp với
năm sắp tới, mà sau khi bói mộng
quê nhâm, tôi đã tìm ra. Năm
con trâu dã nặng nề sa lầy, ngoài
bãi cát, chôn theo những hy vọng
bồng bột, ta có cần phải thấp
hướng bái vọng con hổ hung
hang di qua đè lầy lòng nó như
đàn Hà-dông dã bái vọng ông
Thiếu di, ông Thiếu về không?



Một câu hỏi có quan hệ đến vận
mệnh của xứ sở, của hội Quốc
liên và của cả thế giới vậy.

Tôi may linh hôi được lý thuật
của họ Vương-sĩ-Hốt bên Tàu và
của cụ Trạng Trình bên ta, nên
cố đem kỳ tài ra giải thích câu
hỏi ấy, ngõ hầu mong thiên hạ
biết cho rằng nước Nam vẫn là
nước Nam và nước Tàu vẫn là
nước Tàu vậy.

Năm Mậu-dần, tôi đã nói là
năm con hổ. Con hổ tính khí dữ
tuy, ăn thịt người không biết
tanh. Vậy năm mới sẽ là năm
của sự mạnh vô tri, tàn bạo, sức
mạnh của khối đá, sức mạnh của
đã thú, của chén thuốc độc, của
khẩu súng thần công. Ta sẽ tin
chắc chắn là như thế, khi ta đã
biết rằng năm Mậu-dần cầm tinh
còn thường luồng, một loài hổ
đe dưới nước. Vậy sang năm,
tiếng súng trận có lẽ nồng lên
thanh như tiếng pháo đêm giao
thừa mắt thôi. Và cụ Trạng Trình
đã có câu sấm này :

Phá dien đầu khỉ cuối thu
Tái binh mới động tháp thò liền
sang
Lợ chẳng thường trong năm khôn
xiết

Về lại thêm hung hiết mắt mù.

Xem tinh hiện trước đôi lứu
Bấy giờ thiên hạ may mù dù năm
Còn thấy những sương sám tugett

Lợ bắt binh tranh mạnh hung
hang.

Thánh cầu cá đưa tung bùng
kè ngăn đồng hải, người rừng bắc

Chiến trường chốn chốn cát lầm
Kẻ năm dài đất, kẻ trăm dày sông
Cũng chính là một nghĩa ấy
vậy.

Cùng một nghĩa ấy, cái ý tưởng
về ngũ hành của năm Mậu-dần.
Năm ấy chẳng là thành dầu thô,
mà thành dầu thô, chẳng nghĩa
là đất ở dầu thành, nơi dễ bị
dạn nhất, là gì? Sách thánh lại
có câu : « mâu lấy dần, cây sắt
nở hoa », mà cây sắt nở hoa thì
thật là khẩu súng nổ lửa rồi.

Vậy, không còn nghi ngờ gì
nữa, sang năm sẽ có chiến tranh.
Nhưng ở phương nào? Ở phương
đông, vì đông thuộc mộc, mà
mộc gặp hỏa thì chỉ có cháy.

Vậy nước Tàu vẫn sẽ làm mồi
cho binh lửa. Cụ Trạng Trình
thấy tình cảnh ấy, động lòng
thương có viết câu sấm rằng :

Cây bay lá lửa đòi ngàn
Một làng còn mấy chim đàn bay ra
Bốn phương cũng có can qua
Làm sao cho biết nỗi hòa bao thán.

Nói hòa bao thán ấy, cụ cho
lại hội Quốc liên, vì cụ viết tiếp
rằng :

Đoài phương thực có chán nhán
Quần tiên khởi nghĩa chẳng phản
hại người

Chẳng phản hại người là chẳng
hại được ai, dẫu họ Hít, họ Mút
muốn hung hăng mấy cùng chịu,
dẫu nước Nhật chiếm hết nước
Tàu cũng chịu.

Đoài phương là phương tây,
tây thuộc kim, kim sinh hỏa.
Vậy chán nhán ở Âu-châu khởi
cái nghĩa bán súng ống để kéo
dài binh lửa càng ngày càng
nhiều. Những chán nhán ấy là
các tay buôn thần công vậy.

Chán nhán ở phương tây buôn
súng, chán nhán ở Nhật đến Tàu
bắn súng, còn chán nhán ở Nga?



Muốn hiểu rõ, xin nghe câu sấm
của cụ Trạng :

Thủy binh cờ ngất vàng hồng
Bộ binh tấp nập như ong kéo hàng
Nhưng còn ở nước Nam ta?



Ở nước Nam ta thì giờ thái ắt
biết rằng sẽ lại có cuộc tập trận
giả nữa vậy.

Nhưng nếu ta lấy dồ bát quái
mà soi năm mới, thì ta thấy :

Mậu-Dần = Cấn × Đoài

Cấn = ☰ = Thô

Đoài = ☲ = Kim

Vậy cho nên sang năm mưa sẽ
rất ít. Là vì thô vốn khắc thùy.
Một lẽ khác, là vì năm nay mưa

viện sang năm sẽ có nhiều tay
ăn nói hơn năm nay, miễn là các
ông đứng bàn đến việc nước, vì
nước là thủy mà thô lại khắc thùy.

Còn các vấn đề dân sinh, dân
quyền, các tự do của nền dân
chủ, cuộc sinh hoạt của dân quê,
dân thợ, tương-lai của Đông-
dương? Muốn biết rõ những vấn
đề quan trọng ấy, chỉ cần phải
đọc lên câu sấm của cụ Trạng.
Sấm rằng :

Hùm già lạc giấu khôn về
Mèo non chí chí tim về cổ hương
Chán đê móng khởi tiêu trường
Nghị nhau ai dễ sửa sang một mình.

Nội tình ông ồng hư kính
Đầu khỉ linh sú chèo thành lai sang.

Nếu đọc song câu sấm giản dị
kia, còn chưa hiểu rõ thiên cơ,
thì chỉ cần đọc thêm câu sấm
nữa. Sấm rằng :

Phú quý hồng tràn mộng
Bần cùng bách phát sinh
Anh hùng vương kiếm kích
Man cỗ đồ thái bình
Nam-Việt hữu nguru tinh



nhiều quá rồi, sang năm cần phải
đề cho ta hy vọng khỏi bị ngập
lụt lán nữa.

Trái lại, thô sinh kim. Thành
thử, sang năm, đất sẽ hóa vàng,
nghĩa là sẽ đất như vàng. Coi
đó mà xem, thi sự sinh hoạt
càng ngày càng đất đỗ và ông
Nguyễn tiến Lãng sẽ thăng quan
tiến chức vậy. Và sấm cụ Trạng
Trình đã có câu :

Có thủa được thời mèo đuổi chuột
Đến khỉ thắt thế kiến tha bò.

Thủa này là thủa được thời
của ông Lãng và của hòn đất Xứ
Sở vậy. Báo của ông Phạm kim
Khánh vì thế năm tới sẽ có thêm
một độc giả quý giá: đó là ông
thượng Phạm Quỳnh.

Nhưng họ cũng chưa nên
mừng vội. Vì năm Dần thuộc
dương mộc, mà kim lại khắc
mộc. Vậy họ lúc nào cũng nên
tha thiết rằng mèo đuổi chuột,
thật cũng gần kiến tha bò, mà
độc giả quý giá kia, không khéo
thì lại mất nốt.

Còn Viện dân biếu? Viện dân
biểu nói nhiều là vì hỏa nhập
nhiều, vậy năm Mậu-dần thuộc
thô, hỏa thô tương sinh, chắc



Quá thắt thân thắt sinh
Địa giới sỉ vị bạch
Thủy trầm nhí bất kinh
Ký mā su dương lầu
Phú kē thăng đại minh.

Ai đọc xong hai bài tất phải
hiểu. Vì nếu không hiểu thì đã
thông thái ắt thân kinh rồi, mà
thông thái ắt thì nào có ai.

HOÀNG ĐẠO

KẾT TOÁN NIÊN ĐÊ ... HAY LÀ NHAI LẠI

của TÚ LY và D. LÂN

THẾ là hết năm Đinh Sửu, năm con trâu, năm của sự chậm chạp.

Con trâu Sửu nó không kêu tiếng trời ban cho : nghé ! Nó kêu theo thời cục thế giới. Như thế này : « Trâu ! Á ! Trâu ! Á trâu ! Á cháu ! » Vì nó thay ở Á châu có nhiều sự lả đáng chú ý.

Nước Nhật tỏ lòng thiện với nước Tàu một cách thành thực. Chẳng thế mà nay đem biếu trái phà, mai lại đem biếu bom. Tàu cũng có hết sức đem Thượng-hải, Nam-kinh và Hoa-bắc biếu lại. Thật là, có đi có lại mới toại lòng nhau.

Nhật lại thực hành một cách quả quyết sự lè phép Á-dông đối với các cường quốc : cùi rạp xuồng đắt chào trước khi xông xáo vào nhượng địa quốc tế ở Thượng-hải và trước khi ném bom xuống chiến hạm Anh, Mỹ. Còn mấy người lính Annam bị nạn lạc ở nhượng địa Pháp thì được chở về bom Nhật cũng đã hàn hạnh lắm rồi.

Con trâu Sửu lại là tiên biếu cho nước Annam, cho dân Annam. Vì dân Annam làm việc lúc nào cũng như trâu cả. Làm việc như trâu để mong hưởng một chút tự do.

Vì vậy, ngay đầu năm, đã thấy xuất hiện một thứ tự do... tự do trực xuất. Hai ông Diệp vàn Ký và Bùi Thế Mỵ đương viết báo ở Lục lịnh được trực



xuất về Trang : ông Đoàn Văn Phong thì đương ở Lào được trực xuất về Nghệ. Nhưng giá hết thảy chính trị phạm được trực xuất ra khỏi những nơi Lao-bảo, Côn-lon, Iniri, Son-la thì cái thứ tự do ấy cũng hay đấy.

Phiên một nỗi chỉ có một số chính trị phạm được tự do, mà trong số ấy, có rất nhiều người lại bị quản thúc, biệt xứ phải về lang làm ăn, và nếu không có việc làm thì được tự do chết đói. Có người đã dùng cái tự do ấy, ra đường sắt tự tử, và xe lửa đã giết họ một cách quá tự do.

Nhưng được tự do nhất trong năm vừa qua, là các ông thần.

Đảng đầu là các ông Hà bá tự do dâng nước lên để tràn ngập khắp nơi, trong Nam cũng như ngoài Bắc. Đê cũng tự do vỡ, khiến cho các ông kỵ sỹ công chính tha hồ tự do... dò lỗi cho các ông quan, và các ông quan tha hồ tự do dò lỗi cho các ông dân. Dân quê thì như cá gặp nước. Chỉ đáng tiếc rằng dân quê không là cá !

Rồi đến ông thần tả và ông thần dôi thi nhau tự do giết người. Kết



quả : ông thần tả thua. Nhưng ông thần dôi lại có thể tự hảo rằng mình là một thứ khí giới rất mạnh dề phòng thủ Đóng-dương : hễ cường quốc nào muôn xâm chiếm, nghe thóy tiếng thần là đều phải tránh cho xa.

Tuy vậy, Đóng-dương về mặt phổi thủ, còn cố gắng mưu nhiều côn cuộn lo tát : bắn thủ một phát súng ở Đồ sơn, đánh nhau chơi ở Nghệ, múa thêm hai chiếc máy bay, và dặng lời tuyên ngôn của ông quan sán coi quản các đạo quân Đóng-dương.

Đó là không kè sự phù hộ của các ông thần, nhất là của ông thần tây Đô hưu Vị mới nhập tịch làng thần ở đất Việt-nam.

Các ông thần sống cũng cố sức theo đuổi công đức của các ông thần chết. Ở trong Huế, ông thượng Nguyễn khoa Kỳ đã tự do theo đuổi công việc lớn lao của bộ Xã dân kinh iết : ông đã một mình giết được 9.000 con sâu. Còn về hạn hán, thì ông đã hết sức trai thành để cầu mưa.

Ở ngoài Bắc thì ông Nguyễn Năng Quốc vẫn tự do làm sứ và hẽ dời áo cũ sa đến đâu là vẫn tự do nghe giọng hát của chị em đến đấy.

Còn ông thiếu Hoàng trọng Phu thì được tự do hẳn.

Duy chỉ có những tự do cá nhân, tự do ngôn luận, tự do lập hội.., và những tự do khác của nền dân chủ, là chúng cứ ở bên Pháp, không



thêm dễ ý đến Đóng-dương.

Nhưng không có tự do, dã có bình đẳng.

Ở Hanoi, được bình đẳng vào vườn hoa con cặc xem hoa, được bình đẳng đưa con vào Ấu trĩ viên chơi và tắm. Tuy mỗi lần vào cửa phải đóng một hào mới được, nhưng đó lại là chuyện khác.

Dân thư thì được bình đẳng đối với các ông chủ : chẳng thế mà giá các thực phẩm lên cao, họ đều chịu như nhau cả.

Đáng chú ý nhất là sự bình đẳng trước thuế thân : mỗi người hai đồng rưỡi một năm, ông lồng đốc cũng như người phu xe, ông Phạm kim Bảng cũng bằng bác bán lắc rang. Vagy mà có người lại muốn phá cái bình đẳng độc nhất ấy, thay thuế hoa lợi vào, khiến lòng các ông dân biền miền Bắc sôi lên sùng sục, nhảy chồm lên niu lại cho được.

Ngoài ra, tình bác ái, lòng hòa hợp ở đây nở như một bông hoa thắm. Ông đốc lý Virgili thường ôm ông Lê Thăng mà hôn, con ông Hà Văn Bình thường yêu rót ông Bùi đình Tá để tỏ lòng thân thiện. Các ông chủ mỏ vẫn hết sức yêu dấu dân thợ mỏ, nhất là khi nào bằng lòng làm công không cho mình ; còn các ông chủ dồn điền cao su hàng ngày mời phu về nhà dãi rượu sám banh... trong giấc mộng.

TÚ LY và D. LÂN

CÂU ĐỐI TẾT

TRÂU ĐI, HU LAI
Đủng đỉnh nặng nề, trâu trắng (1)
vây đuôi di mệt hút.
Trộn trùng hổig hách, hổ vàng
thu vuốt tối dương oai.

Lê Lai Lanh

Tràng tráo rợn trùng, chậm chạp
trùng trinh trâu trốn tránh,
Hung-hổng hổng-hổng, huynh-
hoang hổn-hổ hổ hổn-hổ.

P. Quảng Văn

XUÂN MỚI

Gõm lđa lai tết niên, ngoảnh mặt
thầy đèn ngòm, mới biết thân
trâu là vất vả.

Ôi ! là mau khai bút, trông xa
mong rực rõ, thử xem via cọp
ó tung bừng ?

Bảo trúc Sơn

SỐ MÙA XUÂN

Tối ba mươi, dắt bánh pháo kêu,
tưởng nhớ chiêu hồn Phong-hóa
Sáng mồng mốt, châm lò hương
ngát, vui cười giờ báo Ngày Nay

Ohoaha

1) Tục ngữ có câu : Trâu trắng điձa, mắt mùa đến đấy.

Năm Đinh Sửu dân bị mất mùa kém đói

SỐ MÙA XUÂN THỨ HAI

Nhân dịp Tết, Ngày Nay nghỉ
một kỳ báo ra ngày chủ nhật
6 Février 1938

Vậy số 97 đến chủ nhật 13
Février 1938 mới xuất bản.

Số đó sẽ là :

SỐ MÙA XUÂN THỨ HAI

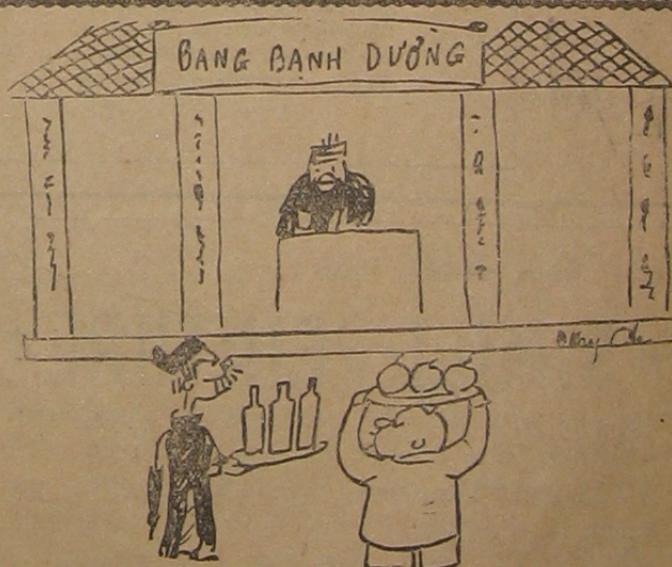
Một số đặc biệt rất nhiều tranh
anh, bài vở hay về Mùa Xuân
của các độc giả gửi đến.

Vì số Mùa Xuân này nhiều bài
quá, nên truyện dài Thoát Lý,
của Khái Hưng, Truyện ngắn
của Nhái-Linh, Thạch Lam,

Tin thơ của Thể Lữ,

phải đề lại đăng trong

SỐ MÙA XUÂN THỨ HAI



LÝ TOÉT — Năm ngoại tết, năm nay lại tết, tết tết mãi
XÃ XÈ — Sớm mai ăn, chiêu tối lại ăn, ăn ăn hoài

QUÉ THÉ ĐẦU NĂM

Năm mới năm me thiên hạ rủ nhau đi lễ bái cầu tài cầu phúc và xin thẻ cho
biết lời thành duy việc tương lai. Nhiều người mang thẻ lại nhờ Vito và Tú
mở, đoán giúp. Có mấy quê thẻ hay xin chép ra đây để còng đồng lâm.



Của ông trạng La

Cung âm phẫn

Được nơi qui địa chờ nên rời
Kết phát mừng nay đã tới thời.
Tuy chẳng cần dài cờ biển lộng,
Cũng nên tiếng trang ở trên đời.

Của ông Vũ định Long

Cung nô bộc

Khôn khéo nuôi người cũng lốt tay.
Ăn cáy tối tối phải rào cáy.
Nhưng dìng tin quá quan thanh thoát,
Lèo miệng nên nghĩ dứa phản thầy.



Của ông Phạm Lê Bồng

Cung mưu vọng

Gilt mộng công hầu khéo viền vồng.
Bằng con mắt dag vẫn tay không.
Qui nhân phù trợ may còn vớt
Chiếc khánh vàng deo khói luống công.

Của Tăng Cương hòa thượng

Cung phúc đức

Đường tu năm bảy lối co quanh,
Cũng muối dưa mà cũng mõ kinh.
Ai dài thời tu đường khổ hạnh.
Khôn thời bồng lộc với công danh.

Của ông huyện Tạp Hóa

Cung xuất hành

Chẳng hẳn ra đi cũng xuất hành,
Rồng mây sớm nhẹ bước công danh.
Ruồi rong chân mỗi thi lè gối
Hoạn bộ về sau liền rất nhanh.

Của quan sứ Nguyễn Năng Quốc

Cung phúc đức

Số trời đã định « tiến ví quan »
Sau « đạt vị sứ » cũng vê vang.
Chỉ tiếc thay rằng tu khi muộn,
Bè tu e chẳng đến thiên đường.

Của ông nghị Nghiên Phú Tho

Cung nghị viễn (cung mới)

Giỏi thời ăn nói kèm ngồi yên,
Giờ dễ người chê hay tắt khen.
Há phải mượn tag người rả mặt,
Sach thời chẳng thấy, thấy lem nhem

Của cụ cậu Nguyễn Hữu Tiệp

Cung thê thiếp

Ông trời đã phó số đào hoa,
Loan phượng hiềm chí trễ với già.
Lắm bạc lồ duyên thời phái thăm,
Bảy mươi mươi bảy có bao xa.

Của ông Ngô Ma-bùn

Cung tự do ngôn luận (cung mới)

Mặc ai vân động chờ nên di.
Cưa lâm trầy da phỏng ịch gi.
Cứ việc ngồi nhà chờ cỗ sǎn,
Thái bình trời dài khách ngu si.

Của ông Nguyễn Tiến Lãng

Cung công danh

Quai tử may mà gặp qui nhân,
Nhẹ nhàng di tắt lối thanh vân.
Chữ tài song phải di kèm hạnh,
Có phúc mai sau mới có phần.

Của cụ Võ-Hiền

Cung quan lộc

Mưa móc bao lâu đã thăm rồi.
Lộc trời như nước lúc đầy vời.
Cửa đời người thế tag luân chayen,
Sang sướng chỉ bằng cái thành thơ.

Của ông Đỗ Thận

Cung công danh

Tiệc thay có chí lập công lênh,
Thời vận chưa thông chẳng đạt thành.
Tuy chẳng làm to dành nhỏ vầy,
Cái hòn thiền cõi rủ non danh.

VITO và TÚ MỞ
sao đúng nguyên văn

LỜI ÁNH NĂM 1938 :

« SIMILI-PEINTURE »

trong y như vẽ bằng sơn, rất mỹ thuật, mới
xuất hiện lần đầu ở nước ta và chỉ có hiệu
HƯƠNG KÝ làm được, vậy xin kính mời các quý
khách lại chụp để kỷ niệm ngày xuân năm mới.

HƯƠNG KÝ Photo
84, Rue Jules Ferry, Hanoi

Giò dưa cần trúc la-dà
Những nhà lịch sự ai là chả treo

Là thứ mành trúc tân thời, có đủ kiểu như:
sơn thủy, lầu đài, các lối chữ triện; có thứ
mành riêng mừng đám khao, đám cưới rất
lich sự. Các màu thuốc nấu kỹ rất đẹp,
ngâm vào essence hay nước sôi không phai.
tróc như thứ mành sơn, sâu bằng giấy thép
không đứt. Giá 2p50 một thước vuông, &
lấy catalo, xe xin gửi tem 0p05, và khi đặt
mua giá cho 1/3 tiền trước.

Thư và mandal gửi cho:

Monsieur TRÀ-KIM-DÌNH

Ets Arhistore Rue Sergent Larriné
Voie 233, Nos 93, 95, 97, et 99 — HANOI

Chất vân Thiên Đinh

CA KỊCH NGÂN của TÚ-MƠ

(Thiên-dinh họp Đại hội nghị
Hưởng niêm. Lúc mờ màn thi đã bàn
xong việc Thương-giới và bắt đầu
bàn việc Hạ-giới).

NGỌC HOÀNG

Hảo ! kết toán năm Bình-Sửu
Trăm xét xem việc Thương-giới chia toàn
Bốn phương trời thịnh trị bình an,
Chẳng phi tiếng Thiên-dâng cực lạc.
Thiên thần đã đồng lao công tác,
Chẳng phụ lòng ủy thác của quả nhân,
Trăm bài lòng xuân thủ già an,
Công khanh sẽ được thăm nhau mua
móc.

CÁC THIỀN THẦN (đồng thanh)

Tren Thương-de rộng lòng trông xuống,
Đến hạ thiên xin hết dạ trong quản.
Nguyên giặc lòng báo đáp Thiên-an,
Chúc Chúa-thượng muôn muôn ức tuế !

NGỌC HOÀNG

Chiều theo thường lệ
Ta muốn cho vẫn vỗ triều thần
Trong dịp này uống rượu mừng xuân,
Truyền gọi bạn cung tần ra múa hát.

CÁC TIỀN NỮ

(Mỗi người một cốc rượu, hát Ngũ
Điểm trước bệ rồng)

Càng nắng chén dâng Ngọc hoàng
Ngàn nǎm sống trong lầu vàng
Lâu dài muôn đời nghìn kiếp
Nước non trên này hằng vui,
Xuân kia không bao giờ hết
Như người tiên, sống rất dài,
Lúc này khắp miền Bồng-lai
Hát lên ! Ta mừng ông Trời.
Càng nắng chén lên mà mờ
Chúc mừng chúc mừng Bồng-lai
Chúng ta tha hồ mà cười.

NGỌC HOÀNG

Mọi người đã vui cười hề hả
Trăm trong lòng hồn hở cũng như xuân
Truyền bách quan uống rượu ba tuần
Và quên hết trăm gian thiên hạ sự.

(Bồng Nội-giám bước
vào quí trước sân rồng)



NỘI GIÁM

Đa dạ ! ở trước thềm Đế quyết
Thần công thần muốn xin yết Thiên-nhan
Bằng trình bầy các việc tròn gian
Xin Thương để phán troan cho bệ kiến !

NGỌC HOÀNG (cau mày)

Chuyện chí thi chuyện
Lúc này ta đang giở cuộc vui
Vâ xem như đã hết giờ rồi
(Nói rồi) loan sao rót rượu thêm

(Nội giám vào rồi cùng ra với Táo
quán, nhưng chưa cho vào chầu với,
đứng một bên sân khấu, nhìn Táo
quán từ đầu đến gót, lắc đầu, bĩ
mõi).

NỘI GIÁM (ca Hành Ván)

Lạ cho ngài ! lạ cho ngài !
Có thủa nhà ai
Lên chầu Thiên-de, lốc thốc lôi thôi
Khô coi làm vậy !
Sô sảng chi mấy
Thiên đinh nghiêm, chờ trưởng rắng chơi !
Mũ cánh chuồn đội đầu cần thận,
Bảo thêu phượng, bồ tú, cản đai,
Duy bộ xiêm dài

Sao ngài không có
Thâm kỳ tai, kỳ tai !
Ngọc-hoàng trông thấy át nỗi lối đinh.
Đơ dáng đơ hình,
Ngắm mà kính, mà kính !
Vậy thực tình chỗ ban đồng liêu
Xin ngài đo đắn, nếu không Trời cự chế
kén !

TÁO QUÂN

Không hề chỉ việc ấy,
ngài cứ đề tôi vào.

(Táo quân vào, Thiên đinh thấy hổ
dùi vể : kim đồng, ngọc nữ và các
nữ thần phải che mặt, các thiên thần
tố ý khó chịu)

NGỌC HOÀNG

(đang giận sún, quắc mắt, đập bàn)
Táo quân sao vội lẽ !
Nhập Thiên đinh, dùi vể tòng ngông !
Nào xiêm đâu chẳng vận vào trong
Hừ lão thực ! con người không biết
ngượng à !



TÁO QUÂN (quý dập đầu dưới bệ)
Đa dạ ! Cửu trùng đoái trưởng, Cửu trùng
đoái trưởng
Quảng ngùn thần không dám nghịch thiên-nhan
(Ca Hành Ván)

Bầm Thiên hoàng, bầm Thiên hoàng,
Xét hộ nơi trần gian,
Vì dân chúng, nó cứ giàn nan
Nên không đủ bộ :
Quần không có,
Duy giầy, hia, áo, mũ mà thôi.
Vây xin Trời rộng lòng tha tội,
Và thương hai đến kẻ bày tội
Coi việc tranh đòi, đục lầm ro bụi,
Cực lòng ơi ! Trời ơi !
Xin Trời ban phát, áo, mũ, xiêm quần
Như các thiên thần, thực là oai là oai.
Kéo người đòi nỉ bạc cùng bối,
Lên chầu Thiên-de, Táo quân luộm
thuộm lôi thôi.

NGỌC HOÀNG

(người giận cho về thương hại)
Nghe lời người phản tố
Trăm sẵn lòng xóa bỏ lỗi cho.
Nội giám đâu ! từ sang năm phải lấy
trong kho
Ban cho vua bếp đủ đồ trào phục, nghe !

NỘI GIÁM.— Phụng mang !

TÁO QUÂN (lạy ta, hát bài Tá)
Ta trả ta ơn trời,
Hãy thân làm việc xa xôi
Nay muôn đội phán vua lộc trời.
Xin lứa đem lòng trung chính
Tất sức bảo đáp hoàng ân
Hãy giới gánh xác việc dân.
Năm Dinh-Sửu kinh dâng tờ trình.

(Mở cắp ra rút lá só)

Da dà, việc trần năm Dinh-Sửu
Thần đã ghi không thiếu việc nèo qua.
Thực là đây mỹ chục tập bồ sơ
Nhưng lai sự thì giờ Trời ít ôi
Vậy vẫn tắt thần xin tóm lại
Trong mấy câu đại khái như sau
Trước bệ rồng khum núm trình tâu
Xin tai Ngọc lăng nghe cho kỹ :

(Đọc só)

Muôn tâu Thương đế,
Tiêu chúc Táo quân
Công việc phảm trần
Trong năm Bình-Sửu,
Trinh tâu thực sự,
Thương-de xét soi,
Mong ánh đèn Trời
Thảo miên Hạ-giới.
Tinh binh nhân loại
Rất dỗi bi-ai !
Thủy họa, thiên tai
Theo nhau reo nạn.
Đầu tiên hạn hán
Tử rạo tháng ba.
Vừa sầu tháng qua
Chỉ kỳ tháng tám,
Nắng ghê nắng gớm
Như đốt như thiêu,

(Thần hỏa giữ việc nắng có ý giật
minh, định nói nhưng Thủ-công cù
đoc)

Sông, lạch, hồ, ao,
Đều khô cạn ráo !
Quan dân cầu đảo



ANH — Mày không nhớ lời
mợ dặn à .. đã bảo kiêng không
được đánh mắng em mà mày
không nghe !

PHUC-LO'II

— AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

Lê bài thiết tha
Cửu bát mưa sa,
Cửu mong cảng mít.
Ruộng vườn nở nứt
Cây cỏ úa vàng.
Thóc lúa mùa màng
Vụ chiêm rơ trọi.
Dân quê kêu ơi ôi,
Cục khố trăm đường.
Tinh cảm đáng thương,
Búra ăn búra nhín.

(Thò công đọc đến đây cảm động
quá, rút mũi xoa ở lùi ác Nam Tào
ra sì mũi rồi mới đọc tiếp theo.)

Bước sang tháng chí
Trời mới đồ mưa.
Hi vọng vụ mùa
Dân mong gặt lai.
Ngờ đâu mưa mãi,
Tai hại vì mưa !

(Vừa đọc Thò công vừa liếc vĩ
thần, là ông Thương coi việc mưa
trên trời)

Bồng lúa đương lo
Bị lán nước úng.
Tháng ngày ngâm sũng
Thối rẽ thảm nhành.
Dân khố lại đành
Tiếc công công cốc !
Còn nhiều thảm khốc :
Nước lũ sông to.
Tức nước vỡ bờ



Ruộng đồng tràn ngập.
Nhà tan cửa mít,
Vật chết, người trôi
Hàng vạn con người
Rách buồm, đổi lá.
Cũng may thiên hạ
Biết sót thương nhau
Tay dùt ruột đau
Hợp dân làm phúc

Khắp nơi tổ chức
Nào cuộc lạc quyền,
Diễn kịch, chợ phiên,
Lấy tiền cứu giúp
Đồng bào bị lụt
Trong lúc lâm ly
Sống tạm qua thi
Thực là thảm thiết !
Nhưng nào đã hết
Những nỗi cơ cầu !
Thần Tả bỗng đâu
Nỗi lòng kịch liệt.

(Đến chỗ này Quan Ôn nguyệt Thò
Công một cái dài, dâng hăng hái ba
lần, nhưng Thò Công giả điếc)

Ra tay tàn giết
Hàng vạn sinh linh
Từ chốn ảnh thành
Đến nơi thôn dã.
Người lẩn như da,
Quang cảnh đều tàn.
Ôi ! chốn nhân gian
Khác nào địa ngục !
Hà thần lâm lúc
Thương đám dân đen,
Ăn hận ở hiền
Làm chi nên lỗi.
Cớ sao chịu tội
Lâm nỗi lâm than ?
Hay bởi các quan
Ở trên Thương giội
Cản phúc của tội
Giảng được công minh
Đề sự bất bình
Dân giàn cảm khờ ?
Ngân hơi, bé cõ
Nào biết kêu ai,
Đành chỉ kêu Trời,
Trời cao chẳng thấu !

•

Hà thần kinh túc,
Là sứ dâng lên
Mong đức Hoàng thiền
Mở lòng hả hỉ
Thương dân Hạ giới,
Ban phát lộc trời
Khắp cõi trần ai
Ngày thêm vui vẻ.
Cứ đầu làm lẽ
Nay kêu bà thần
Kính chúc Thiên quản
Muôn vạn ức tuế !

(Đọc sô xong, Táo Quản lui về
nội bên sân khấu).

HÒA THẦN (ra quý trước sân rồng)
Đã muôn lâu Thương đế,
Hãy khoan trán lối đình.
Đè hạ thần dưới bệ trân linh,
Mong đại đức công minh soi xét
Thò-công miễn Nam-việt
Sớ tâu việc nhân dân
Có chen câu chỉ trích bà thần

Giữ phân sự kèm phẩn mẫn cán,
Cho nên nói trấn gian bạn hán
Đè dân quê mặc tan mắt mùa.
Kê hả thần xin phép trình thưa
Trên Thượng đế xét soi mọi lẽ.

HÒA THẦN (hát « Kim tiễn »)

Nghe Táo quản trình « rập bó »
Ôi ! khéo lo công việc dưới trán !
Dân khốn nguy, những nạn cùng tai.
Lỗi này tại ai.
Chẳng qua vì dân tri hủ.



Việc nông thi
Nhất nhất theo lối tơ nghìn xưa,
Chỉ hòng nắng mưa.
Cây xong, cây xong phó mặc, phó mặc
cơ trời !
Nhờ trời, cơ trời !
Phúc ra thời thuần nông, hóa mưa.
Nếu không thời mưa mất hành tro !
Ngán chưa ! chính ông Thò địa còn bia
Nhiều truyền tâm phor !
Nỗi nắng nói nắng như vậy,
Ôi ! Tâm bày !
(Nguyệt dài Táo-quán, Hòa-thần và
chỗ một cách kiêu hanh).

VŨ THẦN (ra hát « Lưu Thủ »)
Nỗi lòng Hòa-thần vừa thưa,
Kê hả thần giữ việc lâm mưa,
Nghe qua lời Thò-dì nói vỡ,
Xin thưa lại Thiên đình xé đoán.
Bởi chung người Trần phảm oái oăm,
Biết làm sao cho vừa nhân tâm !
Nếu nắng lâu kêu trời hận hán,
Chúng nó oán làm số nhao nhao !
Nếu mưa, lại kêu mưa rạt rào !
Còn vỡ đường, cửa nhà lụt trời,
Đè lục lô đắp đê thực rồi !
Bãi bảy đồ bảy tai Trời !

Ôi cái miệng thế tục đông dài
Khéo dom đát nhiều truyền lầm sai
Sao ông Địa hòa giọng mía mai
A dua oán Trời ?
(Táo-quán xông ra để tranh biện,
nhưng Tả-thần đã đường hoàng ra
trước, quắc mắt lườm. Táo-quán lui vào).

(Xem tiếp trang 33)

GIỌT SƯƠNG XUÂN

BÚA QUÀ

Búra qua lạnh lẽo, mai kia rồi lại ấm
thầm. Nắng chiều nay mồng manh
như điều hoài vọng. Em có nghe đặt
dịu khúc nhạc im lìm... vắng đưa
hương hồng man mác ?

Trời xuân rung động. Tôi muốn như
ai vẽ trên mặt giấy muốn hình sắc
của bóng sớm với mây chiều. Như
tôi muốn ghi hết những hoài niệm
tiêu ta... mà chắc đâu em còn nhớ ?

Tia sáng lách mây, nắm thu trong
bình cầm chướng. Thời, dừng sửa lại
hoa nghiêng : tôi chỉ sợ ánh vàng tan
nát... với những giờ quang dâng buồ
xuân qua.

Máy bay tới tấp : những mớ hoa xưa
rải rác ngang trời. Em có thấy vẫn
thơm nồng tươi tắn tựa hồ đã sóa bỏ
thời gian ? Em có thấy vẫn còn sống
những buổi đầu thơ dại ?

Một đời khi với những nắng nụi đậm
thâm, với những hương vị ngọt ngát ngây ?
Vì em cũng lặng nhìn mây, có lẽ đã
đọc được lòng tôi rõ ràng hơn trong
sách mờ...

P. V. HẠNH



— May mắn quá ! vừa lể giao
thừa xong ; « quan » nào mở hàng
sớm thế !

LE-LOI HOC DUONG

PHỐ AGENT GUINET HAIPHONG

Các ngài ở Haiphong không cần gửi trẻ em lên Hanoi học

Vì là một sự chi phí rất to. Vì là thiếu giáo dục gia đình cần thiết cho trẻ con.
Vì ngay ở Haiphong cũng có một trường tư lớn các ngài có thể tin cậy được.

Trường Lê-Lợi, phòng theo các tư-thực lớn bên Pháp, có kỷ luật nghiêm
khắc và giạy theo các điều phát minh tinh tân của khoa sư phạm.

CẢM XÚC

Là thi sĩ, nghĩa là run với gió,
Mơ theo tráng, và vơ vẫn cung mây.
Bè linh hồn ràng buộc bởi muôn giây,
Hay chia sẻ bởi trăm tình yêu mến.

Đây là quán tha hồ muôn khách đến;
Đây là bình thu nhận trí muôn hương;
Đây là vườn chim nhả hạt mưới
phương,
Hoa mật ngọt chen giao cùng trái đặc.

Bởi giếng mắt đã chứa trời vạn bội,
Bởi bờ tai nào ngăn cản thanh âm;
Cửa vu vơ nghe mãi tiếng kêu thầm...
Cửa xanh thăm thấy luôn màu nỗi sầu...

Tay ấp ngực dò xem chiều máu lè,
Nghìn trái tim mang trong một trái
tim.
Bè hiểu vào giọng suối với lời chim.
Tiếng mưa khóc, lời reo tia nắng
động.

Không có cánh nhưng vẫn thèm bay
bồng;
Đi trong sân mà nhớ truyện trên trời;
Trút ngàn năm trong một phút chớp
vơi;
Ngắm muôn cảnh giữa hai bờ lá cỏ..

Tôi chỉ là một cây kim bênh,
Mà vạn vật là muôn đá nam châm.
Nếu hương đêm say dậy với trăng
rằm,
Sao lại trách người thơ tình loi là?

XUÂN-DIỆU

CHIỀU XƯA

Buồn gieo theo gió veo hờ,
Đèo cao quán chật, bến đò lau thưa.

Đòn xa quẫn quại bóng cờ,
Phát phor buồn tự thời xưa thôi vè.

Ngàn năm sực tinh, lê thê,
Trên thành son nhạt. — Chiều tê cui
đầu...

Bờ tre rung động trống châu,
Tưởng chừng còn vọng trên lầu ái
quan.

Đêm mơ lay ánh trăng tàn,
Hồn xưa gửi tiếng thời gian, trống
đồn.

HUY CẬP

CHÉN TRÀ ĐẦU NĂM

của KHÁI HƯNG



Lan, Lý

Mồng một tết, Lan
đến chơi nhà Lý

LAN — Năm mới chúc mừng chị...
thôi, cù chúc chị bằng năm bằng
mười năm ngoài cho tiện.

LÝ, cười — Phải đấy, chị chúc
tôi lười bằng năm, bằng mười năm
ngoài thi tiện cho tôi làm. Mời chị
ngồi chơi.

LAN, ngồi — Chúng ta nên cùng
chúc cho phụ nữ chóng được giải
phóng.

LÝ, xua tay — Điều ấy thì tôi
không dám.

LAN — Vậy chị không muốn phụ
nữ được giải phóng?

LÝ — Nhưng chị bảo thế nào là
giải phóng?

LAN — Được giải phóng là không
bị bọn đàn ông áp chế nữa, được
tự do muôn làm gì thi làm.

LÝ — Thế thi phụ nữ được giải
phóng rồi. Chị tính chị em chúng
minh còn thiếu một thứ tự do à?
Từ cái tự do mặc quần áo kiểu mới,
cạo râu trắng, đi xe đạp, tập thể
thao, cho chí cái tự do làm nũng
hay bắt nạt chồng, chúng mình đều
có cả...

LAN — Nhưng tôi hay hỏi chị:
phụ nữ Annam đã được người ta
đề tự do đảm nhận các công việc
của đàn ông chưa?

LÝ — Các công việc của đàn ông?
Để thường chị muốn chị em mình
làm các nghề hớt tóc, lấy ráy tai,
lái ô tô, kéo xe hàng, bán dầu trên
xe hỏa chẳng?

LAN — Tôi muốn hơn thế, tôi
muốn chị em mình được tuyển vào
các chức thư ký ở các công sở,
làm nghị viên...

LÝ, cười — Vâ mà làm tri huyện, tri
phủ, án sát, tuần phủ, tổng đốc?

LAN — Chứ lại gì! Ở các nước
văn minh, phụ nữ đã được giải
phóng đến bực ấy rồi.

LÝ, vẫn cười — Thế mà chị gọi là
giải phóng! Ra làm tri huyện mà
chị bảo là được giải phóng?

LAN — Không phải làm tri huyện
là được giải phóng. Nhưng phải để

chị em mình muôn làm gì thi làm,
làm tri huyện hay làm văn sĩ, làm
trang sứ hay làm nghị viên, tùy ý
Không thể dành riêng cho bọn đàn
ông những công việc mà không cho
chị em mình tham dự vào. Năm
kia một chị đậu bằng thành chung
bị người ta không chấp đơn xin
dự kỳ thi thư ký thông sứ. Bấy chị
coi, làm thư ký phòng khô khăn
gi, thế mà họ cũng giữ độc quyền
cho bọn đàn ông, dễ thường dân
bà chúng minh không biết cao giấy,
không biết làm mấy phép tính cộng,
trừ, nhân, chia? Đến như làm nghị
viên...

LÝ — Làm nghị viên thi khó quái
gi!

LAN — Đấy, thế mà chị em mình
không được làm nghị viên. Có lầm
ông nghị không đọc thông quốc
ngữ, thế mà họ đến Khai tri tiến
đức xét số dự toán như thường.
Còn chị em mình, nhiều người do
tú tài, cù nhẫn, bác sĩ, được sĩ
văn không được ra ứng cử nghị
viên.

LÝ — Đến ở bên Pháp, phụ nữ
cũng chưa được quyền bảo cử,
ứng cử nữa là...

LAN — Vì các ông bô ở Thượng
nghị viện phản đối.

LÝ — Có lẽ các ông ấy toàn là
hạng sợ vợ nén sợ lây cả cánh phụ
nữ, không dám để họ vào viện.
Hoặc vì các ông ấy lo nhỡ khi viện
hợp hội đồng thường niên mà các
bà nghị lại ở cù cả thi việc nước sẽ
bị bô bê. Điều đó thiết tưởng quan
trọng đây chứ. Thi dụ viện dân biểu
Bắc-kỳ ta có sáu mươi bà nghị, trong
số một trăm nghị viên mà nhỡ cả
sáu mươi bà cùng ở cù vào giữa lúc
nghị viện họp — chị tính có thể
xảy ra như thế lâm chư, chị, chị
Hoan, chị Tuyết chẳng hạn, năm
nào cũng ở cù vào tháng nghị
viện họp hội đồng. Vậy nhỡ cái nạn
ở cù toàn thè ấy xảy ra thì chẳng
lẽ nghị viện sẽ vì nhiều số mà không
ưng chuẩn xong số chi thu?

LAN — Chị Lý ơi! cái lý sự của
chị cùn lắm! Nếu sáu mươi bà
nghị của tôi có thể cùng ở cù một
lúc vào mùa nghị viện, thì một trăm

ông nghị hiện thời cùi chị cũng có
thể sốt rét thương tần cùng một
lúc được giữa hòa nghị viện bắt
đầu họp.

(Người ở ái vào, đặt lên bàn
hai chén nước rồi ra liền).

LY, nưng cl én — Mời chị xơi nước.
LAN — Mời chị. (uống nước) Chè
ngát lầm, cù ướp sen đấy à?

LY — Vâng, tôi ướp. Nếu tôi ra
lâm nghị tần hay làm thư ký thi
có lẽ chẳng có thi giờ mà ướp chè
thết chí nồng mòng một Tết.

LAN — Thế ra chị vẫn có cái tư
tưởng ảo của người mình, chẳng
làm vi c xã hội, còn vợ thi chỉ ra
rú ở nhà để làm cơm, may vá và
tran, đi xem chớp bóng, xem thi ngựa, và...

LAN — Vâ dê con.

LY — Vâ dê con, chính thế. Mời
chị xơi mứt dừa. Mứt dừa cũng
chính tay tôi làm, ngon lắm.

LAN, thở dài — Nếu nhiệm vụ
bạn gái chỉ là dê con và làm mứt
dừa mời ông chồng xơi thì cũng
đáng buồn cho chị em mình.

LY — Chị nói thế mà chị vẫn đe
son son năm mốt. Thiết tưởng chị
muốn làm việc xã hội cũng vì tất cả:



dù thi giờ vì năm
ấy sang năm khác
chỉ những bận
vào việc có chửa
với việc đẻ con.

LAN, cười — Khi
nào ra làm việc
xã hội, sẽ nhìn đê
chứ gi!

LY — Nếu thế,
chị em chúng

XUÂN-DIỆU

1938 :

bạn yêu thơ xin hãy chờ trong ít lâu
« TUỔI XUÂN » « LÒNG YÊU » và ÁNH SÁNG » trong tập

THƠ THƠ

tác phẩm đầu tiên của XUÂN-DIỆU

với lứa của THẾ-LŨ

với nhiều bài thơ chưa hề in

Ý THƠ

Bình tĩnh lại, bao nỗi lòng huyền náo !
 Vì giờ đây muôn vật lặng trong đêm ;
 Trong giá đứng, thanh âm treo khúc dạo,
 Trong sương khuỷa, ngưng đọng áng hương
 [chim];
 Hoa lặng sồi trong dài, khoan dộ nở;
 Cây âm thầm hép lá gợm xôn xao ;
 Nương bóng tờ muôn loài sâu nín thở ;
 — Thời gian qua, nghỉ bước trên từng cao,
 Nay là phút bắn khoán trong ngóng đợi,
 Phút anh linh, huyền diệu của tâm tư
 Ghi dấu vết giữa tháng năm thay đổi
 Đề ngàn sau nối lại với ngàn xưa.
 Ấy là lúc ý thơ rung ánh ngọc.
 Cùng Thi tiên say giấc khói hương mờ
 Nhà thi-sĩ nâng niu bầu cảm xúc
 Của trời mây đúc lại mây lời thơ.

THẾ LŨ

mình càng không nêu ra ứng cử nghị
 viễn. Vì nếu cả sáu mươi bà nghị
 của chí cung nhịn để làm việc xã
 hội thì sẽ thiệt cho nước Nam mỗi
 sáu mươi xuất định. Và nếu
 sáu nghìn sáu vạn bà làm các việc
 xã hội khác cũng đều nhịn để cả thi
 sẽ thiệt cho nước Annam sáu nghìn
 sáu vạn xuất định khác; nghĩa là
 từ 30 vạn cho tới 3 triệu bạc, nếu
 sáu nghìn hay sáu vạn bà cùng để
 con trai và con trai sau này cùng
 vào bậc tư bản đóng thuế suru 50
 đồng. Ấy là chưa kể cái số sáu
 nghìn, sáu vạn bình mứt dứa bị hy
 sinh về công việc xã hội của các
 bà ấy.

LAN, buồn rầu — Nếu bạn gái ai
 cũng nghĩ như chị thi bao giờ phụ
 nữ Việt-Nam mới được giải phóng?
 (dừng dậy bắt tay Lý) Thôi, xin chào
 em.

Khái-Hưng

CÂU ĐỐI

DÂN VIỆN DÂN BIỀU
 CHỦ.—Nghiên lê cung linh thắng
 lạc bộ,

Sỹ ngà thận lượng chí an ninh.

DIỄN NÔM, mà chẳng diễn gì cả:

Thật hết lòng, tim, cùng rượu ngọt

Đâu còn yên, tiệc, với dâng-sinh.

Bửu Đá (Huế)

DÂN NHÀ LÝ TOÉT

Mù, mảng, hia, dai, đâu dám sánh
 tay oai cụ lớn,
 Ô, giày, khăn, áo, cũng thừa hanh
 diện mẹ thằng cu.

DÂN NHÀ ÔNG THỦY-TIỀN-SÚ

Có tôi, có hành, có canh rươi nấu
 nồng,

Này cày, này cuốc, này vườn
 rực ruột quỵ.

Bảo Trác Sơn



« Bom » viên kết nghĩa (Tam quốc lần thứ)

BÔNG HOA RỪNG

Tặng Trần Văn Cẩn, tác giả
 bức vẽ Bông Hoa Rừng

HỜI ẤY nàng cùng mắng chị
 em về Hà-nội xem hội
 chợ.

lôi thấy sáu, bảy người thiếu nữ
 vay den thắt lén đến ngực, áo cánh
 trắng mặc trong áo chàm dài, xinh
 đẹp, ngày thơ, kéo nhau đi qua những
 phố rộn ràng, và hồn hở ngạc nhiên
 trước sự náo động của thành thị.

Một thứ cảm tình sẵn có đối với
 tất cả cái gì là dấu tích hương vị
 thương da, làm cho tôi chú ý đi lèm
 những cô Mường bõ ngõ ấy.

Tôi hỏi được nhà các cô trợ. Một
 khách sạn ở gần ga. Tôi tìm đến nơi,
 lúc ấy cả bọn đang ngồi nói chuyện
 với ông quan lang là người đưa họ
 về đây. Ông quan lang này lại quen
 tôi, vì tôi có nhiều khi nói chuyện
 với ông hồi mấy năm về trước.

Họ vui vẻ nhả nhặt và có những
 cử chỉ lễ phép quá đáng khiến tôi
 hơi buồn. Tôi không muốn họ coi
 tôi như một quái khách họ kinh trọng
 mà thờ ơ; chỉ mong họ coi tôi như
 người cùng hương quán.

Ông quan lang thấy tôi hỏi đến
 những điều múa xôle ở Hòa Bình,
 cái nghĩa cho tôi hiểu và nhân thề
 giới thiệu với tôi một người múa

khéo nhất, hát hay nhất và cũng là
 người đẹp nhất trong bọn: nàng
 Thị.

Một nhan sắc lạ lùng!

Nàng đẹp khác những người đẹp
 ở đây, mặt dày, má bầu, và có vẻ
 chất phác trẽ thơ hết sức bình tĩnh.

Chắc lúc ấy tôi nhìn nàng một
 cách chăm chú kỳ dị, nên khi nhìn
 lại tôi, nàng hơi ngạc nhiên mỉm
 cười ngượng nghẹo. Mắng chị em
 nàng khóc khích nói dưa với nhau
 mấy câu tiếng Mường. Tôi ngårn lại
 thì cả bọn nghiêm mặt ngay, nhưng
 nụ cười vẫn không mất.

Vì tôi muốn nghe, nên ông quan
 lang bảo nàng và ba cô nǚa hát.
 Biệu hát đều, nhịp đôi, dịa dảng
 buôn và vẫn vơ lả lưới. Lời trong
 câu hát là lời chúc rượu để mời
 khách trong bữa tiệc vui :

Hôm nay, an buổi vui vầy...
 Các quan hạ cộ đệng nì... chor bời...

Đó là những câu lục bát tiếng
 Nam, đọc lờ theo thô ám của họ.
 Nhưng ở trong giọng trong trẻo của
 nàng Thai, những câu bình thường
 kia sao mà nghe đậm đà thế! Tôi
 lấy những lời hoa mĩ nhất — và
 ngoa ngoắt nhất — để khen ngợi
 nàng.

Rồi ngày nào tôi cũng đến nhà
 họ ít ra là một lần. Tôi đem tặng
 họ những thứ quà nhỏ: khăn tag,
 nước hoa, những cái hộp xinh xắn,
 kẹo tay và những bức ảnh mà tôi
 chụp họ hôm trước. Tôi lở ra ý sẵn
 sàng đến nàng Thai hơn hết, và khi
 đã quen tôi, nàng không ngưng
 mắng nǚa, đáp lại lời tôi bằng những
 câu tiếng kinh rất đáng yêu vì rã
 ngó ngắn. Sợ ăn cắp của tôi xem ra
 rã dẹp ý nàng. Mỗi khi tôi đến chơi
 nàng đã sẵn lòng bỏ cái tinh gen
 lẳng giũ dè và lở ra chiều vui vៗ
 nǚa.

Thạch Lam

(Xem tiếp trang 29)

HIỆU THUỐC TÂY

PHARMACIE TÍN

5 et 7 Rue Neyret, Place Neyret Hanoi
 (Vườn hoa cửa Nam)

ĐÁ MỎ CỬA

Thuốc mới, giá hời.

Do Dược-sĩ hàng nhất THẦM HOÀNG TÍN, tol-ng hiệp pro-
 Đại-học-dường Strasbourg tiếp khách.



— Họ cứ chúc nhau sống lâu mãi
 thì mình đến chết yếu mất thõi.

CẠNH TẾT NGHÈO

Vài tâm trạng giữa ngày xuân

Tết bên cột đèn

TÙ « giường chiếu, nhà cửa » cho đến « ánh sáng », cái gì cũng của nhà nước cũ. Tôi muốn nói đến cái « chỗ ăn



tết » của mấy đứa trẻ cầu bơ cầu bất.

Cạnh cột đèn điện, trong ánh sáng mờ ảo, bốn đứa trẻ trên dưới mười hai, mười ba tuổi, trèo dẫu vào nhau cho đỡ rét để đánh bắt.

Chúng như có vẻ nhất định thức suốt sáng, chúng ra tiền, vỡ tiền, nói tục, chửi nhau như người lớn, thuộc hàng chúng.

Một đứa bỗng ngồi sõm lên, rồi thong thả đứng dậy. Nó vươn vai ngáp thật dài, cái áo ngắn quá đẽ lộ cái bụng màu nâu, mềm, ống như cái bong bóng.

Nó thủng thủng đi hai bước, đá hất xuống rãnh một nắm lá gói bánh trưng vứt bừa bãi. Và chửi cái Tết một câu thật to.

Nhin về phía trước, nó thở dài:

— Ch่าน, mày à!

Một giọng êm ái, run run trả lời nó:

— Đã bảo mà, đã chẳng để người ta giữ hộ, lại lấy tất cả tiền của người ta để đem nướng cho kỳ hết mới nghe kia!

Thằng kia đòi giọng, cười :

— Nói đâu chán. Còn mày à! Còn ch่าน 5 Khải Định!

Vẫn cái giọng thủ thi :

— Rồi mày đến lại như thây ấy thôi. Lúc nào cũng còn với chả còn. Nếu còn đã chẳng phải sang Tân thế giới để chết bên ấy. Cho người ta khô thế này...

Cái giọng đó đổi thành khóc.

Thằng bé thua bac, khoanh hai tay bá lấy cổ, đứng sững nhìn ngon đến điện.

Cái áo rồng rọc ngắn với cái mũ nồi rách bần chưa làm mất hết vẻ ngoạn của một đứa trẻ quê đắc.

Nhưng, tôi đã được nghe giọng nói và nhìn mồm cười của nó, cái « đặc sắc » riêng của lũ trẻ sắp ăn cơm trong nhà Trung giờ.

Mắt mấy đứa mờ hàng, tôi được biết chúng là hai chị em bồ cô, mà cái đói đã riu bộ hơn 50 cây số ra Hanoi, để cho ăn Tết bên cột đèn điện, giữa một phố bẩn nhất tỉnh.

Tôi nhìn cô chị, một dứu người co ro trong một mớ lã lối thô, có đôi mắt to, đen, hặt nỗi trên bộ mặt quắt, héo như một quả táo khô :

— Cô bé này hình như ốm?

Hắn ngảnh mặt đi để trả lời tôi :

— Cháu sốt!

Một tiếng cười vang, một câu nhieu từ đám bắt đưa lại :

— Bầm đó là sốt rét ở lại gầm cầu ạ. Mua giá nhất định có hào rưởi!

Mắt con bé bỗng quắc sáng, hai môi mồng lên :

— Cái tiền sú nhà anh! Trù (ghét) vừa vữa chứ!

Tôi quay lại hỏi thằng em :

— Ăn Tết ở giữa đường như thế này à?

— Chứ còn ở đâu nữa! Cũng muốn về quê lâm, nhưng nguội hết liền rồi. Bi bộ cố thi cũng được, nhưng chí Ty lại sốt...

Vẫn cái giọng nhạo báng lúc này, át theo :

— Nó bịp ông đấy! Nó thiếu gì chỗ ăn Tết! Vì nó có ông anh rể sộp lâm kia. Nhưng chắc ông anh rể ấy quên chí nó rồi!

Gióng đó hướng về phía con Ti :

— Một lúc thả cho cô Tí 30 Khải Định để cô đi thời cơm. Phải biết là anh rể sộp!

Tôi còn nhìn chúng căi nhau :



— Mày chém chị tao không được. Mày định « lật tẩy » phỏng? Có thật mày lật tẩy, mày bảo tao?

Con Tí mười bốn tuổi. Em nó mười, và thằng kia chưa quá mười hai !

Phố xá vắng tanh, lạnh lẽo. Đêm đã lâu lắm. Tôi dạo qua dãy nhà lụp xụp, nhưng mới sạch sẽ được vài hôm nay.

Nhin lũ trẻ, nghĩ đến tôi, tôi thấy lòng tôi buồn rồi ấm áp một cách ich kỵ.

Ấm áp như cái đêm vui đoàn tụ, trong những nhà lâm thấp này, cạnh đĩa mứt, cây bài, giữa những tiếng cười nói, phao nhiêu là già dối.

Bàn thờ Tết trên ba hòn gạch

Tiên đường tôi rẽ vào một ngõ hẻm gần đây, một cái ngõ bẩn và ngắn như khúc ruột thừa có thè cát đi được, giữa Hanoi. Trong đó, lục nhục như ròi, đủ các hạng cúng dâu : nhà thờ lậu, « chạy » (ăn cắp), « cốc » (ăn mày), du côn và cu li xe nghiên thuốc phiện nấu. Vẫn tôi như trong lợ đút nút, nhưng yên tĩnh hơn. Một mùi nhang thơm tố rằng ở đây người ta cũng ăn Tết.

của TRỌNG - LANG

Từ tiệm thuốc nấu mà tôi quen, le ra một tiệm bị hỏng tối át đì, những tiếng rì rào. Tôi đang ngập ngừng từng bước, thì một tiếng gọi và một tiếng ngóng :

— Ài hầy! ông! Ông nghỉ ngâu này? (ong di đâu đây) Năm mới! mừng Ông! Ông nghỉ lịm « mợ » hỏng! Mợ về ngồi! (về rồi)

Thì ra, tôi gặp anh Ngặng, một tên ta mày có đủ nghề « mon », từ ngài ăn cấp giờ lên, một người đầu ôn chung tình và đa tình nhất trong phái bị gãy. Tôi đã từng gặp hắn. Hắn đã từng gặp tôi ngồi bên cạnh một vài con nhà thò nghiên. Đêm nay, nó lưỡng tôi có tình với tu dàn bà đó, và đi tìm họ!

Tôi mừng lắm, vì chính ra tôi đang đi tìm hắn, để xem hắn ăn Tết thế nào?

Hắn nói tiếp, ngọng liu hồn lúc nay. Tôi dịch lời hắn ra đây :

— Ài chà! mày bòm vui ra tết! Các anh « chạy » phát tài bẩm, hút thoi thi khói ra đằng mắt. Cốc cũng vậy. Lại rượu nấu, cả « nich-cơ » (liqueur) nấu mới ghê chứ! Còn các mợ! Hút suốt ngày đêm. Các mợ ấy nhất định không tiếp khách, vì cả năm có ba ngày cùng ông vãi, thi nghĩ « ba căng » chơi...

Nói đoạn, nó cười sảng sặc rồi ho lên sù sụ.

Tôi hỏi :

— Còn anh?

— Như thường! Nghĩa là vẫn đèn lâm. Chả có cái tài nào to cả. Hình như tại nó hẹn nhau không chết trong ba ngày Tết thì phải!

Tôi quên chưa giới thiệu rằng Ngặng còn một nghề nấu là : đi khám liệm người chết, canh xác lấy tiền. Để cho rõ nghĩa câu phàn nàn rằng Tết người nào cũng tranh nhau sống cả!

(Xem tiếp theo trang 14)



QUAN — Tết gì mà anh đem cho tôi cái bu gà này?

— Bầm hôm qua con thấy anh Xã đem hầu quan đòi gà, nên con đem hầu bu đẽ rớt ạ!

SOIGNEZ VOS DENTS
avec les merveilleux
Dentifrices DU Docteur PIERRE
ANTISEPTIQUES - INOFFENSIFS - RAFRAÎCHISSANTS

PEINTART
Imprimerie
HANOÏ

AGENT EXCLUSIF:
COMPTOIR COMMERCIAL
59 . Rue du Chanvre , HANOÏ.

CÀNH TẾT NGHÈO

(Tiếp theo trang 13)

Tôi lại hỏi :

— Anh đại quát uống rượu thì phải ? Sao lại uống ngoài đường này thế ? Nó mím môi mà cười thật to :

— « Cũng mà ! » gọi là một tí, trước các cụ, sau ai nấy bù chát !

Tôi đánh diêm soi. « Một tí » nghĩa là : một cái bánh tráng, một đĩa mứt đèn sết, một bát tiết đông, rượu và mấy thứ gì không biết, cũng đèn sết. Ngần ấy thứ ăn được với mấy chục thoi vàng và ba, bốn nén hương đã tàn, kê trôi, ba hòn gạch, trong khoảnh khắc rồi thành bàn thờ lô thiêng. Nó vرا uống rượu, vừa cúng, vừa ăn, vừa khấn, vừa khóc. Nghĩa là : nó cõng ăn với người đã chết cùng mâm, vì đời nó, một đời ăn mày khôn nhà cửa, chỉ còn có mấy người chết đó là họ hàng thân thích. Và hình như nó yêu trí chỉ có mấy người chết đó là còn thương yêu nó !

Tôi bùi ngùi nhìn bàn thờ kê giữa đường của Ngọng, rồi nhìn Ngọng, rồi nghĩ đến cái vô lý của kiếp sống.

Một lần nữa, giọng Ngọng vang đến tận tim hồn tôi :

— « Mấy năm nay, tinh túng đường cung chờ thế này, vì nhà cửa không có. Cũng cực thật đấy, nhưng trước kia còn có bu cháu, nó đỡ tay đỡ chân.

« Luôn luân nó thét vào hai lỗ tai :

« Uống gì mà uống lầm thế vậy ! Uống gì mà uống khô uống sở thế chả biết ! Uống lấy sống hay uống lấy chết ! »

Giọng Ngọng nghè ra :

— Minh cứ uống, uống lu bù ! Mặc l Uống cho thích ! Có ngộ giò dã có mẹ dĩ đáy rồi. Không cần ! Tặng phú ! Thưa ông, nghĩa là không cần !...

Ngọng nghĩa rằng lại mà nói « không cần » vào đời hiện tại của hắn, vào mặt bao nhiêu cái tráng lệ kiêu ngạo và ích kỷ, vào mặt cái Tết, vào cả mặt tôi nữa.

Tôi rùng mình.

Một người ăn tết

Nóm cả một nắm hạt rưa vào mồm, bạn tôi khẽ khà kè tiếp :

— «... Mùa này có bao nhiêu áo rét, gửi Van-bảo giữ hộ. Giá thuê cũng rẻ, chỗ gửi gắm chắc chắn như Khổng-Minh trông nom Lưu-Thien.

Tết đến lại lấy về, bao nhiêu quần áo nực lại đòi chỗ cho áo rét. Cái vòng luân quẩn ấy quay đã ngót chục năm rồi. Mà vẫn tròn như thường ! »

Giọng bạn tôi bỗng thiêt tha :

— « Bã dành họ hàng cha mẹ, thi tôi có thể lấy họ hàng cha mẹ các anh làm tạm của tôi trong mấy



Rentrée des classes

You trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le gout au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages . . . 0p09

Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.09

Ramotte de 100 — quadrillé multiple 0.70

Plumier laqué, couvercle chromes 0.90

Compas s/panoplies : 15 et 4 pièces 0.65 à 0.35

— plats nickelé reversible double usage 1.00

— plats nickelé en pochette 3.10 - 1.63 à 0.98

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI — HAIPHONG

CÂU ĐỐI TẾT

DÁN TÓA BỐC LÝ

Dán đối sác sơ còn ép mãi
Linh thừa ú u vẫn nài thêm

DÁN NHÀ HAI LẦN ÔNG NGHÈ

Giọng luật, lời văn, hòn đá
Pháp.

Nụ cười, tiếng khỏe, chuyện
la tinh.

DÁN CỦA MÃY TỜ NHẬT BÁO

Nhật mới được Tầu, Tầu
kém Nhật.

Tầu vừa thua Nhật, Nhật
hơn Tầu.

DÁN NHÀ TÔI

Với một đóa hoa, tết đến đón
chào tia Ánh Sáng.

Cùng dăm gói kẹo, xuân về
vui đọc chuyện Ngày Nay
Bảo Trúc Sơn

Tân Dân động

CHÍ LÀM TIỀN

Làm trai quyết chí . . . tu tiên,
Công danh chờ thiết, bạc tiền đừng
lo (1) /

Muốn bay liền chớp cánh cho.
Phép tiên học đạo phải lo mời hào
(hiệp)

Có công « quí » chẳng phụ nào :
Kiếm-quang gấp hội tiên hào ra
tay (2).
Mưu thám sắp đẽ túi (3) nay.

Có công mài kiếm có ngày..giàu lol

Tiền-dòng giáo khoa thư
Thieu-Quang trich
I

Quái đâ lâu rồi mà chưa Kịt
Hiệp dâu lâm mây thật là Kỵ
Văn Xương
II

Kỳ hiệp múa gươm thần,
thu lộc, thu lời, chặt bì
chủ nhân ông họ Vũ,
Quái tiên tung phép lạ, ra
tai ra hại, thu hồn độc
giả động Tân Dân.
Như Án

1.— Chờ lo tiền phi lồn đẽ mua sách
kiếm hiệp. 2.— Đến lúc thành tài ra lạy
tung phi kiếm trồ tài đẽ kiếm tiền.
3.— Túi cản khôn.



Vợ — Giao thừa rồi, emae bày
glop ông bà ông vải đang hờ hờ
vui sướng trên ban thờ đấy.



Tập ảnh

TRUYỆN NGẮN của KHÁI HƯNG

LÝ thở ra khoan khoái, ngả lưng trên ghế nệm dài. Nàng như vừa trút được một khối nặng đè nén lên tim, lên phổi. Suốt từ sáng, nàng chỉ bận có một việc bắt buộc, mà nàng thấy buồn tẻ, vô vị, khó chịu, mà đã bao năm nay, tết nào nàng cũng phải ôn nhắc lại: tiếp khách.

Muốn tránh sự phiền phức ấy, Lý đã toan ngay trong năm xin phép cha mẹ già đi Phủ-Nho ăn tết với anh chị. Nhưng không hiểu sao, vẫn như mọi năm, nàng không rời khỏi Hà-nội được. Có lẽ vì nàng nghĩ đến nhiều điều bất tiện, mà điều bất tiện thứ nhất là nàng còn con gái, ngày tết bỏ nhà đi xa, sợ họ hàng bè bạn người ta dị nghị.

Lý chau mày, tự mắng thầm: « Dị nghị! mình đã bảo không cần dư luận, sao còn sợ dị nghị? Chẳng qua chỉ tại mình dại dột, do dự. Giá cứ ở lì trên Vĩnh-yên thi đã hě gi! » Vĩnh-yên là nơi Lý dời lên làm dốc trường nữ học đã hai năm nay. Ở đấy, nàng thuê riêng một nếp nhà có gác và sống một đời tự do, độc lập, tuy vẫn rất đoan trang.

Tiếng pháo ở phố xá đưa tới, Lý cau có nhăn mặt. Nàng vùt cảm thấy nàng ghét tết như ghét kẻ thù: « Ngày tết là ngày người ta làm toàn những điều điện cuồng rồ dại, ăn bánh chưng cho đau bụng, uống rượu cho mất lương trí, đốt pháo cho điếc tai và đến chơi nhà nhau để làm cho nhau bức mình! ». Ý nghĩ ấy năm nay là lần thứ ba lại lấn vào tâm hồn Lý. Phải, nàng nhớ rõ ràng mạch là lần thứ ba. Vậy mới ba năm nay, nàng ghét tết? Ba năm nay nàng ghét tết mà nàng vẫn chơi tết, vẫn sắm tết, vẫn ăn bánh chưng, uống rượu, đốt pháo, tiếp khách trong mấy ngày tết: Mới bay cái gì khi đã thành thói lè thì khó rời bỏ đến thế! Huống chi cái thói lè ấy

lại là một cõi lục luu truyền bằng nghìn năm.

Nhưng sao bỗng dung nàng lại ghét tết? Những điều nàng vừa viễn ra chưa đủ trả lời câu hỏi ấy. Nàng ngờ rằng trong đời đàn bà tuổi gần ba mươi là cái giới hạn, đến đó người ta bắt đầu không ưa những cuộc vui ầm ĩ, phiền phức. Lý thuyết ấy bị đánh dò ngay. Mẹ nàng năm nay ngoài sáu mươi tuổi rồi mà vẫn thích tết, năm năm nghĩ đến tết, vui vẻ sắm tết ngay từ đầu tháng chạp.

Một tiếng thở dài. Một ý buồn rầu: « Gần ba mươi tuổi!... Thi cứ tư thú ngay rằng năm may mắn hăm chín rồi ».

Nàng cố gượng nghĩ một câu khôi hài: « Hăm chín cái tết! Ăn hết biết bao nhiêu kẹo và bánh chưng! » Nàng ngồi dậy như để khỏi tự tưởng liên miên.

Trên cái bàn tròn phủ khăn vóc đỏ thêu cành hồng con bướm, một đĩa thủy tiên đựng trong chiếc bát tầu cò, men trắng và trong như ngọc. Một làn hương thơm mát thoảng đưa qua. Lý cảm thấy như tất cả buổi đầu xuân nhẹ nhàng thẩm vào tâm hồn nàng ngất. Bên bát thủy tiên, một tập ảnh dày, bìa da cũ và bạc màu, cái giấy tờ buộc gai sách đã sờn, tua xơ xác. Uê oải Lý với lấy, mở ra xem những bức hình đã làm cho mấy người bạn cười vui thích lúc ban chiều. Đó là những ảnh chụp thời nàng còn nhỏ.

Bây giờ ngâm lại, nàng lại cười và nghĩ thầm: « Thế này, còn ai nhận ra được mình? » Thị đến chính nàng, nàng cũng không nhận ra được nàng. Nàng lạnh lùng ngầm cõi bé tí hon đầu sôa tóc cài lược, mình mặc chiếc áo nhiều dài tha thướt, rộng lùng thùng, tay áo che kín nửa bàn tay. Một con số nét mực đã mờ biến ở một góc ảnh: 1914. Tính nhầm trong mấy giây, nàng kinh ngạc nhận thấy năm ấy nàng vừa đúng sáu tuổi. « Thế mà mình

cử tướng đã tam, chín tuổi rồi đấy. Cõi bé dãy dài, pháp pháp tệ! »

Nàng lấy làm lạ rằng nàng chẳng nhớ gì về thời ấy, và cũng không rõ cái ảnh ấy chụp vào dịp nào. Lạ hơn nữa là sao không bao giờ nàng tò mò hỏi cha mẹ đẻ biết.

« Hù! cái tuổi sung sướng! » Lý tự nhủ thăm, nhưng cũng chẳng suy xét phân tách xem cái tuổi ấy có thực sung sướng không. Nhớ nhung, thương tiếc, yêu dấu thời dì vắng vẫn là một thói thường của người ta. Ai mà không chán ghét cái tuổi hiện tại! Huống chi tuổi hiện tại của Lý lại là cái tuổi hăm chín!

Lý mở sang trang sau. Văn những ảnh thời thơ ấu. Cái chụp Lý chơi trong vườn, cái chụp Lý nhảy giây, cái chụp Lý ngồi chăm chỉ làm bài, lại cái chụp Lý ngồi trên chiếc xe đạp để dựa vào tường già vỡ như xe đương di. Lý có người chú thích chơi ảnh, thời ấy đương theo học trường Sĩ Hoạn và cùng ở với cha mẹ Lý. Những bức ảnh ấy lâu ngày, nay đã vàng như màu tường ám mồ hóng. Có bức vì ngâm nước không được kỹ, đã bay gần hết, nết chỉ còn lờ mờ hơi rõ.

Bangs dì sáu, bảy năm nàng không chụp một cái hình nào, không rõ vì sao nàng đã dỗ rồi và dì làm quan vắng, hay vì ảnh của nàng đã thất lạc mất cả. Thực ra mãi dăm năm gần đây Lý mới tìm kiếm, nhặt nhạnh những ảnh cũ để gián vào một tập.

Năm 1926 là năm Lý có nhiều ảnh nhất, nào ảnh chụp ở hiệu, nào ảnh các bạn chụp cho. Thời ấy Lý đương theo năm thứ tư tại trường Nữ học, và tuổi nàng vừa mười tám. Trên sáu trang nàng biện ra, tươi sáng, hồng hào, mạnh mẽ như cái mầm hồng mập mạp buồi đầu xuân...

Bỗng nàng lim

dim nhím mắt, thở dài. Nàng vừa nhìn thấy ảnh một trang thiển niên sen lẩn vào giữa những hình ảnh trong những khuôn giấy nhỏ, và chụp hơi vụng. Thanh cùng nàng là đôi con dì, năm ấy vừa dỗ tú tài và được nhà thường cho cái máy ảnh, nên chàng chụp hoài chụp hùy. Chàng đến ở chơi nhà chú, dì trong mấy tháng hè và cố nhiên chàng dùng cô em xinh đẹp làm kiều mẫu cho cái tài nghiệp mới mẻ của chàng. Bức hình của chàng chính tay Lý chụp ra: chàng nhờ Lý đứng cho chàng ngầm rồi đưa máy ảnh cho Lý bảo chỉ việc bấm. Lý cười mãi không chụp được khiến Thanh phải chau mày nhiếc nàng trẻ con. Vì thế, trong bình, Thanh có một vẻ mặt cau có, nhưng một thứ cau có nũng nịu rất có duyên.

Mỗi tình âm thăm, đau đớn ấy nay nàng nhớ lại vẫn còn làm cho lòng nàng rạo rực. Nàng đã sống những ngày khổ sở bên một người anh họ bình thản và chỉ coi nàng như một cô em gái, dù một cô em gái xinh đẹp. Biết bao lần tiếng yêu muôn thoát ra rồi lại tan vào trong sự nhẫn thống. Một hôm bàn với Thanh về những tình tiết ngoắt ngoéo của nền luân lý Á-dông, nàng đánh bạo chỉ trích sự cầm đoán vô



nhân giao những cuộc tình duyên giữa hai em họ xa, như con cò con cát chằng bạn. Nàng nói tránh ra cóc có con cát, kỳ thực nàng muốn trốn ngầm dỗi con dì, Nhưng Thanh hắng hiều gì cả, hay không muốn hiều gì cả. Chàng chỉ cười và kêu nàng có những ý kiến quá bao.

Hết vụ nghỉ hè hai người cách biệt nhau. Thanh vào học trường thuốc, và sáu tháng sau chàng cưới vợ. Từ đó, vết thương lòng của Lý một ngày một thâm nặng. Lý không sao quên được Thanh. Đó có lẽ là cái có khía cạnh đã từ chối mây đám thi thiết cầu cạnh đến hỏi nàng.

Lý mở chắp luôn hai tay, để bỏ qua những kỷ niệm đau đớn.

1930, năm ấy nàng băm hai tuổi. Mặt nàng không những không kém tươi, mà ái tình đượm một nét buôn man mác, còn làm tăng vẻ đẹp lên bội phần. Trong bức hình nàng đứng cạnh vợ Thanh, cái nhan sắc nhanh nhẹn, thông minh của nàng lấn át hẳn thứ nhan sắc thùy mị, nhu nhược của người đàn bà đã có diêm phúc hơn nàng.

Từ năm 1932 cho tới ngày nay, số hình ảnh của nàng rất nhiều. Trưởng như sơ tuổi già sắp tới, nàng cố níu thời đương xuân lại và vội vàng ghi chép lấy những ngày xanh tươi. Thời thi nàng mang đủ các lối y phục: vận Huế, Nam-kỳ, vận Khách, vận cá Mèo, Thò nữa. Và nàng đi khắp các nơi: biết bao kỷ niệm trên Chapa, Tam-dảo, ngoài bờ biển Đồ-son, Sầm-son, và trong Huế vào dịp nàng đi coi lễ Nam-giao.

Nhưng Lý buồn rầu nhận thấy rằng thời gian đã bắt đầu, — tuy chưa rõ rệt, — vạch dấu vết trên vũng trán sáng rộng, trên đôi má hồng tươi. Thời gian, nàng đã cố vui vẻ và không lo nghĩ để quên nó đi, để chống lại nó, nhưng vẫn ách, nó cứ tiến, thong thả, nhưng đều đều chắc chắn. Tình xưa của nàng đã mất, nhường chỗ cho một tình tinh mãnh liệt hơn nhiều: sợ già. Trong khoảng ba,

bốn năm, nếu nàng còn nhớ tới mối tình tuyệt vọng của nàng, là chỉ dè trách mình trẻ con, lâng mạn, vô lý, dã vì nó mà tự phá hoại tương lai.

Tới năm 1934, Lý đã theo thời trang mà đổi mặc y phục kiểu mới. Trong một bức hình nàng cùng chụp với các bạn đồng nghiệp bên nam giới, nàng cười hở rộng hai hàm răng ngà mới cao. Cái cười vẫn có duyên tuy ngượng nghịch và không còn thẳng thắn như xưa. Đầu bên cạnh nàng là một ông giáo trẻ kém nàng đến hai ba tuổi. Người ấy yêu nàng một cách ngày thơ và chân thật, song nhút nhát chưa dám thú thực ái tình với nàng. Nàng cũng biết thế và chỉ đợi bạn ngồi lời xin cưới là bằng lòng ngay, vì đối với người ấy, nàng rất có cảm tình. Nhưng người kia không bao giờ dám...

Năm sau, Lý dời đi Vĩnh-yên, và hình ảnh ông giáo trẻ tuổi dần dần phai nhạt trong ký ức nàng. Lý thở dài gấp mạnh tập ảnh, ném xuống ghế nệm. Một tấm hình chụp bán thân in trong vành trăng khuyết, rơi ra ngoài. Lý cầm lấy ngắm nghĩa rồi nghiêm rắng xé nát ra. Buổi sáng hôm nay mấy người bạn cùng đi với vợ đến chúc tết nàng. Một người trong bọn trả ảnh ấy nói: « Sao chị Lý không xoay cái hình trăng bán nguyệt lại cho thành trăng thượng tuần. Đặt thế này ra trăng hạ tuần mất, trông không đẹp ».

Câu nói thẳng thắn và tự nhiên không có ý nghĩa sâu xa gì, nhưng Lý vốn hay ngờ vực, lại sẵn bị một định kiến ám ảnh nên tưởng người kia mỉa mai riết tuối minh đã xé về hạ tuần.

Nhận thấy sự căm kinh của mình vô lý, nàng cúi xuống nhặt hết những mảnh vụn của bức hình, rồi đứng dậy mở cửa sổ vứt ra ngoài đường. Một luồng gió mạnh đã cuốn những mảnh kỷ niệm ấy dã ném tan mát vào nơi đêm tối.

Xa xa, tiếng pháo đã bắt đầu ngày mồng bai tết.

Khái-Hung

CUỘC THI LỚN của Số Mùa Xuân

NĂM cuộc thi để các bạn đọc mua vui trong các ngày xuân :

- 1) Gọi tên các hình vẽ trong bảng vẽ chữ H. Nói đúng cả thì được 30 điểm.
- 2) Điền những tiếng thiếu vào một bài thơ, theo ô chữ, 15 điểm.
- 3) Tim chữ ô theo hình vẽ, 20 điểm.
- 4) Bé lôi trong một bức tranh, 20 điểm.
- 5) Xếp các hình vẽ trong một bức tranh, 15 điểm.

Cộng tất cả năm cuộc thi là 100 điểm.

Không đủ những điều kiện trên, sẽ coi là không hợp lệ.

Đến 1er Mars là hết hạn.

Trong số báo ngày 13 Mars sẽ tuyên bố kết quả.

10 GIẢI THƯỞNG

Giải nhất : 10p., một cuốn « Gió đầu mùa » in giấy riêng, giá 4p. có chữ ký của tác giả và 1 năm báo Ngày Nay.

Giải nhì : 6p., với hai cuốn sách hiện có của nhà xuất bản Bời Nay, và 1 năm báo Ngày Nay.

Giải ba : 4p., hai cuốn sách Bời Nay, và sáu tháng Ngày Nay.

Giải tư : Hai cuốn sách hiện có của Bời Nay, một bức ảnh nửa người, 18x24 của hiệu Phúc Photo tặng và 6 tháng Ngày Nay.

Giải năm : Ba cuốn sách của Bời Nay và nửa năm báo Ngày Nay.

Giải sáu đến giải mười : Một cuốn sách của Bời Nay, một cái phiếu trừ 10p. để may quần áo rét, một phiếu trừ 6p. để may quần áo nực của hiệu may La Ligne tặng.

N. N.



KIẾNG

VỢ — Khi ơi là khi, năm mới sao lại giật con « ấy » về nhà thế ?
CHỒNG, (ngơ ngác) — Con nào ?

VỢ — Con « ấy » chứ còn con nào nữa, khi ơi là khi !

TRƯỜNG TRUNG-HỌC

GIA LONG

Phố Julien Blanc, Hanoi

vẫn luôn luôn săn sóc về khoa sư-phạm. Vừa rồi nhân có phương xiếc qua Hanoi, nhà trường bèn lợi dụng một nơi có nhiều súc vật lạ giảng cho học sinh một bài về Động-vật-học. (Ảnh bên chụp đứng trước chuồng voi lùi giáo-sư Nguyễn-Lương-Ngọc, sau khi chỉ dẫn cho học trò xong trước giờ tất cả học sinh của trường được dự buổi xiếc đặc biệt không phải trả tiền).

Về phương diện chuyên môn, nhà trường có ban giáo-sư lão-luyện dã hết sức tận-tug với nghề. Nên năm nào học sinh trong các kỳ thi vẫn dã rất nhiều. Xem ngay về kỳ thi bằng Cao-dẳng Tiêu-học Pháp-Việt kỳ Septembre 1937 thì rõ : số thí sinh tới ngót 400, số trúng tuyển cả các trường công tư Bắc-Kỳ có 37 người mà riêng trường Gia-Long đã chiếm được 11, thì dã hiển kết quả về khoa sư-phạm của nhà trường rực rỡ tới bực nào.



BÀNG VẼ CHÚ' H

CUỘC THI THƯ NHẤT
(30 điểm)

CÁC bạn đọc hãy coi cái bảng vẽ ngay cạnh đây. Thoát đầu, các bạn chỉ thấy lộn xộn những hình vẽ người, đồ dùng, súc vật. Tất cả những hình đó đều đẽ lung tung, như không có liên lạc gì hết cả.

Chính cái bảng vẽ đó là đầu đẽ cho cuộc thi thứ nhất. Tất cả tên những đồ vật hay người vẽ trong bảng đều bắt đầu bằng chữ H. (1) Ví dụ như : hai, hoa, hòn, v.v.

Một vài đồ vật đẽ gần nhau, một vài cảnh vẽ, đều có thể gợi cho ta những công việc cũng bắt đầu bằng chữ H.

Các bạn dự thi xin gửi về tòa báo cái bảng kê tất cả những tiếng bắt đầu bằng chữ H mà các bạn tìm được trong bảng vẽ.

Bạn nào gửi cái bảng kê đầy đủ nhất, hay không có, cái bảng kê nhiều tiếng nhất có vẽ trong hình này, sẽ được 30 điểm (2). Những bảng kê ít hơn sẽ cứ theo thứ tự mà tính điểm trên dưới.

CÁI bảng vẽ này lại còn là một cuộ; giải trí rất vui cho các bạn trong ngày xuân nữa.

Có thể chơi từ hai người trở lên, cho đến 3, 4 người cũng được. Các bạn cứ lần lượt nói tên các hình vẽ; đến lượt, người nào không nói được sẽ coi là thua. (Mỗi hình vẽ chỉ được gọi tên một lần trừ khi có thể tìm được những tiếng nào khác cũng bắt đầu bằng chữ H.)

1) Năm nay là năm «Bò», nên tất cả các hình vẽ đều bắt đầu bằng chữ H.

2) Xin chờ tướng làm rằng 30 điểm là mỗi tiếng cho một điểm, và bảng vẽ chỉ có 30 tiếng đầu.

NGÀY XUÂN GIẢI TRÍ



PHÒNG VẼ KIỀU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VĂN-CHỦ (Kiến-trúc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou
HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal



Thợ may khéo của Quý Bà, Quý Cô

Cạnh nhà thờ lớn MARIE Mission Hanoi

Đã được giải nhất và bội-tinh bạc vẽ thi may đẹp ở chợ phiên Haiphong, Hué, Hadong, Hanoi

Ao rét, manteau, pardessus, cape

nhiều kiểu tối tân 1937.

GIẤC MỘNG...

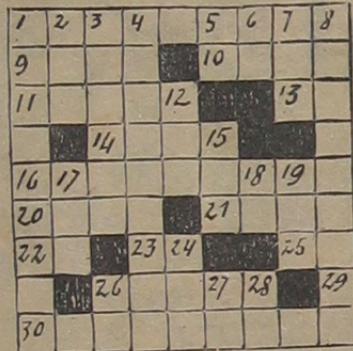
(CUỘC THI THƯ HAI : 15 điểm)

GIẤC MỘNG ĐÊM XUÂN » là một bài thơ lục bát rỗng hay ho, làm trong một đêm xuân và trong giấc mộng. Có lẽ vì thế mà lúc tỉnh dậy, tác giả đánh lì mắt một ít tiếng, lúc chép lại phải đẽ chống nhiều chỗ như các bạn thấy dưới đây. Nhưng tiếng rời ấy tinh cờ "ai rời vào một bàn ô chữ NGÀY NAY. Chúng tôi liền giấu chữ di chỉ để ô không và thách các bạn tìm ra được.

Muốn giúp các bạn đỡ khó nhọc, những tiếng thiếu trong thơ kia phải xếp ở khung hàng ô nào và xếp theo chiều dọc hay chiều ngang, chúng tôi đều chỉ dẫn. (D. xin hiểu là dọc và Ng. là ngang). Các tiếng lầm được, nếu xếp lọt trong ô và giao được với nhau theo lệ thường, mới là những tiếng đúng.

LỜI DẶN: Những tiếng trong bàn ô này đều đánh đúng 5 dấu quốc ngữ, trừ những tiếng trắc có dấu sắc như : bác, ich, it, kiếp, v.v. không đánh dấu sắc cũng không sao.

LÊTA



THƠ RẰNG :

GIẤC MỘNG ĐÊM XUÂN

Đêm xuân con gió... (1 Ng.)
Âm êm thôi tối trong phòng êm ru.
Lòng thơ như gió... (11 Ng.)
Mơ màng bên ngọn đèn... (26 D.) cảnh trường
Bay lên tận giải... (16 Ng.)
Là nơi à Chúc vẫn thường túi thân,
Bởi người yêu dấu... (30 Ng.)
Một năm chỉ được một lần gặp nhau.
Tình oan... (22 Ng.) cảnh âu sầu
Mà... (24 D.) Trời vẫn cơ cầu làm ngọt
Vậy nhân trong lúc năm mơ
Lên thám xem à bây giờ ra sao?
Trường... (23 Ng.) nếu gặp hoa đào
Liệu bè khuyên giải chút nào được chẳng
Không ngờ, qua cửa nàng Trăng,



NGANG

C H I Ủ

CUỘC THI THƯ

Trên đây là một bản ô chữ. Nhưng những câu chủ thích không bằng lời, mà lại

Mlle Quy, Tốt-nghiep Khoa-học Điem-trang tại Paris, trông nom về
massage, manucure, maquillage, giúp các bạn rất vừa ý.

SỦA RĂNG ĐẸP, VÚ NỞ

Dạ trắng mịn tươi đẹp mãi 2p, 3p, một hộp.

Tóc dài, ruộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gầu, lông mì dài cong, chửng cá (khỏi nhăn, không còn vết thâm, không phát lại), nốt sần nổi măt, đầu giá 1p, 2p, 3p, một hộp. Tóc mọc, giám má, tàn nhang sach hần, seo, lồng mày mọc thêm, vết son tràm đen, gãy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, hột com, răng trắng, nê da 0p50, 1p, một hộp. Trị da rắn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đèn giá 1p, 2p, một hộp. Thuốc trét đẹp lại tươi xanh tóc 2p, 3p, một hộp. Mẫu phấn, mẫu da lụa dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, Massosein 18p, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p00, máy uốn lông mì 0p90. Rất đủ đồ sửa sicc hộp.

MỸ VIỆN AMY — 26, Phò hàng Than, Hanoi



DOC

Ô VỀ

I THỨ BA : 20 điểm
Đời, mà lại bằng hình vẽ. Các bạn đoán ý nghĩa bức vẽ sẽ có thể tìm được chữ đúng.

...ĐÊM XUÂN

Bỗng nghe mấy điệu nhịp nhàng trác... (25 Ng.)
Hồng Nga xuống tận thềm huê
... (2 D.) mình mòi mọc — hết bè từ nà !
Nàng rắng : « Hồi bạn trần gian
« Ghé chơi thăm chốn Quảng-hàn mẩn nào !
« Ở đây... (17 D.) tía lầu đảo
« Tháng năm... (5 D.) hấp ngọt ngô hương say.
« Chén tiên... (9 Ng.) cạn rồi đây
« Đường hoa đón khách tháng này... (12 D.) dung.
« Chẳng hơn ở chốn lao lung
« Tháng năm... (1 D.) trong vũng trần ai.
« Lòng không biết sự thành thri
« Tâm không thoát khỏi ngục tối tối... (6 D.)
« Mau mau phá vỡ gông cùm
« Ở đây vui vẻ cuộc xum họp dài. »
Giọng trong như nước giếng thơi
Ngọt đậm như quả... (10 Ng.) tầm đường.
Nghé qua mát rơi canh ròng
Lòng như... (15 D.) thở dài hương nhiệm màu.
Say sưa quên Å Chúc sáu
Quê tình... (26 Ng.) mặc dầu thở than.
Bước vào : Một cõi... (7 D.) bàn !
Hương bay, phượng múa, diệu dàn mè li.
Điệu dàn mít.., (13 Ng.) tiên ti
Tiến lên ba bước đoạn quí... (14 Ng.) hương
Trong lầu đèn sáng lạn nhường
Ở đâu hiện xuống trâm nàng .. (8 D.),
Bên vai mang... (20 Ng.) hoa sen
Theo dàn... (21 Ng.) tẫu bước lên thềm ngà
Cùng ca mấy khúc tiên ca
Tiếng cao... (27 D.) cỏ diệu tơ trong dàn
Hồng Nga vê mặt hân hoan
Một nhìn chan chứa muôn vạn tình yêu
Lả rơi thay dáng lệ kiều !
Khiển cho khách lâ nứa chiều như si.
Song chàng tính... (19 D.) nhu mì
Sướng sùng còn đứng... (29 Ng.) chè giây lầu
Nàng bèn truyền gọi trong lầu
Màn dàn rủ cánh muôn màu hoa tươi
Du dương tiếng nói trong cười :
« Mấy khi được khách vào chơi cung Thường,
« Ăn kia Bồng Linh coi nhường
« Tình kia đáng báu hơn vàng sông Ngân
Tình nhân mà cũng... (3 D.)
« Lên đây dem cả lòng xuân lên cùng !»
Đặt dù vào chốn loan phòng
Bồng đâu cơn gió trong lòng... (11 Ng)
Trông ra chỉ thấy đèn... (26 D.)
Lè loi chiếu quang tù mù bên chán
Nào đâu là cuộc... (4 D.) ... ?
Nào đâu mỹ nữ cung đàn thiên tiên?
Ô... (5 D.) là truyện hão huyền
Bè cho... (18 D.) nào... (18 D.) phiền vì ai ?
Bôm xuân chép nhật đồng dài
Bốn bề lặng tiếng... (28 D. chữ tắt) ngậm sầu !

LÊTA chép lại

Hiệu cơm Tây :

JOSEPH

ngày nào cũng có các món ăn ngon

Hiện giờ ở 41, phố Cửa Đông gầm cầu (Avenue Général Bichot), Hanoi



TÁM QUÉ

Bảng bói có bốn cửa : Giáp, Ất, Bình, Đinh, lâm quẻ : Cán, Khǎm, Cǎn Chǎn, Tốn, Ly, Khôn, Đoai và bốn mươi câu bói.

Mỗi quẻ có 4 cửa, tức 4 câu trả lời, vị chi 32 câu trả lời trong 8 quẻ, 32 câu trả lời ấy sẽ biến hóa thành 160 câu cho 40 câu bói (mỗi câu có 4 câu trả lời).

Thể mới biết lê âm dương biến hóa vô cùng.

CÁCH BỐI

Muốn bói chỉ việc thấp mén hương hay một điếu thuốc lá thơm cũng được. Rồi nhâm mắt, tâm tâm niệm niệm chọc ngón tay hay búi chỉ nhọn vào cái hình bát quái. Lợi cửa nào, trong bốn cửa thì cứ theo đấy mà suy ra sẽ có câu trả lời rất đúng và linh ứng như thần.

Thí dụ bói câu thứ nhất « Tôi có nên trung số mươi vạn không ? » Vào đúng cửa Giáp. Cửa ấy sẽ đưa tới quẻ Khǎm và quẻ Khǎm sẽ dạy rằng : « Đề làm gi, đó mới là điều nên biết ».

Nhị-Linh Cõe tử

SỐ	NHỮNG CÂU BÓI	GIÁP	ẤT	BÌNH	ĐINH
1*	Tôi có nên trung số mươi vạn không ?	Khǎm	Ly	Cǎn	Đoài
2	Tôi có sống lâu không ?	Khǎm	Tốn	Ly	Khôn
3	Vợ tôi có đẹp không ?	Chǎn	Tốn	Khôn	Khôn
4	Vợ tôi có hay tin nhảm không ?	Cǎn	Khôn	Cǎn	Khôn
5	Chồng tôi có sờ mẽ vú nữ không ?	Cǎn	Khôn	Cǎn	Khǎm
6	Vị hôn phu của tôi yêu tôi vì tôi hay vì tiền của tôi	Đoài	Cǎn	Chǎn	Tốn
7	Tôi có nên theo nghề văn nữa không ?	Khǎm	Ly	Cǎn	khôn
8	Bạn tôi có thành thực với tôi không ?	Cǎn	Đoài	Cǎn	Tốn
9	Chủ nợ tôi có dề tôi yên không ?	Cǎn	Đoài	Cǎn	Khôn
10	Tôi có duyên không ?	Cǎn	Khôn	Cǎn	Khôn
11	Cái ô tô thứ nhất của tôi bao giờ có ?	Tốn	Cǎn	Khǎm	Tốn
12	Tôi có nên uống thuốc đề cầu được mạnh khỏe không ?	Cǎn	Ly	Đoài	Khôn
13	Tôi có nhiều kẻ thù không ?	Cǎn	Cǎn	Khǎm	Khǎm
14	Tôi có may mắn về cờ bạc không ?	Ly	Khǎm	Khǎm	Chǎn
15	Tôi uống rượu nhiều có nguy hiểm không ?	Cǎn	Khǎm	Tốn	Ly
16	Tôi không kiêng hổm mồng một tết liệu có việc gì không ?	Khôn	Chǎn	Tốn	Ly
17	Năm Dần tôi có sẽ sung sướng hơn năm Sửu không ?	Cǎn	Đoài	Đoài	Đoài
18	Bao giờ tôi lậu được nhà ?	Khôn	Cǎn	Khǎm	Cǎn
19	Tôi có tốt không ?	Khôn	Cǎn	Cǎn	Cǎn
20	Đi ghê tôi có sống lâu không ?	Cǎn	Khôn	Tốn	Khôn
21	Mẹ vợ tôi (mẹ chồng tôi) có xui xièm vợ tôi (chồng tôi) hành hạ vợ tôi không ?	Cǎn	Cǎn	Tốn	Khôn
22	Tôi có số giàu không ?	Khǎm	Đoài	Cǎn	Cǎn
23	Tình nhân tôi có mua cho tôi cái áo đẹp mà tôi ưng không ?	Ly	Cǎn	Tốn	Đoài
24	Tôi đi ăn cỗ cưới liệu có việc gì không ?	Cǎn	Chǎn	Tốn	Ly
25	Tôi có trốn được thuế thân không ?	Ly	Khǎm	Cǎn	Cǎn
26	Tôi làm thế nào để được sung sướng ?	Tốn	Cǎn	Ly	Cǎn
27	Sang năm Dần tôi có được phẩm hàm không ?	Khǎm	Cǎn	Đoài	Khôn
28	Sang năm Dần tôi có về hưu không ?	Cǎn	Cǎn	Tốn	Khôn
29	Trung Nhật chiến tranh có ảnh hưởng gì đến tôi không ?	Cǎn	Cǎn	Cǎn	Cǎn
30	Tôi có được tự do không ?	Khǎm	Khǎm	Cǎn	Cǎn
31	Tiền với tài tôi có nên mang cả hai không ?	Đoài	Tốn	Cǎn	Khôn
32	Người ta có thấy tôi đẹp không ?	Chǎn	Cǎn	Khôn	Khôn
33	Tôi có nên nụng nịu với người yêu không ?	Khǎm	Chǎn	Cǎn	Khôn
34	Năm nay tôi có con không ?	Cǎn	Cǎn	Tốn	Khôn
35	Năm nay tôi có đỗ không ?	Tốn	Đoài	Tốn	Đoài
36	Tôi sắp có vợ chưa ?	Ly	Cǎn	Tốn	Khôn
37	Tôi có bị lợi dụng không ?	Tốn	Chǎn	Tốn	Khǎm
38	Tôi có nói tiếng không ?	Ly	Tốn	Khôn	Cǎn
39	Tôi có được về số mùa xuân không ?	Cǎn	Tốn	Tốn	Chǎn
40	Tờ báo mà tôi yêu có sống lâu không ?	Tốn	Đoài	Khôn	Tốn

Quẻ CÁN	Quẻ CẨN	Quẻ TỐN	Quẻ KHÔN
Giáp — Hồi thầy thuốc. Ất — Sắp có đấy. Bình — Ngờ lầm ! Đinh — Nhà tranh với tấm lòng vàng.	Giáp — Có hay không là ở mình. Ất — Soi gương ngầm kỹ lại mặt, sẽ biết. Bình — Không nên, nếu chỉ muốn làm ván si. Đinh — Có nhưng nam sáu mươi năm nữa.	Giáp — Đừng lo ! Ất — Mong à ? Được lắm ! Bình — Không, nếu không làm gì. Đinh — Hồi làm gì, rồi sẽ biết.	Giáp — Cố nhiên không. Ất — Đến năm mươi tuổi sẽ biết. Bình — Họ ghen thua thầm, liều hòn kém xanh. Đinh — Có. Thể mới chết chứ !
Quẻ KHẨM	Quẻ CHẨN	Quẻ LY	Quẻ Đoài
Giáp — Đề làm gi, đó mới là điều nên biết. Ất — Không, thể mới chết chứ. Bình — Không bao giờ, vì không cần cõi. Đinh — Cậy minh tài minh đẹp thì có khì.	Giáp — Đẹp mà lại khỏe là một điều đáng sợ. Ất — Không, nếu là phụ nữ. Bình — Vì có đấy. Đinh — Thua được là sự thường.	Giáp — Đừng mong ! Ất — Thể mà còn phải hỏi ! Bình — Có điều độ thì được hẳn. Đinh — Việc quái gì.	Giáp — Cả hai. Ất — Có. Cứ tin là được. Bình — Chỉ cần vận động. Đinh — Khi nén trời cũng chiếu người.

HÒN ĐẤT

của NG-TIỀN-LỢI

« Sống về mồ mả, chờ ai sống về cả bát cơm ».
« Hòn đất vì hòn đất ».

(Châm ngôn cũ)

NGÀY từ ngày tết dù ai bạn đến đâu cũng được nghỉ ngơi để hưởng những phút xuân đầm ấm. Cũng có người nhân vía, cũng có người nhân lâm. Người nhân lâm thừa thi giờ mà muốn giết « nó » cho đỡ buồn, thi họ đánh bạc, uống rượu, chơi bài.

Những lối chơi ấy nhảm rỗi, theo ý tôi. Vậy năm nay tôi xin biến một lối giết thi giờ là đi tìm đất mà để mà ngõ hầu hưởng phú quý thọ, khang, ninh ; « nhỡ ra » có nhiều người chơi lối này thì thật là nhà tôi cũng có đất vì đã « phát minh » ra một lối chơi... tôi tớ ! Mong rằng hải-nội nam-nữ quân tử nên đề ý.

Con người ta ở đời hỏi tự đâu mà ra ? Tự hòn đất vậy : đất sinh ra người ta rồi người ta chết lại hoàn là đất. Thế mới có địa-lý. Mà địa-lý thì người Ta và người Tàu thích lâm. Chả có thể hé thấy ai làm nên khanh tướng gì đã có người nói : « Hòn đất đã xoay », « Hòn ta được mả ».

Và những câu « Sống về mồ về mả chờ ai sống về cả bát cơm ». « Thú nhất đương cơ thứ nhì mồ mả ». Thế thì địa-lý có liên lạc với người ta lâm lâm và... vân vân.

Chánh địa-lý nước ta là cù Tả. Đã công trình đê mả cho lải heo. Cho nên con học sách chẳng theo mà nói năng thật đủ điều quá sách. Ấy gọi là có mấy lời bộc bạch, tỏ ra rằng hòn đất hách... không chơi ! Coi như cái thi dụ trên thi địa-lý rết.., thiết-thực !

Giờ tôi nói đến điều cốt yếu. Đất có muôn hình vạn trạng nhưng nhà địa-lý chỉ kè có 5 kiểu đất khuôn mẫu : Mộc-tinh, Hỏa-tinh, Thổ-tinh, Kim-tinh và Thủy-tinh.

Bắt đầu từ 1er Janvier 1938 :

DOCTEUR

CAO - XUÂN - CẨM
chuyên trị bệnh Hoa-Liéu
và Nội-thương sẽ dọn lại
số 153 Đường Cầu, Cửa
Đông (153 Boulevard Henri
d'Orléans Hanoi)
Téléphone 326

Có phòng dưỡng bệnh và
hộ sinh

CÁC KIỂU ĐẤT

Thổ-tinh là miếng đất hình vuông giống như cái bánh chưng. Huyệt ở giữa. Ai táng được kiều

đất này thi ăn bánh chưng hay xắn miếng giữa. Phát cho con cháu làm đến.., nghị.., niên. Nhưng chỗ huyệt ấy mờ lâm. Mà mờ lại thuộc chi hơi cảm tình con lợn, vậy đừng ra tranh cù, đỡ tổn tiền.

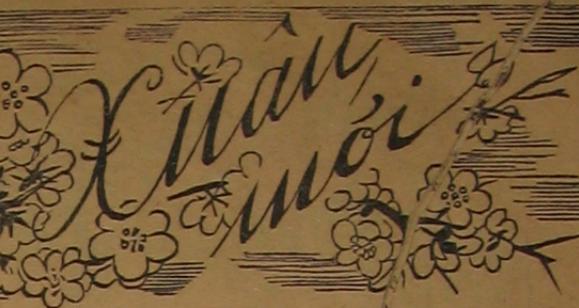
Mộc-tinh là miếng đất hình dài như kiều cây nêu. Phát cho con cháu tự nhiên lên cao lâm nhưng chỉ nhất thời và về sau sẽ bị hạ.

Hỏa-tinh là miếng đất hình nhọn như ngọn lửa hay cái dùi. Đất này phát không được giàu. Mà rỗi nghèo cũng có, vì « một lỗ cảm dài không có, hòn đất ném chó thì không » là cảnh nghèo. Đất Hỏa-tinh rất đặc lực cho đất Thổ-tinh vì ngọn lửa nhọn làm chín bánh chưng vuông.

Kim-tinh, miếng đất hình tròn như khoanh giò hạt lựu hay như đồng bạc, phát giàu có to lầm, có thể danh tiếng lừng lẫy được vì có tiền nhiều, xoay sở gì mà chẳng trôi. Nhưng đồng tiền có hai mặt, phải liệu chừng không có phen đến sấp ngửa.

Thủy-tinh là kiều đất chỗ lồi ra chỗ lõm vào như cờ bay trước gió, như kim khánh hay như chiếc thẻ nghị viên. Cố nhiên phát toàn ngãy viên. Vì cờ mềm lâm, gió ngã nào cũng theo được. Nhưng phải liệu mời được, nếu cờ mà rũ ấy là lúc hết đất.

(Xem tiếp trang sau)



(MUỖU NÓI)

Gặp xuân, ta giữ xuân chơi,
Câu thơ chén rượu là nơi di vè.
Hết xuân, cạn chén, xuân vè,
Nghìn thu nét mực thơ để vẫn xuân !

Xuân ơi, xuân hời !
Vắng xuân lâu, ta vẫn đợi, chờ,
Trái bao nhiêu ngày tháng, hạ, thu,
Ròng rã nỗi nhớ nhung, xuân có biệt ?

Khứ tuế xuân quí, sầu cửu biệt ;
去歲春歸久別
Kim nién xuân đáo, khách tương phùng.

今年春到慶相逢
Gặp ta nay, xuân chờ lạ lùng,
Tóc có khác, trong lòng ta chẳng khác.
Kè từ thưa biết xuân bốn chín năm về trước,

Vẫn rượu thơ, non nước thú làm vui.
Đến xuân nay ta tuổi đã năm mươi ;

Tính trăm tuổi đời người, ta có nữa.

Còn sau nữa, lại bao nhiêu xuân nữa,

Mặc trời cho, ta chưa hỏi làm chi.
Sẵn rượu đáo, Xuân uống với ta đi,
Chỗ quen biết, kè gác ai chủ, khách.

千古未聞双李白
Nhất nién hà đắc luồng Đông quán.

一年何得兩東君

Dẫu trăm năm gặp gỡ đủ trăm lần,
Thơ với rượu, cùng Xuân ta cứ thế.
Ngoài trăm tuổi, vắng ta trần thế,
Xuân nhớ ta, chưa dễ biết đâu tim.
Cùng nhau, nay hãy uống thêm.

TÂN ĐÀ

VUI XUÂN

Tin xuân đến ngon cây đào,
Bảo cho hoa biết ra chào chúa xuân.

xuân.

NGUYỄN BÌNH

Mỗi năm xuân đến mỗi lần,
Thiếu quang chín chục xoay vẫn chẳng sai.

Ngày xuân còn mãi không thôi,
Tuổi xuân ai dễ xanh rồi lại xanh ?

Đường mây những khách công danh,
Mây rêu cũ lớn thay hình thành niêu.

Thành sầu mây à Khâm-thiên.
Én canh dẫn lối con thuyền Tâm-dương.

Làng văn chúng bạn văn chương,
Bút hoa án tuyết, hơi sương mai dẫu.

Tiều thư ai đó tựa lâu,
Thơ đào chưa vịnh, mai bầu bảy ba.

Trời xanh, trời cũng khi « già »,
Xuân xanh, xanh mãi dẫu mà, bùi ai ?

Gặp xuân ta hãy làm vui,
Kéo nay xuân đến, kéo mai xuân vè.

TÂN ĐÀ

BÃ THẤY XUÂN VỀ

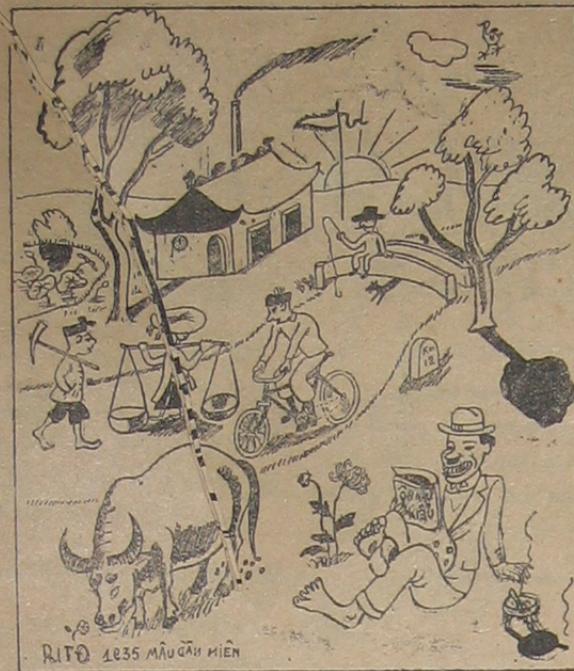
Bã thấy xuân về với gió đông,
Với trên mầu mả gái chưa chồng.
Bên hiên hàng xóm, cõi hàng xóm
Ngược mắt nhìn trời, đôi mắt trong.

Từng dân con trẻ chạy xun xoe,
Mưa tạnh, trời quang, nắng mới hoa.
Lá nõn, ngành non ai trắng bạc ?
Gió về từng trận, gió bay đi !

Thong thả, dân-gian ngồi việc đông,
Lúa thi con gái mượt như nhung.
Bầy vườn hoa bưởi hoa cam rụng,
Ngào ngạt hương bay, bướm vè vóng.

Trên đường cát mịn, một đôi sô.
Yếm đỏ, khăn thâm, trày hội chúa.
Gậy trúc giắt bà già tóc bạc,
Lần lần trắng-hạt, niệm nam-vô.

CUỘC THI THỨ TƯ: 20 điểm



Các bạn hãy ngắm cái tranh vẽ này : đó là một bức vẽ của một nhà họa sĩ quá... dũng trí. Cho nên ông ta đã vẽ nhiều cái trái ngược và nhầm lẫn rất buồn cười.

Các bạn thử bé hết các lỗi của bức tranh này xem.

CUỘC THI THỨ NĂM: 15 điểm



Xếp những hình lộn xộn trên đây cho thành một bức tranh có nghĩa vẽ : « Ngày xuân đi lễ ».

NĂM MỚI...

Chúc tết mừng tuổi nhau, ngoài mứt bánh, không cóc hén Rượu Thoéu Hiệu Bàn Tay cũng vò vị.

NGÀY THƯỜNG...

Muốn được ngọt ăn và ngủ kỹ nên nhớ đến chén Rượu Thuốc Hiệu Bàn Tay thì mới thú.

Vé lớn 0\$60

Vé nhỏ 0\$35

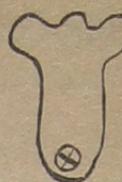
LỢI SINH DƯỠNG

Gần chợ Tân - Định Saigon

HÒN ĐẤT

(Tiếp theo trang trên)

Tiện thể tôi tìm được vài kiều đất săn xin hiến các ngài nào thích dùng :



Kiều đất này trông như cái lưỡi, phát ghê lám. Huyệt ở đầu tay đầu lưỡi. Ăn nhiều miếng ngọt nhưng nói thi vướng không được.



Kiều này hình con tôm, huyết ở gần trên đầu phát phú quý, danh tiếng lừng

lẫy. Long mạch chạy từng khúc, từng đoạn. Có điều hơi nguy hiểm, đáng lo là nếu long mạch... dirt khúc.



Kiều này như hình cái pháo, huyết ở dưới cùng ; phát phú và phát công danh lừng lẫy... lúc vui mừng.

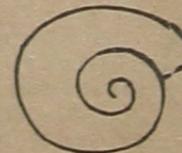


Kiều này na ná cùi thủy tiên phát về nồng, hung còn chậm lâm. Cũng có phát quan và có lẽ phát cả mè day nữa.



Kiều này tựa cái mõ. Có lẽ không phát gì cả, vì « rỗng » lắm. Bởi không phát gì nên chán đời đâm ra... tu.

Hai kiều đặc biệt



Kiều này gọi là kiều loa cùi già nội nghia con ốc ở trong vỏ. Dân quê rất hay nhầm

tảng phải kiều này mà nghèo nàn lâm, làm không đủ ăn, nợ như tồ đĩa. Mắc phải kiều đất này khó thoát lâm, nên không biết bao giờ cho dân quê thoát nợ (vì bao giờ cho con ốc tự bỏ vỏ ra, trừ khi chết.)



Kiều này ở phủ Toàn Quyền. Long mạch chạy từ sông Hồng Hà vào Hồ Tây. Thỉnh thoảng long mạch đổi lối đi cho nên mỗi bận đổi lối lại có ông tham đổi chỗ. Chứng cứ : ông Tham Lăng vở Huế. Kiều này ở đông bắc thành phố.

Đồng-bắc nghe lơ lửng đồng bạc. Cho nên năm vừa rồi long mạch hút các đồng bạc về. Vậy cho nên có cuộc chợ phiên ở Bách Thủ giúp dân bị lụt, theo lẽ tự nhiên thì rất nên thường bội-tinh, kim-khánh, mè-day hay tưống-lục, bay nhiêu-nam cho người nào đã phát minh lấy chỗ vườn Bách Thủ làm chợ phiên.

Nguyễn-Tiến-Lợi



— Con lẽ bà di, đẽ bà phù hộ cho được « hạy ăn chóng nhớn ».

— Thế sao có quả mứt từ sảng con xin mợ, mợ không cho ăn !

TƯ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ

PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333

Tiếng đàn

HOA HỌC ĐÀO

XUÂN không nhớ vì lẽ gì rầm tháng giêng năm ấy chàng lại vào Huế. Song những cảm giác mèn mông lạnh lẽo đã kích thích tâm hồn chàng, Xuân không bao giờ có thể quên được. Cứ mỗi buổi chiều, lúc sương lam lảng lẽ chùm lên ngọn tre, lòng Xuân lại rung động, da thịt chàng lại cảm xúc tắt cả nỗi buồn truy lục tiết phát ở tòa thành cổ ủ rũ ở bên bờ sông Hương.

Xuân ngồi trong khoang thuyền, một chiếc thuyền dài, đi êm như lướt trên mặt sông lẳng, yên lặng nhìn buổi chiều hôm ấy dần dần thấm vào sương túy. Mặt trời đã lặn; distant xa, về phương tây, sau dặng thông mờ in hình trên đỉnh núi Ngự Bình như mấy nét châm phá trong bức tranh thủy mặc tàu, da trời nhuộm màu xanh non. Gần hơn, những đám cây đã bắt đầu đeа xám in bóng xuống mặt nước xám, nặng nề chảy. Cảnh vật im lặng như đợi rơi vào đêm tối. Riêng Lương, bạn Xuân, đứng ngả nghiêng trên man thuyền, hai tay nhét túi quần, cười cười nói nói hỏi chuyện cô lái đò. Câu chuyện có lẽ đãm thắm lý thú lắm, vì chốc chốc hai người lai nhau nhau cùng bật lên một chuỗi cười ròn ròn vào sự yên tĩnh, vang ra trên mặt sông rồi lần vào bóng tối.

Lương bỗng quay lại phía Xuân:

— Nhà thi sĩ ngồi nghĩ gì đấy mà trông bí mật như cặp mắt một cô gái Huế vậy. Ra đây mà nghe chuyện mèn mài của cô lái, rồi cô ca cho một vài bài.

Xuân ngạc nhiên:

—Ồ! thế ra cô lái cũng biết ca, quý hóa nhỉ.

Cô lái lấy tay che miệng, khóc khịch:

— Chúng em có biết ca gì đâu. Mấy thầy có muốn nghe, em cho đí kêu chị Huyền của em, thì mấy thầy đều khó tính đến đâu cũng phải bằng lòng.

Cô vừa nói vừa dầm thuyền vào bờ. Xuân nhìn cái thân hình mềm mại lồ lộ sau bộ quần áo mỏng, giò thòi tát cả về một phía, trong lòng bỗng rạo rực một ý nghĩ thèm muốn. Ngay lúc ấy, cô lái quay lại nhìn Xuân, lắng lơ mím cười. Xuân rùng mình, cảm thấy hết cả sự truy lục của gái giang hồ dữ khách, và không ngăn nổi một tình tinh khinh miệt nó khiến chàng lạnh lùng quay nhìn nơi khác.

Lúc đó, thuyền đã ghé sát vào bờ. Cô lái cảm mạnh chiếc sào xuống nước, trong khi một đứa bé & trong khoang chui ra vịn thêm

gạch leo lèo đường, nhanh nhẹn lách qua một cái dậu thừa rồi đi khuất sau đám cây. Trong khoảng nhá nhem, Xuân thấy thoáng qua trong trí cái ý nghĩ lật lùng là đương sống một đời mơ màng, không rõ là thực hay là hư hỏng. Nhưng thán cày lờ đứng lặng yên bên bờ, Xuân trông như phủ một lượt sương đèn in trên một nền mây xám thăm. Con sông Hương loáng đèn, từng chỗ lấp lánh những lằn

thuốc.

— Vâng.

Lương nhanh nhảu vừa cười vừa trả lời thay bạn. Chàng cuí minh lẩn vào trong, ngả đầu xuống chiếc gối duա tráng, nín chung quanh minh một lượt, rồi nắc nở khen:

— Ở đây êm ám nhỉ. Y như một cái ô uyên ương. Mái sảnh sẽ làm sao, tôi có lời mừng cô lái.

— Да, thầy dạy quá.

— Không, không quá một tí nào.



sóng rung động ánh những ngọn đèn xa, mồi thấp.

Cô lái đón tinh từ rời chiếc sào chui vào khoang tháp đèn. Dưới ánh lửa, khuôn mặt mõm mõm của cô ửng hồng. Xuân nhận thấy đôi mắt dài và uớt, cặp môi thâm như vết máu và cái cõi tròn và xinh. Như đoán biết Xuân đương tò mò nhìn, cô lái quay lại mím cười, lên tiếng nhẹ nhàng:

— Mọi ông vào sời tạm vài điều

Với một cô lái xinh đẹp thế kia, thì có gì là quá đáng được.

Cô lái sung sướng, nói lảng :

— Ông tiêm lấy nhé.

— Ấy chết, ai lại thế. Cô làm ơn cho.

— Em tiêm vụng lầm a.

— Ở tay cô thi vụng thế nào cũng là ngon.

Câu chuyện quanh quẩn ở một nơi. Câu nói bông đùa của bạn, giáng diệu kiều cách của cô gái nhẹ nhàng :



Lần thứ nhất xú ta có kiểu
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE
Le Tricot de 1938 !

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỰ GIÓANH

68-70, Rue des Éventails, Hanoi

Maison fondée en 1910

giang hồ, Xuân thấy nhỏ nhẹ, nhơ nhớp cả nõi, nén thơ của đêm tối. Xuân khôn, hiểu vì đâu hôm nay chàng có thường tư tưởng hắc ám. Xuân dỗ lùi cho cái tình tượng gần của mình, cái tình bay phau tách từng cùi hỉ, bay đặt một ý tưởng sau giọng nói, giáng ngồi của người, và cố quên cảnh vật bắng con mắt lạc quan, cố tìm về có duyên của cô lái và tình tinh vui vẻ của bạn, chàng bèn rời bỏ mũi thuyền để vào trong khoang. Nhưng lúc chàng dịch lại gần bàn đèn, chàng thấy chập chờn trong trí cái tư tưởng so sánh thân mình với một con thiên thê bay đến ngọn lửa sáng...

— Mọi ông ngồi xát vào đây.

Cô lái vừa nói vừa dịch lại gần Xuân, ngồi xát vào người chàng. Một mùi thơm reè tiền ở người cô thoát ra chen lấy cõi họng Xuân.

Lương ranh mãnh nhìn hai người, cợt nhả :

— Mọi quen hơi mà đã thân mật nhỉ.

Cô lái chưa thận :

— Ai thân mật.

Cô vừa nói vừa mỉm cười liếc Xuân. Nhưng Xuân đương mơ màng nhìn ra ngoài. Một thứ ánh sáng huyền ảo làm mờ mấy ngôi sao lấp lánh trên ngọn cây. Ngọn gió mát nhẹ nhàng lại. Trăng lên.

Xuân nghe rõ ở bên thuyền có tiếng rì rầm. Chàng ngó đầu ra thì vừa một người con gái bước xuống thuyền, im như cái bóng.

— Chị Huyền đấy à?

— Phải.

— Mọi chi vào trong này.

Lương ngó nhòm dậy giương mắt nhìn. Huyền dong đồng cao, người hơi gầy một chút, vóc kín đáo e lệ, trái ngược hẳn với cô lái. Đôi con mắt sắc mõ màng đầm đuối như đương theo đuổi những hình ảnh trong mộng, không đoái nhìn đến cảnh vật chung quanh.

Huyền khép nép ngồi xuống mái thuyền, thu áo lại, rồi lạnh lùng nhìn vào quãng không, trong khi người kề nắn lại cung đàn. Ai này đều im lặng. Nữ cười ở trên môi cô lái không nở ra được to. Ai này như bị đè nén bởi một lần không khí huyền bí, sắp gợi ra một việc gì lạ lùng.

Thế rồi trong sự yên lặng, tiếng đàn đặc huyền bắt đầu réo rát. Tiếng trong như ngọc, âm lên trong đêm thanh, lan ra ngoài hòa với ánh trăng. Rồi, như hoàng oanh đua hot, Huyền bỗng cất tiếng hát họa theo một tiếng đàn khác, trầm hơn, réo rất hơn, giàu tình cảm hơn. Xuân cảm thấy trong lòng

một cảm tưởng ngạc nhiên như đứng từ trước bức tranh tuyệt tác hay đọc một câu thơ bất hủ. Cái cảm tưởng ngạc nhiên ấy hết, nhường chỗ cho sự êm ái của tâm hồn. Những tiếng bồng, thậm quấn lấy tâm hồn Xuân, đem đi một hơi nhẹ nhàng, khinh khong. Toàn thân Xuân khi ấy chỉ còn là thính giác, rung động theo tiếng vào giọng ngân. Muốn cho thoải mái, chàng ngả lưng xuống ván thuyền, nín ánh trăng trôi theo dòng nước. Chiếc thuyền lặng lẽ trôi, chốc chốc mái cheo nhẹ nhắc lên, đem theo những giọt trăng lồng lánh. Xuân có cái cảm tưởng rằng những giọt trăng ấy như sự đọng lại của tiếng hát trong vắt lẩn trong cung đàn. Tiếng hát vang lan ra cả không trung, cảnh vật, tan ra trong khoảng sông rộng, sáng như tấm gương, ngừng lại trong những đám cây tối ở hai bên bờ; có khi bay cao lên trên ngón đòn xa, rồi như theo gió đưa mải lên, quyền luyến lấy đám mây tơ dệt đèn trên nền trời xanh sáng, chập chờn trước mảnh trăng trong. Xuân khinh khoái để tiếng đàn đưa đến những cảm giác mê man, những cảm giác trong suối và lạnh lẽo như bông trăng dưới nước, và đè trên tất cả những cảm giác ấy, một thứ buồn mê man, không bờ bến. Hết điệu Nam-bằng đến Nam-ai. Tiếng độc huyền càng réo rát. Nỗi buồn Xuân cảm thấy mỗi ngày mỗi lớn, tràn ngập hết cả tâm hồn. Chàng cảm như nghe thấy cung đàn đã từ đời thủa nào, ở một tiều kiếp xa xăm. Chàng vẫn biết không có cảm giác nào in sâu vào trí nhớ hơn là thính giác. Một giọng hát, một điệu đàn đã làm rung động lòng ta trong một giây, một khắc, bay chợt ta được nghe trong lúc dê cảm, có thể hồi phục lại hết cả một quãng đời tình cảm đã sống và phủ lên trên một màn sương buông nhẹ nhàng như nhòe tiếc [những sự mong manh đã mất]. Nhưng Xuân không ngờ tiếng đàn đêm nay lại gợi trong trái chàng những thời đã tiêu diệt.

Xuân rùng mình nhắm mắt lại. Trong hai dây cây đèn im lặng soi bóng xuống gương sông, chàng thoảng nhìn thấy nháy nhô những hình kỳ dị trên một tòa thành cổ, kiến trúc của người Chàm. Tiếng đàn — theo



— Thôi!... Bác Lý mua phải bách pháo già rồi. Bác mang đồi ngay đi.
— Thôi cứ để mai mồng 1 đốt không kêu rồi hãy dời... chủ hàng bảo thế...

diệu đàn độc huyền là đàn của người Hời chế ra và người Nam đã dùng theo — vẫn vang lên theo điệu hát, một điệu hát đều đều như tiếng than của một thiếu phụ nhớ người yêu, thỉnh thoảng một tiếng vút cao lên nhẹ như một tiếng khóc trong. Huyền nét mặt vẫn lạnh lùng, nhưng Xuân ngạc nhiên nhìn y phục nàng, một thứ y phục sắc sỡ. Hai cánh tay nàng đê trần, Xuân trông thấy tròn và trắng, đặt khoan thai lên trên cái xiêm thêu. Chàng thấy hiện ra trước mắt cảnh hoang tàn của Huế hồi nước Chiem thành mới bị diệt vong, và chàng tự nhiên yên trí rằng Huyền là một cô công chúa Chàm bị người Nam đắc thắng ép ra ngồi hầu rượu và ca những bài hát họ chưa hề nghe. Công chúa lạnh lùng như Huyền bây giờ, nhưng trong lòng lè tái những nỗi tủi nhục chua cay, oán hận, nhớ thương, cắt lên những tiếng ai oán, nỗi nùng như tiếng khóc một nước sắp mất, một vắn minh sắp tàn. Quân sĩ người Nam ngông nghênh lự đắc, nghe giọng than buồn thảm đều ngor ngắn, vừa đê mê vừa kính cẩn trước điệu ca cuối cùng của kẻ bại trận. Tâm hồn họ lỗ mảng và chất phác, họ càng cảm một cách sâu xa thảm thia, trong cái cảnh tri thức của một đêm trăng, nỗi buồn man mác ẩn trong tiếng ngọc trong và êm. Xuân thảm nghĩ trong đám lỗ mảng chất phác ấy, một người có tâm hồn như thi sĩ hay lính khiếu nhà âm nhạc, và người ấy, có lẽ là ông cha mấy mươi đời Xuân, nên Xuân đêm nay, trong cảnh này, rung động tâm linh đến cực điểm, đến sự đau đớn.

Nhưng, dẫu đê mê kinh cần, dẫu linh hồn thi sĩ người chất phác kia sau khi khóc với tiếng than dài của công chúa, cũng vẫn không quên cái chủ quyền của vị tướng thắng trận, đem cái thân yếu ớt mềm mại kia làm nô lệ cho mình trong cuộc vui chốc lát. Xuân thấy máu bồng bột trong huyết quản, như tiếng vang xa xôi của máu người thiền cõi đương ao ước được thỏa mãn cái mộng trưởng xưa.

Xuân bỗng rật mình. Lương rón rέa đến bên chàng thi thảm:

— Xuân trông mà xem.

Xuân còn ngó ngạc, Lương đã đưa mắt bảo khẽ:

— Huyền ấy mà. Trông như phượng vẩy. Không có chút tĩnh thần nào, không mảy may cảm động, là thật. Ca những tiếng réo rất như thế mà mặt vẫn diêm nhiên lạnh lùng như không, thì thật là một sự quái gở, thi thật không phải là người nữa.

Xuân mỉm cười mơ màng:

Thì vẫn, Huyền có là người nữa đâu. Huyền là một nữ thần, nữ thần của thi ca và âm nhạc. Mà nữ thần, thì còn thế nào cảm động được.

Lương cả cười như được nghe một câu khôi hài. Tiếng cười ròn rona vang lên, lấn át tiếng hát và phả tan cái không khí du dương, mơ mộng, như câu trả lời của sự thực hiện có cho quá khứ hư ảo. Huyền



LỜI MỘT ÔNG QUAN MIỀN LỤT

— Thế này thì còn « nước » gì nữa mà tết với nhau!

Đây tuổi tôi

Đêm ba mươi tống cựu,
Bác Xã cho ra đời
Một cậu bé nhỏ siu
Nhưng cũng đầy tuổi tôi.

Thế rồi sáng mồng một,
Cậu bé đã lên hai.
Họ hàng mua pháo đốt,
Mừng bà Xã sinh trai.

Người ta đua nhau lán:
« Vừa mới đê đêm qua,
Nay đã hai tuổi chán,
Con này hản hơn cha ».

Mới biết có số trời,
Đúng như câu lán mép:
Sau tuổi mới hai mươi,
Cậu đã làm Lý Toét.

(Trích ố tập Lý Toét bí ẩn)

Bđ-bá-Tiếp

Tho' mua báo

Trăm năm trong cõi người ta,
Gài dây một cái « mảng da » hai
đồng.
Hờ môi ra cũng thận thủng.

Dùng dẳng mải, mới quyết lòng
gửi ngày
Bán cho sáu tháng Ngày Nay.

Dây tiền u chau cho vay trả dần,
Gửi cho từ số mùa Xuân

Cả tranh phụ bản, ván ván... thưa
ngài.

Sau chúc « bán báo » sống dai,
Thiên niên trường thọ bằng hai
ông Bành (1)

Địa chỉ dây rõ rành rành :
« Mơ-sia » Toét, bối ba Vành, Nhả
quê!

Thường-Quán

1. Ông Bành Tô chờ không phải ông
Bang Bang.

NHÂN VẬT : Liêu
Kỳ
Yến

Một gian phòng nhỏ xinh đẹp. Bờ đạc sô sài và thanh nhã. Hai cái ghế bành, và hai cái pouf chung quanh một cái bàn nhỏ có bình hoa. Trong một góc, tủ sách, bàn giấy. Trong một số khác, một cái divan. Cửa sổ trông ra đường, bên cạnh cửa ra vào. Lò sưởi, vân vân...

(Màn mở. Khắp trong phòng là một bầu không khí lạnh. Trong hai chiếc ghế bành, hai người thiếp niên, Liêu và Kỳ... nằm dài, im lặng như những đồ vật. Thỉnh thoảng, một người ngáp một tiếng buồn thiu, hoặc cửa mình một cách nặng nề. Những bông hoa trên miếng bình cũng héo rũ như người).

LIÊU, ngáp — Kỳ ơi !

KỲ, cung ngáp — Liêu ơi !

(cả hai cung bật cười, nhìn nhau).

LIÊU — Làm gì dí chử, mày !

KỲ — Làm gì bây giờ ?

LIÊU — Không biết. Nhưng mà cứ nằm thế này, buồn chết.

KỲ — Biết thế. Nhưng mà, làm quái gì được bây giờ ? Mày có ý gì không ?

LIÊU — Chả có ý gì hết. Mày thử cố nghĩ xem.

KỲ — Mày nghĩ hộ tao. Hôm nay tao bệt lầm.

LIÊU — Tao cũng chẳng thông minh hơn mày mấy tí.

KỲ — Hay là nói chuyện đi vậy.

LIÊU — Nói chuyện gì bây giờ ?

KỲ — Mày kẽ nốt chuyện con Mimi của mày đi.

LIÊU — Cũng được. Tao kể đến đâu rồi nhỉ ?

KỲ — Đến chỗ chúng mày bỏ nhau.

LIÊU — À ! Thế rồi.., tao bỏ nó..,

KỲ — Mày nói rồi.

LIÊU — Vì tao nghĩ : « đàn bà bao giờ cũng thế.. »

KỲ — Cũng nói rồi. Thôi, mày nghĩ chuyện gì khác vậy.

LIÊU — Chả có chuyện gì cả.

KỲ — Thiếu gì chuyện. Chuyện đi

chơi Ba-Bè tháng trước.., chuyên đi Nam Định đánh tennis.., chuyên Sâm-sơn dạo bể vua rồi.., chuyên đánh mă-trực ở nhà con mẹ Cảm.

LIÊU, đứng dậy — Mày muốn tự tú thi hãy nghe những chuyện nhặt phèo ấy. Thôi, tao có một ý hay lắm.

KỲ — À ! Xem nào.

LIÊU — Mày đem hết cả những thư của tinh thần của mày, vừa già vừa trẻ, cùng đọc lại một lượt.

KỲ — Cùng đọc lại ? Mày đã đọc rồi à ?

LIÊU — Chưa. Nghĩa là mày đọc lại cho tao nghe...

KỲ — Tao không thể nào đọc lại được, vì tao cũng như mày, tao chưa đọc. Nhiều bức thư chắc là đầy những ái ân tha thiết lắm.

gi khác lạ. Không có người đàn bà nào mang đến cho mình một mối tình mới mẻ. Giờ khắc qua giông nhau cũng như những trái tim, cũng như những bức thư tim của tao. Có bao giờ mày để ý đến cái buồn chết người của những giọt gianh trong những ngày mưa rầm không ?.. Có lẽ chỉ có nỗi buồn của mày mỗi ngày một lớn, và tâm hồn của mày mỗi ngày một tàn héo như những bông hoa kia thôi...

(một lát).

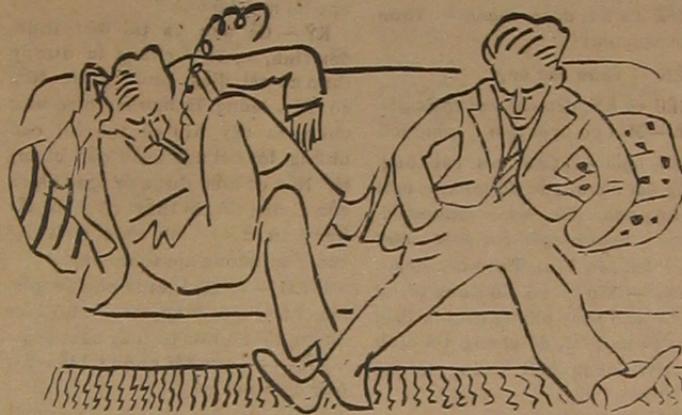
LIÊU — Nhưng mà, Kỳ ơi, Liêu vẫn thấy trong đời chúng mình lúc nào cũng sắp sửa có một sự gì to tát sực đến làm cho những cánh hoa tàn của lòng mình sẽ trở lại thắm tươi như ngày xưa, hơn ngày xưa nữa. Liêu thấy chắc chắn lắm, và

của mày bây giờ.

LIÊU — Không, Kỳ ơi, tao không nói đâu đâu. Mày ha hồ mà chế nhạo, mà cười cợt, mà mai, tha hồ mày đeo cái mă, nă chán chường và cố rèn những dịp cười lạnh nhạt ghê tởm, mày thử nhớ lại xem, có phải rong những lúc tâm hồn chán nản nhất, trong những lúc vỗ trong tay những con tinh nhân ghê tởm nhất, mà vẫn phảng phất hình như chờ nhung một ngày đã qua nǎ, có phải tâm hồn của mày, những khi mệt mỏi nhất, cũng vẫn quẩn quai muộn vượt khỏi phút đơ dang qua, để tìm một cái quá khứ xa mờ nào, dịu dàng và ấm áp? Cái quá khứ mù mịt ấy, thực ra chính là cái tương lai sáng sủa mình mong đợi từng phút giây, và sắp đến, và rất gần...

KỲ — Mày diễn rồi, Liêu ơi. « Cái quá khứ » của mày « thực ra chính là cái tương lai », cái « mù mịt » của mày, thực ra chính là cái « sáng sủa », và cái « xa mờ » của mày, thực ra chính là cái « rất gần », cái « sắp đến » ! Có giờ cũng không hiểu được cái triết lý sáng suốt của mày, vì thực ra nó chỉ là những lời diễn rõ tối tò mò ! (Kỳ bỏ ra cười, cười chảy nước mắt. Nhưng Liêu không cười, đứng trầm ngâm một số. Một lát sau, Kỳ lại vỗ vai Liêu, nói giọng đứng đắn :) Liêu ơi, nói dù chử, chúng mình nghĩ làm gì những điều ấy, chỉ buồn thêm, có ích gì. Vì, cũng như anh, tôi đã mong đợi, nhưng tháng ngày chỉ đem lại cho mình những cái thất vọng kế tiếp mãi. Bây giờ thi tôi không còn mong gì nữa, vì không còn tin gì nữa. Tôi biết một cách cay đắng rằng cái tuổi hai mươi nó đã qua hẳn rồi, không bao giờ trở lại.

LIÊU — Không, cái tuổi hai mươi không bao giờ qua, nếu mình còn lòng tin và lòng yêu. Bao giờ tôi cũng vẫn tin ở những ngày sắp đến, và cả những ngày sắp qua nữa. Anh trông xem, chúng mình có một cái cửa sổ lớn thế kia, rộng thế kia, biết đâu một buổi sớm mai, ánh nắng lại không chán ủa vào, đưa



rất vững lòng tin ở những giờ sắp tới.

KỲ — Chắc không ?

LIÊU — Chắc lầm chừ. Kỳ nên tin như Liêu, Kỳ ơi. Và cái ngày mong đó không xa đâu. Có lẽ là ngày hôm nay, biết đâu đấy.

KỲ — Mày mong đợi như thế từ bao giờ ?

LIÊU — Từ đây lâu.

KỲ — Lâu... nghĩa là mấy năm ?

LIÊU — Ba năm..., bốn năm nay.

KỲ — Cho đến bao giờ thì thôi ?

LIÊU — Đồ è chè, im đi !

KỲ — Bởi vì, khi đó tao sẽ mong đợi tiếp, để cho mày được xem cái mặt ngờ ngợ của tao, cũng như tao đương xem cái mặt ngờ nghêch

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thi nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon : KHỎI PHẢI SỐNG BẰNG RUỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÃ THẮP SONG CÀY ĐÈN ; MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HÓI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC.

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông-Dương :

Etablissements DAI-ICH — 29, Bd Tongdoctphuong, Cholon

Chuyên mua bán đủ các loại đèn manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn.



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ

lại cho ta những cái ta vẫn mong chờ, vì bên kia cái khung cửa, là cuộc đời không bao giờ hết, là những người by vong không bao giờ qua.

KỲ — Tôi mà anh chờ, nó sẽ đến, bay sẽ không đến. Anh mong cũng vô ích kia nha.

LIÊU — Anh nhầm lầm. Nếu không mong đợi nó, khao khát nó, tin ở nó, thì không bao giờ nó đến



cả. Nghĩa là nó vẫn đến mà anh vẫn không biết, anh bỏ qua cho nó đi mất. Phải tin cái gì, phải mong cái gì, mới có thể gặp được. Người không tin hạnh phúc nữa, thì dấu hạnh phúc nó đến đâu trong lòng bàn tay đây, cũng có biết gì đâu!

KỲ — Nhưng mà có lẽ chính mình mong thi nó không đến, mà lúc nó đến là lúc mình ít mong nhất.

LIÊU — Anh lý luận thế nào mặc anh. Tôi thi tôi thấy hình như những chiều mùa đông u ám sắp hết rồi, và những ngày xuân tươi thắm đã gần tới. Tôi có một cái cảm giác lạ lùng. Tâm hồn mình như cây cỏ trong những ngày đông tàn, bao nhiêu lộc, bao nhiêu nụ chỉ chực cưa vỡ cái vỏ khô héo để nảy nở dưới ánh nắng thơm tho của một ngày xuân.

KỲ — Một ngày xuân không bao giờ lại.

LIÊU — Một ngày xuân có lẽ đã đến bùi bùi mà mình chưa biết, và có lẽ chỉ đợi một tiếng mới của mình là bật tung cửa mà vào thôi.

(Ngay lúc đó, có tiếng gõ cửa. Hai người ngạc nhiên nhìn nhau). KỲ — Có lẽ xuân của mày đã đến đấy.

LIÊU — Không biết chừng.

(Tiếng gõ lại nhắc, nhỏ nhẹ mà quả quyết. Liêu dồn đến ra mở cửa, hồi hộp cầm đồng. Cửa mở. Một người con gái tươi tắn lồng lộng trong một vùng ánh sáng trong trẻo. Không đợi Liêu mời, cô Yến đã bước vào và diễm nhiên tiến đến giữa phòng. Kỳ và Liêu đều ngạc

KỲ — Xin cô tha thứ cho anh ấy, vì anh ấy còn đương mê ngủ. Và xin mời cô ngồi lại. Cô đã vào đây, chắc có chuyện gì, xin cô cho nghe. (Yến ngồi) Và cô cho chúng tôi biết cô là ai mà chúng tôi được hân hạnh đón tiếp lúc này. Nhưng trước hết, cô hãy cho phép chúng tôi mời cô một chén nước trà, vì cô đi đường xa chắc cũng nhọc mệt.

(Kỳ di rót nước)

YẾN — Sao các ông biết tôi đi đường xa?

KỲ — Thưa cô, tôi nghĩ vậy. Vì một người con gái đẹp kỳ ảo như nếu cô không ở trên cung trăng xuống, thì tất cũng ở phương xa nào đó... Xin cô chén nước trà nha, thành tâm kính mời cô.

YẾN, đỡ chén nước — Thưa ông, trước hết, đẹp thì tôi không đẹp tí nào. Nhưng cũng cảm ơn ông. Sau nữa, xin lỗi ông, tôi không ở cung trăng xuống, mà cũng không phải ở phương xa lại.

LIÊU — Có lẽ nào! Nhưng cô có phải là cô không đã? Hay cô chỉ là người trong giấc mơ? Anh Kỳ, anh thức hay anh ngủ đây? mà tôi tình bay tôi mơ, hứ anh?

KỲ — Cả anh và tôi đều thức, đều tỉnh, nghĩa là chúng ta đương thực có cái diêm phúc được tiếp cô đây, cũng là người thực như chúng ta vậy. Xin cô tha lỗi cho những lời nói ngớ ngẩn của chúng tôi. Nếu cô hiểu được sự ngạc nhiên của chúng tôi khi thấy cô lồng lộng bước từ ngoài ánh sáng chói lọi vào gian phòng âm thầm này.

LIÊU — Cô có biết là cô đến giũa lúc chúng tôi đang mong chờ! Mà chúng tôi chờ đã từ mấy năm nay...

YẾN — Thực tôi không hiểu các ông định nói gì.

LIÊU — Chúng tôi ngóng đợi mấy năm trời, vẫn tin chắc là có ngày cô sẽ đến, và tôi vừa bảo anh Kỳ rằng biết đâu lại không phải là ngày hôm nay! Nhưng chỉ có một điều là, là cô vào bằng cửa chính. Bởi vì cô có thể vào bằng cửa sổ kia mà. À, nhưng cửa sổ lại đóng! Thực là một điều sơ ý của chúng tôi.

YẾN — Xin lỗi các ông, nếu các ông kiên thực, thi các ông làm ơn

bão cho tôi biết ngay.

KỲ — Nếu chúng tôi thề với cô là chúng tôi điện thực, chắc cô cũng chẳng tin nào, vì chúng tôi vẫn tình táo lá thường đê nhận thấy sắc đẹp dịu dàng của cô, và đê xin lỗi cô nếu đã làm điều gì cho cô phật ý.

YẾN, đã dừng dậy — Các ông không có lỗi gì cả. Nhưng mà tôi đến đây là vì một việc cần, chứ không phải đê nghe chuyện đó dần của các ông.

LIÊU — Vậy xin cô ngồi lại một chút nữa.

KỲ — Chúng tôi xin im lặng nghe cô nói.

YẾN, ngồi xuống — Hết các ông còn nói đến sắc đẹp của tôi, thi tôi xin đi ngay.

KỲ — Thế thi khó nghe quá. Làm thế nào đê không nói đến sắc đẹp của cô bây giờ?

LIÊU — Và chúng tôi còn bụng dạ nào nói chuyện khác được nữa!

YẾN — Vậy thi các ông đừng nói gì cả, đê tôi...

KỲ — Vâ cả cô nữa, cũng đừng nói gì cả.

(Kỳ sau dăng hết)
Đoàn Phú Tú



LÝ TOÉT — Này nay đừng chết vội, hãy nghe tôi trả về ăn Tết đã!

Nhiều Hàng mùa thu
và mùa đông mới sang
Đủ mặt hàng lơ, lụa, len may
áo và manteaux đủ các kiệu,
các màu rất nhã và hợp thời
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng tơ hàng ta và hàng
nội hóa

CÓ BÁN BÚ LEN, GIẶ,
BÈ MAY QUẦN ÁO TÂY
Xin mời đến xem mẫu hàng.
Viết thư thương lượng cho

MAI - ĐÊ

26, Phố hàng Đường
HANOI



Sữa NESTLÉ
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
SAO THÀU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

BỘT QUYỀN BẢN: cho các nhà
thương, các nhà hộ sinh và
các nhà thương binh, v.v.
Ở Trang-ký, Bắc-ký và Cao-Mèn



Tết trong trại « trè con »

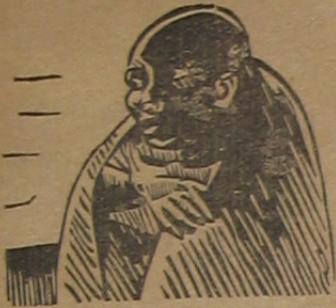
của NGUYỄN HỒNG

Ông Nguyễn-Hồng có gửi đây trong số Mùa Xuân một thiền bút ký về cảnh Tết trong trại « minears » — từ trè con. Thật là những cảnh vita thương tâm, vita buồn sầu. Dưới đây xin trích có một đoạn.

Ngày 29 tháng chạp

SUỐT ngày hôm nay không lúc nào ngớt tiếng pháo.

Hơn hai mươi tù mi-nô cảng nô dừa dữ. Chúng đồ thòng nước uống đi, lộn ngược dùng



lâm trống. Chúng bèn ba chiếc chiếu rách lầm đầu sú tử. Đứa mưa, đứa đánh trống, đứa reo hò, trai trè-con òa ào như chợ vỡ.

Thấy chánh xếp không ngăn cấm chúng càng được thế, kiệu nhau lên để lấy giải treo bằng thuốc lá và đầu mầu bánh tây của hai người tây tôi giam ở túng trên. Tha hồ hút thuốc lá! Tự do dùn nấu!

Nhưng tôi không thể vui đùa như thế được nữa. Tôi thấy tôi tro troi giữa đám trẻ nhõn nhõn ấy. Sự vui sướng tự nhiên của chúng làm tôi ghê sợ. Tôi lại đau khổ, đau khổ vô cùng. Tôi hồi hộp trông ngóng được gọi ra chuyện trò và nhận quà bánh của mẹ tôi hay em tôi. Con mắt hiền từ áu yếm nhìn của mẹ tôi, giọng nói se sẽ êm đềm chen lẫn cả tiếng sụt sùi của em tôi, thèm một vài thức ăn sạch sẽ ngon lành, đến nay tôi mới rõ qui báu là thường.

Không có những cái ấy, mấy ngày đầu xuân của tôi trong trại mi-nô rồi sẽ ra sao?

Có hai đứa cũng buồn rầu và yên lặng như tôi. Một thằng bị bốn tháng, án rượu. Nó mới 10 tuổi ngày ngô, dại dột và rẽ sai bảo hồn ai. Thằng « vỏ » nào cũng có thể ăn chặn phần thịt của nó được. Nó không bao giờ đám nói chuyện, hay cười với chúng tôi. Còn nhỡ một lần, tôi nghe thấy nó hát se sẽ ở dưới gầm sàn, thì câu hát lố lăng hết sức, riêng của tui chán trâu cát cát ở nhà quê:

« Cào cào giã gạo tao xem,
« Sáng mai tao may quần đỗ, áo den cho mày.

Và:
« Cái cò mày mồ cái mâm,
« U ơi, u lấy vợ đám cho tôi.
Thằng thứ hai, mang thuốc phiện cho chủ bị bắt rồi bị tù: 9 tháng. Nó 14 tuổi, mặt rõ, lúc nào cũng nhăn nhó, môi dưới chảy sênh

mèu. Nó bỏ cõi cha mẹ từ thủa lên hai, nhưng nó cũng hy vọng có người vào phép cho nó: anh chủ nhà biến thuốc phiện lậu nhận nó làm con nuôi kia.

Buổi trưa, cửa trại khóa. Hai giờ chiều, sarveillant mở cho đi dò rác. Quả bonsai, cái bếp ra khiêng cơm.

Tôi chỉ có thể ăn hai, ba miếng cơm và húp già nứa gáo nước rau cải luộc. Bữa ăn đoạn, tôi ngồi chui ở một góc sân. Nhìn bầu trời đầy mây đen dần thấp và mưa phun bát đầu tỏa bụi nước, lòng tôi lạnh dội.

Nắng chiu trên xác thịt và làm bòn tôi lúc bấy giờ là những sức đe néa của sự tủi nhục, hối hận, thương nhớ làn đầu tiên mảnh liệt nhất trong đời thơ ấu.

Trong phút chốc, mắt tôi hoa lên, rõ ràng tôi thấy những xác pháo đỏ thảm bay phái phói ở những chân tường bóng loáng và, trong lòng tôi, bỗng có những cái gì nhỏ vụn và cùng một màu với xác pháo tã rơi bay.

Giao thừa

Tiếng pháo ròn rã như không bao giờ ngớt. Khói pháo thơm tanh mạo khắp bầu trời khuya.

Vì là đêm 29 lấy làm 30, cho tôi nhân được sống cái đêm sáng sủa



cuối cùng của một năm, người ta không tắt đèn. Nhưng, năm một mình ở cuối trại, eo rủm trong chiếc chăn da mỏng và hai chiếc chiếu không đèn nỗi xác lầm, tôi thấy họ đè đèn thế chẳng ích cho chúng tôi tí gì?

Lâu ngày quá không thay, bông đèn đã vàng khè như con mắt ốm



THIỀN ĐÌNH ĐỜI MỚI

THÔ-CÔNG—Ái chà, năm mới có khác, các tiên nữ đã mặc « shorts » rồi

của người thức đêm nhiều. Tường voi trắng đục, sàn gỗ lim đea bóng, chân chiếu cũ kỹ, dưới ánh đèn ngà ngà càng thảm hại, tăng thêm hững cảm giác lạnh buốt.

Hơn hai chục tù mi-nô chia làm bốn tốp. Mỗi tốp 14, 15 đứa nằm ô giàn cửa trại. Chỗ ấy giáp với tường lò lửa của nhà bếp, ám áp lắm. Không ai chui vào được, nếu không là « chạy vỏ ». Hai tốp 8 đứa chen chúc nhau ở góc tường bên trái. Chúng là nhà quê, khéo ghép chiếu và chăn lại làm thành một cái đệm vừa nằm vừa đắp. Còn một tốp 4 đứa đều là con dân bị gãy, ngu ngốc, dàn độn và hay sợ hãi, hay khóc, chịu xuống gầm sàn ngủ ngay khi khóa cửa. Chúng nó sợ sự quấy nhiễu, đánh đập của tụi trè con ăn cắp.

Phần đông bồ cõi cha mẹ, hay có cha mẹ nhưng không biết ở đâu, vì bị bỏ và vật ngay từ khi chưa đủ tri khôn, và trở trời không anh em thân thích, nên chúng vẫn nhiên ăn ngủ. Sự cần cõi sớm quá ấy khiến tôi vui có cái ý muốn già đứng biếc đọc biếc viết, biết suy nghĩ, già cũng độc một thân một mình, cũng năm bảy lần can ám nên không sợ tù, đè sống như những trè con ăn cắp kia có phải hơn không?

NGUYỄN HỒNG

THƠ KHÔI HÀI

DỰ THI THƠ

Một năm mới có một lần,
Ngày Nay ra số Mùa-Xuân thi tài.
Các nhà văn khắp trong ngoài,
Cũng còn bót trán, miết-mài nghĩ văn.
Hưởng mình cõi cách Thi-nhân,
Lê đâu lại chịu ngày xuân nắm khăn,
Cho nên tôi với dem bàn,
Với ba thắng Cạc muôn làm thơ thi.
Bu thắng Cạc cứ ngồi li,
Mãi sau mới nói: — Đó túy thùy em,
Đàn bà, tôi vốn kém hèn.
Nhưng tôi chỉ sợ lồn tiền, côngtoi...

— Bu mà dùng nghĩ lôi thôi,
Lắng tai nghe lẩy lời tôi rãnh bầy.
Thơ tôi từ trước tới nay,
Vẫn thường nổi tiếng hay hay kia mà.
Cốt dưa thử sức tài hoa,
Đầu tiền có lồn, lồn là đáng bao.
Hãy di vay hộ mội hào,
Mua xu mực lim pha vào lợ... ngay.
Hai xu mua cái bút tây,
Còn xu mua giấy vita đầy... làm chính.
Sáu xu còn lại, để dành.
Mai kia vẫn dâ làm thành... mua tem.
Bảy giờ, lôi bảo bu em,
Sáu mươi dù thử rồi dem về nhà.
Dặn con đừng nói ba hoa,
Kéo ván nó sợ không ra... thì rãy...

Thé là số báo Ngày Nay,
Mùa Xuân tới, có bài này gửi tên.
Vợ tôi lại bắt ký tên,
Nguyễn-văn-Thơ tức Cà-Meèng Tiên sinh.

Nguyễn-văn-Thơ
biệt hiệu Cà-Meèng Tiên-sinh

Mua AO LEN

Các ngài muốn khởi mua nhầm len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu dệt CU' CHUNG là nhà có đủ tin nhiệm. Hiện nay đang trưng bày các áo kiểu mới năm nay.

CU' - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi





TRUYỆN DÀI của THẠCH - LAM

PHẦN THỨ NHẤT

Ngày xuân

TÍ

HỎI TIẾT ngày xuân
dầm ấm và dễ chịu.

Trong không khí,
không biết ở đâu,
phảng phất một vẻ
đẹp dàng êm ái như đợi chờ,
trong nắng tươi, trong lộc
non cây cối, trong vùng mây
trắng mát ở chân trời. Bình tự
nhiên cũng thấy trong lòng xuân
vui như buổi đầu xuân. Chàng
men bờ dè di thong thả, chân
giảm mềm trên cỏ thơm, mắt
dưa theo những vòng tròn, vàng
linh động của đàn bướm non
phấp phới, có khi quần vào chân
éo khi vút cao lên lấp lánh trong
ánh nắng.

Gió lặng và nhẹ như im tự
ngoài sông đưa lại. Bên kia dãy
làng xanh Bình thấy giải cáp nép
bên giòng nước hồng, và giăng
soan khò lấm tấm trên nền lam
của núi Ba-vì. Những xóm nhà
tranh ngoài bãi đều có một
vẻ ngăn nắp, xinh xắn, vì cái
phên cửa dan vuông bao bọc
chung quanh, trông giống các căn
nhà Nhật-bản. Đất mầu sỏi nhỏ
từng luống thẳng và gọn ghẽ,
luống xanh thẫm của lá khoai,
xanh tươi của mầm ngô, xanh
nõn của mầm đậu.

Cảnh vật ngày xuân khiến
Bình vui vẻ, và trong lòng ấm
cúng như cái ấm của nắng thăm
qua áo vào người chàng. Bình
thấy mình trẻ lại. Chàng vui
sướng khi nghĩ đến, lát nữa,
trong làng Nhật-lân, có lẽ chàng
sẽ được gặp Mai, người thiếu nữ
mà Bình đã bắt đầu yêu mến,
tuy chàng mới gặp thoáng một lần
đêm đầu giao thừa khi chàng
đi với chị và mẹ hái lộc non ở
đền Quan-thánh. Bình không nhớ
rõ gì về cảnh vật đêm ấy cả, vì
chàng chỉ giữ được hình ảnh
mơ màng của Mai mà thôi. Chàng
đứng yên ở ngoài thềm đợi mẹ
và chị lẽ trong chùa. Người đến
lẽ tắp nập trong khói hương và

khói pháo xanh của ban đêm lờ
mờ che phủ. Thế rồi Mai bước
lên, lẩn vào mấy người chị em
bạn cùng áo màu lốm đốm như nàng.
Nhưng Bình chỉ nhìn thấy nàng,
chợt thoáng qua thôi, vì nàng đi
nhanh vào trong điện; song dáng

ngẫu nhô. Tiếng cười nói êm dị
qua làn khói. Bình không nghe rõ
nàng nói gì. Muốn cho chị
Nga khỏi nóng ruột. Bình quay
lại bảo :

— Đến hái lộc năm mới nhé.
Chàng bước lại gần mấy cô

khau vào dám [dòng người dín
ie] ;

— Người vừa chào chị xong.
Cô mặc áo thắm ấy.

Chị Nga đáp :

— Cô Mai phải không? Chị
biết tôi, trước cùng học
một trường.

Thế rồi, Bình không hỏi gì
nữa. Chàng lặng lẽ đi bên,
trong lòng mơ màng hình ảnh
nàng ẩn hiện trong làn khói,
xinh đẹp như một nàng tiên.

Mấy ngày Tết, Bình sung sướng
như có sự gì này nở kín đáo
trong người. Chậu hoa, cành
dào hay cành thủy tiên thơm
mát đối với chàng như thấy rực
rỡ và sán lạn hơn; cả xác pháo
đỗ như cũng cùng một vẻ mừng
với chàng. Nhưng Bình lặng yên
không hỏi chị Nga thêm về người
thiếu nữ. Chàng tin rằng thế nào
rồi cũng sẽ được gặp nàng.

Hôm nay, có người dù chị
Nga đi lễ ở trên hồ Tây. Chị dù
Bình cùng đi, bảo :

— Trên ấy nhiều hoa đẹp lắm,
chú lên mà xem.

Bình còn ngầm nghĩ, chị Nga
như sực nhớ ra, nói :

— A, hôm nay có lẽ cô Mai
cũng lên chơi trên ấy. Với mấy
cô nữa kia.

Chị Nga nhìn em mỉm cười.
Bình thấy trời tự nhiên sáng hẳn
lên, vội nhận lời :

— Thế chị đè me đi với cho vui.

— Phải đấy, đè chị với me đi
trước, rồi chú lên sau.

Đến chín giờ, Bình mặc quần
áo; chàng định di bộ thong thả
trên bờ dè, vì trời hửng nắng và
ấm áp. Bình vừa đi vừa nhớ lại
buổi đêm gặp gỡ, tìm lại cái dáng
diệu của nàng. Chàng tưởng
tương trước khi đến sân chùa,
sẽ trông thấy thấp thoáng qua
cành đào, bóng dáng Mai và mấy
cô thiếu nữ khác. Trong mắt
chàng lấp ló màu áo, màu hoa,
tươi tắn như một buổi ngày xuân
mới.

(Còn nữa)

Thạch Lam



diệu nàng, gót chân nàng còn
vương mãi trước mắt chàng.
Bình lặng đứng như người mê,
không biết tại sao trong lòng
bỗng thấy cảm động, mến yêu và
hồi hộp quá.

Đến nỗi chàng không nghĩ đi
vào trong đèn dè trong rờ ràng
hơn nữa. Bình cứ vơ vẩn ở ngoài
sân mài, đợi chờ trong bóng tối
trước máy ngọn nến lung lay
cảm ở trước cây hương. Đến khi
chị Nga cùng với mẹ trong đèn
ra, dục chàng di vè, Bình dùng
đằng mài, nắn ni:

— Chị hãy đứng lại một chút
nữa rồi hãy về. Ở đây vui lắm!

Kỳ thực chàng chỉ trông ngóng
người thiếu nữ. Một lát, nàng
mới xuống thềm, đứng lại cùng
với mấy chị em bên gốc ngô,
kiêng chân hái lộc trên một cành

thiếu nữ, cũng vin' một cành
nhỏ xuống, tim mầm non. Nhưng
Bình không hái vội; qua lá,
chàng cố nhìn thiếu nữ, nhìn
mái tóc mây ánh đèn, và khuôn
mặt đều mờ trong bóng tối. Rồi
chàng khẽ bẻ một cành, tất cả
cái may mắn của đầu năm mới
như cùng về với chàng, cùng với
cành lộc trong tay người thiếu nữ.

Lúc trở lại bên chị, Bình di
thong thả, nán ná đợi. Nàng và
mấy cô thiếu nữ rảo bước lên
trước. Khi qua mẹ và chị Nga,
Bình thấy thiếu nữ khẽ ngả đầu

chào, đưa mắt nhìn chàng rồi
đi ra phía công. Chàng vội niu
áo Nga hỏi :

— Ai đấy, chị?

— Chú hỏi người nào?

Bình chỉ tay thiếu nữ vừa đi



Ba « xuân » nhỏ nhô...



...một xuân tròn.



...Bốn « cánh » bồng nhau

..một cánh em.

Bông hoa rùng

(Tiếp theo trang 12)

Tôi thích hối chuyện nàng, chỉ
cốt để nghe lối trả lời ngọt ngào
của nàng, và thường nói những câu
khó hiểu để thấy vẻ say nghĩ thơ
ngay ở đôi mắt sáng và đen láy.

Một lần, tôi bảo đưa nàng :

— Giọng nàng Thái hay như tiếng
dịch vui, nghe mãi quá chừng, ngọt
ngào quá chừng.

Biết là câu khen tuy không rõ hết
nghĩa, nàng đáp, nhỏ nhẹ và sương
sung :

— Cảm ơn anh.

Một lần khác, hôm đó chỉ có mình
nàng ở nhà vì hơi mệt — không
tránh sự đương đột, tôi bỗng nói :

— Nàng Thái này, nàng có tình
nhân không ? Nàng có hát những
câu êm ái cho tình nhân nghe không ?
Nàng hát cho tôi nghe đi...

Nàng ngưng nguc nguc trả lời :

— Chặng hát.

Tôi hỏi nàng :

— Nàng Thái hát giỏi nhất...
Nàng Thái lại đáng yêu nhất...
Nàng Thái có yêu tôi không ?

Nàng như trước, nàng trả lời :

— Chặng yêu.

— Nàng « chặng yêu » tôi ư ?
Nhưng nàng Thái đẹp lắm, đẹp hơn
người ở Hà-nội, đẹp hơn nhiều cơ...

Nàng trả lời :

— Chặng đẹp.

Rồi nàng nhắc lại những câu ấy
để rúc rích cười. Tôi thấy hồn hôi

trong lòng và hướng lối cái duyên
ngày thơ kia như một áng hương
hoa dịu dàng và mởi lơi...

Hôm nay và các chị em sắp rời
Hà-nội, nàng hỏi tôi có bao giờ di
Hòa-bình chơi không ? và dặn tôi :

— Bao giờ anh về, anh nhớ vào
chơi nhà em đây.

Tôi muốn hiểu trong câu nói đó có
một sự áu yếm kín đáo, nhưng không
tìm cách để rõ ý từ rõ hơn. Cái tình
cảm du dương của lúc gấp gối ngắn
ngủi này, tôi muốn để cho thực mờ
hồ, thực nhẹ nhàng, trong đó có một
chút gêu dẫu, một chút nhớ thương,
lau bẩn và man mác. Tôi cũng không
có dịp nào lên Hòa-bình và cưng
không mong có dịp ấy. Có lẽ nàng
Thái quên tôi lâu rồi. Như thế có lẽ
hơn. Vì tôi sẽ được mãi trường nồng
vẫn ngày thơ, vẫn thích hát, vẫn đẹp
và có lẽ vẫn yêu tôi, tuy một buổi
tối năm xưa nàng đã trả lời tôi
rằng :

— Thai chặng hát, Thai chặng
yêu, Thai chặng đẹp.

THẠCH LAM

1.) Xem bức tranh phụ bản của Ngày
Nay, số mùa Xuân 1938.

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P.L.G.I.
Angle Rue Richaud, et
Borgnis Desbordes -- Hanoi

Những sách « Đời Nay »

Trong năm 1937 :

Dã xuất bản :	
Lê Phong phóng viên	của Thế Lữ Op 28
Gió đầu mùa	của Thạch Lam 0.35
Hai buổi chiều vàng	của Nhất Linh (in lại) 0.28

Đầu năm 1938 :

Sắp xuất bản :	
Trước vành móng ngựa	của Tú-Lý
Gia Định	của Khái-Hưng
Ngày Mới	của Thạch Lam
Đầu xe cũ	của Tú Ly

Sẽ xuất bản :	
Thơ thơ	của Xuân Diệu
Hanoi... lầm than,	phóng sự của Trọng Lang
Giác mơ hoa,	kịch của Đoàn Phú Tử
Hai thế giới : Một năm ở Cao-dâng,	của Thạch Lam
Mực lầu giấy bẩn	và Khái Hưng
Bi Vò giải thưởng phóng sự tiêu thuyết năm 1937	của Nguyễn Hồng
Nỗi lòng Giải thưởng L. D. do Tự Lực	
Văn Đoàn tango	của Nguyễn-khắc-Mã

Trong năm 1938 sẽ ra hai loại sách mới của nhà xuất bản
ĐỜI NAY :

Loại sách NẮNG MỚI :

Bùn lầy nước đọng	của Hoàng Đạo
Mười điều tâm niệm	của Hoàng Đạo

Loại SÁCH HỒNG, sách của các trẻ em :

Hal đứa trẻ	của Thạch Lam
Em Nga	của Khái Hưng
Cậu bé mới	của Hoàng Đạo

và một loạt truyện phiêu lưu mạo hiểm nơi rừng rú

của Thế Lữ

SÂM NHUNG BÁCH BỘ

Đàn ông tinh khí loáng, dương sự kém, đàn bà kinh nguyệt không đều, máu sau, là những hiện trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thận hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đàn bà tai xoắn sau không sinh ra được noãn-châu đề khai thông kinh huyết, đàn ông thi dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cái lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc Sâm nhung bắc bồ của nhà thuốc HỒNG KHÈ này lấy tinh chất ở sinh-dục-hach của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dần ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Đàn ông thi tráng dương và tinh khí đặc, đàn bà điều kinh và huyết tốt khi khỏi được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bắc xưa nay chưa từng có. Thuốc bắc không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chửa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá Op 60. Đàn ông dùng thứ bạc sáp vàng ; đàn bà dùng thứ bao sáp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

THUỐC LẨU HỒNG-KHÈ SỐ 30

Vì đã lại với người có bệnh lâu bị lây. Cố kỵ tại mình rượu say quá, nhoc mệt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh da lây, & trong đường tiêu tiêu có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lèn, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí mủ chảy ra thôi, không cứ mới mắc hay đã lâu dùng thuốc lẩn Hồng-Khè số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi rứt. Thuốc dễ uống không công phat, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chửa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá Op 60. Bệnh giang-mai, phá lở phát ngoài, đau sưng rất thịt, & tái mờ mắt phát may day ra mào gá hoa khổ uống thuốc giang-mai Hồng-Khè số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh giang-mai, phá lở phát ngoài, đau sưng rất thịt, & tái mờ mắt phát may day ra mào gá hoa khổ uống thuốc giang-mai Hồng-Khè số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh dù nguy hiểm đến đâu cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phat, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Ha-cam (chancro mou) chỉ lở ở chỗ hiểm không thôi, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá Op 60.

GIÁC MƠ

của THẾ LÝ

XE HƠI tắt máy đứng lại.
Nguồn âm nhạc huyền
náo bất ngờ.

Hai bên đồng không,
phẳng buôn và bát ngát.

Mặt trăng lạnh lùng treo cao.

Thanh và tôi đã đứng trên đường,
rất ngạc nhiên trong sự im lặng
minh mang của hơi sương bao phủ.
Một điểm sao lạc trên màu trời pha
loáng. Một vũng cây đơn chich hiện
lên trước một giải ván xa.

Chân mây mờ hờ như kéo gần lại.
Thanh tiến lên trước. Tôi theo.
Đây là đâu thế này? — Ai biết!

Chúng tôi đi về một phía đường
đất lấp vào cõi mịt mù; ở đây,
một dãy hình bóng mờ đèn: cây
cối, nhà cửa như bình bồng trong
sương.

Chúng tôi tới một xóm nhà tranh
lien tiếp nhau. Bóng đèn giàn trên
lối đi cỏ mọc cằn, leo với những
gạch ngói lòn ngồn. Không một
tiếng động. Không một ánh đèn lửa.
Lạnh lẽo, im lặng, mọi nhà im im
đóng. Chúng tôi qua hết dãy này
đến dãy khác, như trong một làng
bỏ hoang.

Một vài con chó lìa ở đâu lui lui
bước về, dừng dừng; trông thấy
chúng tôi đến thì vẫy đuôi mà đi
xa ra, huýt gọi cũng không trở lại.

Chúng tôi rẽ về một xóm khác,
vắng lặng hơn. Bóng đèn nhà bên
này ngả kín khắp lối đi, và chỉ đèn
sáng một nửa trên của những căn
nhà trước mặt.

Chúng tôi bỗng quay nhau lại
một phía. Sau một tấm cửa phản —
lại lùng quá! — mấy tia lửa sáng
yếu ớt xuyên qua. Đó là ánh lửa
một ngọn đèn hoa kỳ. Căn nhà này
đi trong bóng tối. Một thứ bóng
xanh đen, trong trẻo và lạnh lùng,
và hư huyền.

Im lặng kỳ di!

Vô tình, hai ba tiếng để cất lên
đầu dây, rồi nín ngay lại, chìm đi
mắt, biến hẳn; — không để lại một
ý thanh âm nào trong tâm tư.
(Sự ấy qua đi như một ý nghĩ chưa
thành hình, và qua mau, khiến trí
ta không kịp ghi nhớ).

Rồi tất cả lại vẫn im lặng, một
bầu im lặng không hồn.

Không bảo nhau, mà chúng tôi
cùng bước lại nơi ấy, hai bàn tay
cùng đầy tẩm phèn nhẹ mờ, và hai
người cùng thản nhiên vào. Nhà
rộng thênh, vách trống trơn, ngon
đèn lồng sáng trong bên chiếc
giường dài. Trên giường, một thiếc
nữ nằm lịm.

Nàng mặc toàn trắng; màu trắng
mềm, xanh phớt, nếp lụa mỏng,
ém dịu, buông xếp trên tấm thân
nàng những nét yêu kiều.

Chúng tôi đứng yên, chờ đợi một
điều không bao giờ đến. Vì thiếu
nữ không bao giờ cử động, hình như
đã nằm đó từ muôn nghìn năm xưa.

Bao nhiêu lần, một tư tưởng sắp
hiện vào trí tôi, nhưng vội biến mất.
Một chút băn khoăn ở đâu vướng
tới sự bình tĩnh của tâm hồn ngài
nhiren..

Tại sao anh Thanh lại nhìn tôi
buồn rầu thế kia?

Anh thở một tiếng dài, rất não
nùng; trong đó thầm vang lên
những ý thức giục, những lời khuyên
nhủ, những giọng van lơn.

Tôi thong thả gật đầu.
Thanh lặng cảm ơn tôi và đưa
tay cho tôi cầm lấy.

Tôi giật Thanh bước tới bên
chiếc bình phong nét vẽ đơn sơ,
chỉ cho anh trông thấy chiếc dương
cầm đặt trên cái giá thấp. Mọi vật
trong nhà ấy tôi thấy tôi quen thuộc
hết; biết được chỗ nào thì có vật

gi... Bình hoa pha lê kia, tôi nhớ ra
vẫn đề trên bàn và lúc vào tôi
không chú ý. Cái lư trầm khỏi lạnh
vẫn lè loi trên chiếc đòn gỗ ở góc
phòng..

Tôi cầm một ống địch ở trước
tay, nâng lên ngang môi.

Bên ngoài, trong nhà, trong lòng
chúng tôi, vẫn im lặng.

Một câu âm nhạc chưa từng biết
đặt đâu trong tâm hồn... Tôi thấy lâ
lướt qua những chữ uyên chuyền
của thanh âm... Lòng tôi reo động
những tình cảm chập chờn.

Rồi không biết vì đâu, không biết
từ bao giờ, một khúc thanh âm
thoát lên, nồng nàn trong bầu không
khí thán thở, nhịp theo những ngón
tay nhận trên cung bậc...

Tiếng dương cầm cũng nảy lên,
như những tinh hoa của ánh sáng
du dương.

Và tiếng địch, tiếng dương cầm,
vẫn vút, êm mê, tản漫 đầy cǎo
phòng dần dần đậm ấm.

Tôi thấy rùng rợn êm ái chùm
xuống khắp người. Nỗi cảm xúc
dâng lên tràn trề. Và dưới ánh đèn
mờ, một giọt lệ ở khóc mắt Thanh
đang lấp lánh!

Cảnh như đồi khác từ lúc nào.

Màu tường đất biến ra màu gốm
vàng cũ. Bình hoa lồng ánh ngọc.
Lư hương tỏa khói huyền trong
ánh sáng dịu xanh.

Trên giường, người thiếu nữ cựa
minh, nét mặt dâm dâm nở tươi.
Nàng thong thả ngồi lên, lặng nhìn
về phía chúng tôi, mỉm một nụ
cười buồm, đưa hai bàn tay trắng
mềm súp giao lại áng tóc đen buông
hở độn.

Nàng khoan thai đặt chân dưới
đất, nhẹ nhàng đứng dậy, và uyển
chuyển đi về phía chúng tôi.

Nàng đi rất rẽo, rất đều, đặt từng

bước lên từng nhịp đập, và uốn
mình theo điệu lái rơi của tiếng
địch.

Bên ngoài, mây kéo đầy trời. Cả
vũ trụ kinh hoàng chuyền gió khắp
nơi. Mưa vẫn ào ào đổ thác.

Nàng vẫn lặng lẽ bước. Điệu nhạc
gay gắt giục dã. Nhưng nàng vẫn
còn xa... Không! nàng vẫn xa hoài,
vẫn tiến mà vẫn không tới gần
mieng cười, đôi mắt ân ái nhìn
chúng tôi, dịu dàng, âm thầm,
nồng nàn và quyến rũ...

Tôi đưa tay ra đón lấy nàng
chiếc địch rơi gãy tan dưới chân,
nhưng khúc đê mê vẫn không rút..

Tôi đứng dậy, định đón lấy nàng,
nhưng Thanh, một tay vẫn đánh
dương cầm, một tay với giữ tôi
lại, nhất định không cho bước.

Tôi ngạc nhiên vì cảm tú.

Tay Thanh vẫn bùi n>manual bên val...
Tôi thu hết sức bình sinh, đưa cả
người tiến lên...giật mình, tinh giác
mơ, mà vẫn còn chưa nguôi giận

Thanh lay tôi, gọi:

— Ngủ giỏi thế! Xong việc rồi.
Về thôi!

Tôi hỏi Thanh, sau một tiếng ngáp
gắt:

— Đì đâu mà lâu thế? May giờ
rồi...

Và trước khi cho xe chạy về, tôi
còn nhô ra cánh tay sương dưới
ánh trăng lạnh lùng. Từng giây hơi
trắng nhẹ vắt ngang, sóa hết cánh
làng xóm ở chân trời. Một cây đèn
nổi bật lên giữa quang không, bên
một con đường đất mờ mịt.

Thanh nghe tôi kể lại câu chuyện,
và cười vang lên khi thấy tôi có ý
ngộ nghĩnh thử đi vào đó để tìm
căn nhà lá với người thiếu nữ
trong giấc mơ.

Thế-Lý

Trần Chênh
2.20 Tein
BẮC ÁI
Nº100 TỔNG ĐỐC PHƯƠNG Cholon

Ngoá và Trí
CẨM-NHỊỆT
có
BAN-TRẠI
KINH-PHONG
Thời binh 15 Phúc
BẢN KHÁP NƠI



Hãy gửi chū ký, tuổi và kèm
theo mandat 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiết

N. 28 Bourin, Hanoi
mà xem vận - hạn, tình
duyên, con cái, của cải
kẻ thù, người yêu... . . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư
và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư
bảo-dảm cho khỏi mất.

Chung Quanh Nồi Bánh Chung

Trong lúc sửa soạn đón Tết, đêm nấu bánh chưng là cái đêm ấm cúng và nhiều thi vị nhất. Chung quanh nồi bánh chưng, bên ngoài lò hồng, cả nhà quây quần kề nhau truyện vui, buồn, hay sợ.

truyện ngây ngay hay ngây xua.

Quanh nồi bánh chưng năm mới, chúng tôi xin kể một vở truyện để các bạn nghe.

CHIẾC ÁO MỚI

Tôi nhớ hồi tôi còn bé hay sang hàng xóm chơi, ở sát ngay nhà tôi là túp lều của chị Nhiêu. Chị nhà nghèo, bán rau cỏ kiếm ăn và nuôi mấy đứa con bần thiu, lở ghê đầy người.

Chiều ba mươi tết năm ấy, mẹ tôi may cho tôi một cái áo kép bận tết. Tôi sung sướng chạy sang nhà chị Nhiêu để khoe. Đến nơi, tôi thấy chị đang ngồi ở dưới bếp thôi cơm. Tôi chưa kịp nói thì thẳng cớn chạy vào hớt hơ hớt hải:

— Có ai hỏi giùm ấy, u à.

Chị Nhiêu sị mặt xuống, lầm bầm gật:

— Còn ai hỏi giùm nữa, lại con mẹ chánh nó cho người xuống đòi nợ thôi.

Chị chưa nói xong thì ngoài nhà đã có tiếng quát tháo cửa rùa. Chị Nhiêu bưng mặt, ngoi thu hình lại, cố nhịn không trả lời. Những tiếng theo thé của nặc nô, chị vẫn không xót một câu:

— ... Ăn không ăn hỏng của người ta, lay van người ta lấy về mà ăn cho nhiều, tống cho nhiều vào.

Chị nhiều sụt sùi kèn kèn:

— Não có nhiều gì cho cam, chỉ có hai đồng bạc mà lãi đã quá vốn rồi. Bao giờ cho tôi thoát nợ, hờ trời!

Cái đĩ nhòn, ngồi cạnh mẹ, vẻ mặt sợ hãi, nói:

— Chị khó nốt hôm nay thôi, u à.

Tôi cũng chen vào:

— Thế chị đừng vay có được không, chị?

Chị Nhiêu nghe nói càng gục đầu vào đầu gối nức nở khóc. Tôi lấy làm lạ, định hỏi nữa thì cái đĩ nhòn:

— Khốn như nghèo thì biết làm thế nào được.

Tôi lặng yên suy nghĩ, và tự hỏi không biết tại làm sao tôi lại giàu có, mà chị Nhiêu lại nghèo tảng đến nỗi có hai đồng bạc mà không trả được.

Một lát sau, hai đứa con nhỏ của chị khóc ầm lên, chạy lại mếu máo. Thằng cu nhỏ tay cầm một cái tranh chuột, khóc nức nở:

— Sao con lại có cái tranh nhả, anh Tý con lại có cái tranh to, hở u?

Chị Nhiêu ấm con vào lòng, nói nựng:

— Đè rời u mua cho con cái tranh khác to hơn.

Thằng cu nhỏ chỉ vào người tôi:

— U mua cho con cái đẹp như của cậu ba kia. Chị Nhiêu chớp mắt nhìn tôi. Tôi không bao giờ quên đôi mắt của chị ngù bao nhiêu ý thèm muốn, ghen tị; tự nhiên tôi thấy ngượng muôn dem giấu cái áo mới đi.

Hoàng Đạo

ĐỘI CHỜ...

TRƯỜNG ngồi yên lặng để sự bình tĩnh êm ấm thấm vào người. Điều thuốc lá chàng đương hút giờ đè trên đĩa sứ bốc khói lên thành một vệt

THI VỊ

Trời đèn như mực tối ba mươi.
Điểm trốn nhà sang dễ gặp tôi.
Hai chúng tôi ngồi trên dệm rá.
Lắng nghe nồi bánh rộn ràng sôi.

Ánh lửa hồng lên má Diêm hồng,
Cố tay nàng trắng, mắt nàng trong.
Tôi không dám hỏi, nhưng đưa tay
Ý hỏi : Sao em chưa lấy chồng ?

Rùng mình Diêm sát lại gần tôi,
Nắm chặt tay tôi, khẽ mím cười :
— Bánh đến bao giờ thì mới được ?
Anhơi ! Em lấy một chồng thôi !

NGUYỄN-BÌNH

đánh rơi mất một vật gì quý báu mong manh chàng mới cầm lên nhưng chưa được ngâm nghĩa.

Hoàng - Đạo

THÚ TÒ TÔM

THỎI ấy, tôi thuê lại một gian gác phố hàng Da. Vợ chồng ông phán ở nhà dưới, chủ nhật nào cũng họp bạn đánh tò tóm. Khi rồi, tôi thường xuống ngồi chờ rìa góp chuyện hay cầm bộ ông phán vài ván.

Một hôm tôi được mục kích một chuyện xảy ra lý thú quá, mà tức cười quá, và vô lý quá.

Trong bàn tò tóm có một ông suốt hội đầu không ủ một ván sòng. Biền ấy cũng chẳng lạ. Một cuộc hai, ba hội không ủ một ván vẫn là một sự thường trong làng tò tóm. Nhưng ông ta đèn thế mà không gắt gỏng, không phàn nàn, không lâu nhau, không thở dài, không chép miệng, hơn thế, không một lần nào vồ lấy nọc để xem, sau khi người khác hặt bài ú, đó mới là một sự lạ.

Cuối hội sau, một ván, bài bốc còn mỗi một cây chót nọc, và đến cửa ông ít nói mở. Ông ta ngồi im như suy nghĩ. Một người giục :

— Mở thôi ! mở hòa thôi ! Mở lấy đầu gà.

Ông ta gật. Người kia rút vật xuống chiếu cây chi chi... Thông thả, yên lặng ông ta hạ bài, ú.

— Ủ à ?

— Ủ chót nọc ?

Ông ta vẫn yên lặng bày bài như không nghe thấy câu hỏi.

— Thế là ông khai khoa đấy ! Ủ sòng, phải không ?

Ông ta ôn tồn se sệt đáp :

— Chi nầy a.

Cả làng nhảy nhác nhìn bài ú.

— Chi nầy ?

Ông ta nhìn xuống bài, trả lời bằng một cái hắt hàm.

Một người hỏi :

— Đùa đấy chứ ?

Một người khác đáp :

— Đùa gì, chi nầy thực kia kia !

Người thứ ba bé :

— Chỉ cho ăn lèo thôi, vì ủ chi nầy mà không gọi lớn, mà không thét « chi chi ! » thì tức là ủ lèo.

« Ông ú » chỉ mỉm cười, cho đó là một câu nói đùa. Nhưng người kia quả không nói đùa, và hùng hồn viễn hết luật lệ nghiêm khắc của làng tò tóm ra để cãi lấy được. Cố nhiên cả bốn người không ủ cùng về một cảnh và rất đồng ý nhau.

Tôi hết sức bênh vực người bị ức hiếp, nhưng vô hiệu. Không những người ta không nghe tôi,

người ta còn bảo thẳng cho tôi biết rằng tôi ở ngoài cuộc thi ai khiến bén vào.

Kết cục, ông ú nhận tiền lèo vậy. Cố lè, vốn tính ít nói, ông ta đành chịu hy sinh ván chi nầy để khởi phái cãi lý với một bọn thậm vô lý. Nhưng hết hội,

ông ta đứng dậy vè tấp, chẳng thèm chào ai một câu, lần này thì không phải vì ông ta vốn tính ít nói.

Khái Hưng

(Xem tiếp trang sau)



xanh lam sẽ rung động như cánh hoa non lặng lẽ quyến lấy bóng đèn pha lê sáng.

Trước mặt chàng, khói hương nghi ngút trên ban thờ lộng lẫy. Những nét chữ vàng của hai vế câu đối treo hai bên nồi bắt lên trên nền sơn đèn lấp lánh dưới ánh sáng tỏa khắp phòng. Qua chiếc màn the màu hồng, Trường đưa mắt díu dàng lưu luyến chiếc đình đồng ám khói, mấy cốc thủy tiên trong đè lò đầm rẽ trắng và lá xanh dài đương ủ lấy những nụ non, những bông đào thắm như vết thương, chiếc ngai màu đỏ ối. Chàng cảm thấy sự bình tĩnh hào hảo của cảnh vật chung quanh đương hòa hợp với sự lặng yên của đêm ba mươi tết, hòa hợp với sự êm ấm trong tâm hồn chàng.

Trường ngồi yên lặng nghe thời gian trôi từng giây chậm chậm trong lòng chàng. Rồi đêm càng khuya, sự bình tĩnh khác thường bàng bạc chung quanh, Trường càng cảm rõ nỗi mong manh nhất thời. Trong sự bình tĩnh ấy, Trường thấy ngay một ý nghe ngóng chờ đợi một việc gì sắp xảy ra để tản di trong khoảnh khắc. Lòng chàng cũng theo mà náo nức, mong mỏi cái giây phút cảm động ấy, giây phút đưa vạn vật sang năm mới. Chàng tưởng tượng ra hòn mồng một mà chàng chắc chắn sẽ như mọi ngày thường với những câu chúc nhau vò nghĩa, những cuộc tiếp chuyện nhạt nhẽo. Lòng Trường hơi se lại, chàng vẫn không thể thôi ao ước, thôi mong mỏi cái ngày sắp tới. Ở trong thâm tâm chàng vẫn còn chút hy vọng sẽ sống một ngày xuân mới, với những cảm giác là, những tình tinh khác thường...

Bỗng tiếng pháo giao thừa ở đâu bắt đầu nổ ran, và tần theo tiếng pháo, cái áo tượng cuối cùng của Trường. Chàng bàng khuất như đã

MÃY CHI CHI ?

LAI một câu chuyện tồi tệ nữa.
(Tôi ba mươi ngồi sưởi chung quanh nồi bánh chưng, thì còn gì thú hơn là nghe kè chuyện tồi tệ !)

Câu chuyện tồi tệ này cũng là một câu chuyện chí chi mà bà Tư thuật lại với tôi.

Vợ chồng ông Hồ thường mời bà Tư đến nhà đánh tồi tệ. Ông Hồ có một tính không tốt: hể sấp, chờ chí là y như cho đứa con nhỏ lượn một vòng quanh bàn đê dò xem làng có tất cả mấy cây chí chi, rồi ngầm bao cho ông hay. Biết thế, bà Tư phòng bị: lén bài có cây chí nào, bà cũng giấu ngay vào sau hàng yếu.

Ván ấy, bà khàn chí. Nhưng bà không úp vội. Sợ khé, bà thường giữ khàn ở trên tay, khi nào sắp úm hụ xuồng chiếu. Kẽ thi giữ khàn trên tay như thế vẫn là một điều cấm trong làng tồi tệ. Nhưng ở xã hội thượng lưu, người ta dễ dãi với nhau là thường.

Bài bốc hết hai vòng. Bà thấy vợ chồng ông Hồ thi thầm bàn tán, rồi cõi con, cõi Lan, lảng đi... do thám. Bà Tư biết ý, mỉm cười. Ba cây chí chi bà đã giấu kín lắm rồi, vì thế, thấy Lan đến gần, bà hạ thấp bài xuồng cho mà nhìn.

Ván bài ấy hòa. Ông Hồ vồ vội lấy cây bài còn thừa trên đĩa nọc:

— Thế thi nó ở cả đâu? Làng không nhà nào có khàn...

Và ông quắc mắt dữ tợn nhìn con. Thản nhiên bà Tư cười mỉm, xõe ba cây chí chi ra nói:

— Chúng nó ăn cả ở đây.

Ông Hồ chừng hiểu, vì từ đó hể có bà Tư trong bàn tồi tệ, thì ông ta không cho con đi do thám nữa.

Khái Hưng



Năm ngoái quan bá làm ăn thế nào?

Làm thi đấu tắt mặt tôi, mà ăn thi lại không ăn được!

HẠ TỊCH BẮT HỒI

DOC bốn chữ «Hạ tịch bắt hồi» ai mà không đoán biết được rằng đó là đầu đề một câu chuyện tồi tệ. (Tôi đã nhất định tết năm nay kè toàn chuyện tồi tệ.) Nhưng tôi xin nhường lời cho ông phu Tiển, người chủ động trong chuyện :

«Hồi ấy, tôi tri phủ phủ H... , tôi thứ xẩy nào cũng được cụ thượng cho mời lên tỉnh đánh tài bàn. Chả nó; hẳn các ông cũng hiểu rằng tôi hầu tài bàn cung phụng cụ lớn. Nhưng nhờ trời tôi đánh cao nên cũng không thua mấy, tuy tôi nhường phỗng, nhường ăn luôn.

Một ván bài, tôi đoán biết cụ lớn chờ bạch thủ cửu ván. (Cụ lớn đánh bài trống lâm.) Mả tôi chỉ đánh cửu ván thập thành. (Bài tôi có nhất, nhị, tam vạn và nhất sách, cửu ván.) Vậy làm thế nào để không phải thả cây cửu ván ra, và để nếu mình có ủ thi cụ lớn cũng không thể trách vào đâu được?

Tôi vờ lúng túng xoay bài đê cụ lớn giục. Từ thi tôi làm bộ hấp tấp xướng đánh «nhị vạn» và tiếp luon : «Bầm cụ lớn, tôi đánh nhằm xin cụ lớn cho phép đánh lại, đánh thập thành không đánh, lại đi đánh chẳng chờ gi».

Cố nhiên, cụ lớn không ưng, và cụ lớn vừa bốc nọc vừa gạt : «Không được, hạ tịch bắt hồi chứ.»

Tôi vờ phản nản mãi.

Vòng sau đánh nốt cây tam vạn thi bài tôi thập thành. Lúc hạ ủ, tôi phản trản với cụ lớn :

— Bầm cụ lớn, bài chỉ đánh mỗi cây cửu ván thập thành, chúng tôi lại đi đánh nhằm hai cây nhị, tam vạn.

Cụ lớn sững sốt kêu :

— Ô, nếu đánh cửu ván thi tôi ủ bạch thủ, sửa bài!

Khái Hưng

CÁI PHÁO LỆNH

CHIẾU mồng hai tết.

Đường phố vắng và buồn tẻ. Nắng vàng tươi giải trên vỉa hè dãy nhà trước mặt. Cánh cửa khép kín, có những mảnh giấy điều dán trên.

Một cơn gió ấm và nồng ùa tới đuổi xác pháo bối rối chạy tung lê.

Hai cây soan tây đứng xa nhau, giờ cánh khô trui lên nền trời xanh một màu.

Cánh lại im như vê.

Bỗng một cánh cửa hé mở.

Một đứa bé lên bảy, da trắng

bồng, mặc áo gấm nhỏ hoa, tui rui cười chạy ra vè đường, ngồi xuống, vẽ pháo xiết lên gach.

Pháo lết đét nỗi, hơi khét thoảng bay. Đứa bé cười thích chí.

Trò chơi ấy xem chừng vui lầm, nên đứa bé cứ ngồi xiết pháo mãi. Một tay xiết, tay kia nắm chặt một cái pháo ống-lệnh rất lớn, chống vào cạnh hông.

Đứa nhà bên cũng hé. Một đứa bé nữa, mặc áo lính thủy, cũng ra, tay cầm một cây hương đang cháy.

Nó chực tim pháo rơi đê đốt, chợt trông thấy cái pháo lệnh ở tay đứa bé mặc áo gấm, ngồi pháo chĩa ra phía sau.

Đứa bé mặc lính thủy liền rón rén lại gần, và, trong lúc đứa bé mặc áo gấm đang mải chơi, nó cầm thân đứa cây hương cháy châm vào cái ngồi pháo lệnh...

Tiếng nổ dữ dội bặt vang lên cùng với một tiếng thét ngắn.

Khói mù lèn rồi tan hết. Đứa bé tinh nghịch đã chạy trốn. Đứa bé áo gấm mặt đầy máu, tay mất ngón, cạo sườn rách nát, nắm bắt tinh.

Một hơi giò. Mấy cánh xác pháo se sẽ thảm nhiên bay. Thể-Lữ

CON RĂN

TRÊN chùa Hang: một ngôi chùa ở trong hang, và lung chừng núi đá.

Chiều.

Không còn một người đi lễ. Một vài điềm hương còn đỗ trong bóng tối lạnh. Người thủ từ đã ra về.

Gái, một đứa bé lên mười hai, nhà ở không xa đó, bé em còn đứng lại trước cửa chùa. Nó dỗ em :

— Mẩm đừng khóc, chí yêu! Mẩm ngoan lắm cơ, ch襌 về bu mua nhiều pháo cho, nhiều bánh cho.

Nhưng Mẩm vẫn mếu.

Gái nựng em, không muốn về với, vì thấy nó say rượu đang chửi nhau với nó ở nhà.

Em nó phu mồm ra, hai cánh mũi phap phồng, sấp khóc. Gái vội cùi xuồng nhặt một cái que cởi ở đám vàng giấy vừa hóa, đánh vào những cây leo ở gần. Vừa đậm que, nó vừa nói :

— Chùa nhá, chùa nhá, mày làm em tao khóc, chùa nhá, chùa nhá...

Rồi nó vụt cánh lá, đánh vào những cửa hốc cổ làm trò đè em nó cười.

Chán rồi nó lại lấy cái que chọc sâu vào một khe đá.

Cái que như đậm phải một vật.

gi mềm mềm.

Hình như vật ấy vừa cùi tông.

Gái còn đương nghĩ xem cái gì trong đó, bỗng rắn người đi.

Nó không kịp lùi. Một con rắn lớn vừa tuồn ra — rất nhanh — nhảm bồ vào mặt em nó. Cũng rất nhanh. Gái quờ tay nắm lấy đầu con rắn — như người ta bắt lấy một quả, quít ném qua tần tay.

Cái nguy hiểm thực ghê gớm. Đứa bé không biết mình làm gì



trong lúc bốt hoảng sợ. Nhưng nó vẫn nắm rất chặt đầu con rắn, nghiến răng hết sức bóp. Con rắn bị giũa đầu chuồi minh khỏi kẽ đá quấn lấy cánh tay Gái, và thắt ghi vào...

Tay đứa bé, tím máu, gần thành te. Tay kia vẫn bế chặt em nó. Nó không nghĩ đến buông Mẩm xuống, lại bế chặt hơn trước, và cũng không nghe thấy Mẩm khóc thét bên tai. Con rắn lẳng lặng thắt rít lấy tay Gái và sau cùng, tim được nách con bế, thọc đuôi ngoáy vào đáy, như đê cù.

Cánh tay gần bại rồi, khó lòng cù động nỗi.

Cứ thế, chỉ một lát nữa, nắm tay không còn sức giữ, con rắn quay ra được. Mả khi đã quay ra được... thi...

Đứa bé nuốt nước bọt, cố tiến lên, đưa cả toàn thân định áo cho nắm tay chọc vào thành đá. Nhưng nắm tay đã liệt không khiến được theo ý muốn. Đầu con rắn vẫn không việc gì.

Sức nặng của người làm cánh tay gấp đôi vào. Khó lòng tránh được hai cái răng nanh của con vật độc ác kia...

Tung thể, đứa bé dâng hết sức binh sinh lụa dứt ngang đầu con rắn vào mồm và nghiến, nghiến một cách hăn học...

...Khi u cái Gái sốt ruột di tìm con và nghe thấy tiếng Mẩm gào khóc trên chùa Hang, với chạy lên thi thấy Gái ngồi xếp ở cửa chùa, một tay ghi chặt lấy em, mắt mờ tráo treng.

Tay kia vẫn nắm khúc đầu con rắn, nát rứa và đỗ những máu.

Thể-Lữ

Cách chữa tiệt nọc bệnh phong-tình trước tết và sau tết.

Công cuộc 3 tháng của nhà thuốc Thuận-Đức, kể từ ngày 1er Novembre 1937 đến ngày 30 Janvier 1938, là chuyên chữa những bệnh phong-tình như Lậu, Giang-mai, Hạ-cam không lấy tiền. Mục đích có công-cuộc này chắc ai nấy đã điều rõ vì hàng ngày đã tuyển-bố đó chữa, hoặc viết thư dính tem trước về xin thuốc, không mất một xu nhỏ về tiền thuốc. Còn sau ngày hết hạn, kể từ ngày mồng một mà nhẹ chỉ 2, 3 lọ, nặng 5 lọ, 6 lọ là cùng. Nếu muốn chữa khoán, không khỏi mất tiền, thi đã có giá nhất định từ 3p.00 đến 5p.00. Theo sự kinh-nghiệm biếu thuốc không cho các bệnh nhân ở xa trong 3 tháng này, thi nhà thuốc Thuận-Đức nhận chữa khoán cho cả các người ở xa mà giá tiền cũng như những bệnh-nhân ở gần, chỉ mỗi người phải trả thêm 1p.00 nữa để làm tiền cước gửi thuốc di thoi.

**NHÀ TUỐC THƯỢNG-ĐỨC 15 Phố Nhà-Chung
(Rue Mission) Hanoi và các phần-cục ở các nơi.**

CHẤT VÂN THIÊN ĐÌNH

(Tiếp theo trang 10)

TƯ THẦN

(hát điệu « Trông Quán »)

Nay đến lượt tôi
Khoan khoan ! Nay đến lượt tôi,
Phản trản mọi lèm mấy lời trình thưa :
Táo quân, ăn nói đang dưa,
Mượn lời ba giới đề rầy la thiên thần,
Vi chung dịch Tả xuông trần
Khoa liêm lâm cõ nhân dân bại tàn.
Thưa rằng : vì ở cõi trần gian,
Mỗi năm sinh đẻ biết cơ man nào là
người !
Đất đai thời rất hẹp hòi,
Sinh linh thời chen chúc tựa như rỏi như
sâu.
Lo rằng rồi chẳng bao lâu,
Lấy đâu ra chỗ ô, kiếm đâu cho dù sài,
Cơm gạo đâu mà nuôi ức triệu người.
Rồi ra trên trái đất muôn loài sẽ khốn to,
Thiên đình nên mới phải lo
Liệu tìm cho hết cách đã làm cho voi
người.
Di dân bớt khách trân ai
Tử nòi khô ài lên nòi Thiên đàng.
Người nòi chung nó khóc than,
Táo-quán sao cũng phản nản trách ai ?
Lâm quan chẳng biết cơ trời
Chỉ biết ngày râm, mồng một chuối xôi.
nhieu cho nhiều

TÁO QUÂN (cười nhạt)

Ông bạn đồng liêv,
Tôi cảm ơn ông bạn đồng liêv
Yêu nhau chỉ bảo cho những điều làm sai
Bởi tôi ngu, nên chẳng hiểu các ngài
Chỉ mưu hạnh phúc cho người dưới thế
gian.
Thần Lửa đốt đất khô khan,
Thần Mưa tuôn nước chera chan lụt trần!
Thần Chết làm cõi muôn dân,
Toàn là quý vị ân nhân của cõi đời !
Ôn kia chúng chẳng biết thời thôi,
Lại còn trách oán, hóm loài người bạc
đen.
Thồ-công nay chức phận nhỏ nhen.
Nhờ lời xúc phạm các ngài trên Thiên
đình,
Xin các quan anh ngoảnh mặt thính
làm thính,
Sá nhầm, sá lỗi tõi chút tình đồng liêu,

HÒA THÀN (cười mỉa mai)

Chúng tôi đâu dám thế,
Ngài cứ dạy quá lời.
Ngài ở chốn trần ai,
Chúng tôi hầu Thương đế,
Ngài làm quan Dương thế,
Tôi giúp việc Thiên trào,
Ai làm lỗi làm sao,
Bà có trời soi xét.
Hay thời thương lỗi thời phạt,
Luật pháp rất công minh.
Ai này biết phận mình,
Ngài chờ nêu kiêm truyền !

TÁO QUÂN (nói một mình)

Hừ ! mấy quan anh đồng sự
Cay thế ta đây gần gũi mặt trời.
Ra ý cảm minh, sinh sự lôi thôi,
Âu ta phải liệu bài đối phó.
(Táo-quán ra trước Thương đế,
Hát Viva « nói niềm »)

Tôi ngẫm cái mình lõi địa vị tuy kém
ai (kém ai, kém ai)
Địa vị dù tôi thấp kém (y ý) cũng thay
Trời trị dân.
Bấy lâu nay tri nhậm cõi Hồng trần.

Tục danh chỉ là ông Vua bếp (y ý)
nhưng tinh thần tôi thanh cao.
Cõi nhân gian tôi chẳng chút tò mò
(như mấy anh tham lòng tham)
Nhìn lên, dù khi ngó xuống (y ý) chẳng
lùi nào tôi bồ người.
Việc thế gian tôi cứ thực tôi tâu Trời :
Tàu trời, tàu trời, tàu trời, việc thế gian
(dãy tôi cứ thực...) cứ thực tôi tâu trời,
Mắc ai (tình chung) tức tối (y ý) bởi
những lời thẳng báng.
Trên Cửu trùng có thấu chí cho chẳng ?



Nếu cho rằng tôi là lão (y ý) nai
nắng ờm ờ.
Việc Nhân gian tôi nai cũng bằng thừa
Thời tôi quyết xin treo ấn (y ý) sẽ
cáo từ thời quan !
Trên Thiên đình, ai thạo việc Trần gian,
Tôi xin (tình chung) nhưng chức (y ý)
chẳng thể than nứa lời.
Tinh tinh tinh tinh tinh hết lời.

NGỌC HOÀNG

(Muốn cho cuộc cải vã chồng
xong, bèn ôn tồn nói)

Bờ a Táo quân !
Làm chí mà nóng nẩy,
Khoan, nghe Trầm phán đây :
Các việc công thiên tướng tầu bầy,
Trầm nghe thoảng đã biết ngay phải trái.
Táo-quán chờ quan tâm nghỉ ngơi
Việc Trần gian rồi Trầm sẽ xét soi.
Những việc qua, cơ sự đã rồi,
Sự làm lỗi, nên thiên tai, thủy họa.
Thoảng nbur giác chiêm bao quái gở,
Đến sang năm thiên hạ sẽ thái bình !

TÁO QUÂN

(mừng rỡ, hát bài « Tạo »)

Hà thân, nay kẻ hạ thân
Cái đầu thân tạ Thiên quân
Thương trãm họ nhân dân cõi trần.
Tin ấy báo cùng dân chúng,
Hà giời nào nứa từ đây
Và chắc hết đời từ đây
Khắp thiên hạ hoan hô tung bừng.

NGỌC HOÀNG.

Hảo a ! bùi Táo quân,

Phiếu dự cuộc thi Số Mùa Xuân

Cắt phiếu này gửi
kèm bài dự thi.

Trầm lại xét khanh nhiều công trạng,
Làm việc Trầm mẫn cán siêng năng.
Trầm vui lòng, đặc biệt ra ân
Cho thắng chức Táo quân ngoại bang.

TÁO QUÂN.

Thiên vân ức triều tuế !

NGỌC HOÀNG

Hảo a ! xét công đức hiền khanh chói lọi
Trầm lại ban cho « sao chổi bội tinh ».
Cùng nhân dân dưới cõi phủ sinh
Bề lưu chút thanh danh muôn thủa.

TÁO QUÂN (sang suróng)

Triệu triều tuế !

NGỌC HOÀNG

Đại bài nghị thiên đình bế mac
Trầm khá khen khắp các thiên thần
Đã đồng tâm hiệp lực chuyên cần
Và hết đạo làm tôi Thiên quốc.
Trầm thương công khó nhạc
Ban ơn cho đại tiệc giải lao.
Noi giâm, truyền tiên nga ra chuoốc rượu
đáo,
Trầm cùng với bá quan cộng lạc a !

NỘI GIỚM

Phụng mang !

(Vào rồi cùng nǚ nhạc ra. Quản
hùn rót rượu khắp lượt các thiên
thần. Nǚ nhạc múa vẩy hát bài chuốc
rượu theo điệu « Bình Bán »)
Nay chào năm sắp qua,
Trước sân rồng ca mấy khúc ca,
Mừng vui bốn phương một nhà
Ôn trời đánh cho nhường mưa móc sa.
Giang sơn nên gấm thiên hoa
Ánh thái dương soi lồng sán lạn,
Non nước đang chờ Nguyễn-dân
Bốn phương trời cùng rạng muôn tươi
Ô xuân mới đang ra đời
Ngày xuân mới chắc là vui.
Với xuân ngày tháng rong chơi
Cùng nhau chúng ta cười với xuân.
Mừng cho khắp nơi hợp quần
Đời trời ca khúc ca đại đồng
Khắp nơi nhuộm trời màu hồng
Muôn loài mừng xuân thành thực vui

chung
Cùng nắng trong giờ đây
Chén vui mừng uống cười mà say.
Đều xoay tít như trời đất quay
Thú vui, uống đi ! ô này
Này này máy khói máy bay mờ
Bay chùm trần gian vào một giấc mơ.

HÀ MÃN

TÚ-MÔ

Coiffure TRAC
86, Rue du Chanvre, Hanoi
Giá đặc biệt 0\$15



Hàng nghìn thiếu phụ đẽ, tim
thay hạnh phúc và ái tình nhờ ở
cách giản dị này. Vì thế mà các
biểu phụ có được nước da đẹp đẽ
của một thiếu nữ mà đàn ông rất
yêu đương, mỗi buổi sáng các bà
các cô nên đánh kem Tokalon
(màu trắng, không có chất nhon) lên mặt và cõi thời sẽ có một sắc
đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà
phấn đánh được đều, không bết
lai thành tảng. Trong kem Tokalon
(màu trắng) có chất kem thật tươi
tối, có dầu olive, cũng là nhiều
chất bồ và làm cho trắng. Những
chất ấy làm mất những tàn nhang
làm cho các lỗ chân lông se lại,
và chỉ trong ba ngày làm cho da
để xấu xí đều đâu cũng trở nên tươi
tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm
nay các bà các cô hãy nên bắt
đầu dùng kem
Tokalon (không
nhon), là thứ bồ
dưỡng cho da đẽ.
Thứ kem đó để
giúp cho nhiều
thiếu nữ chiếm
được tình yêu
đương của vị
bộn phu mình.



ĐẠI LÝ: F. Maron A Rochat et Cie
45, Boulevard Gambetta — Hanoi

HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỒ TRÔNG NOM

chữa các bệnh nguy cấp rất hay

Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thu từ, mandat gửi cho
M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi





Thuốc quản
MELIA
Chè tạo ở bên ALGER
Ai cũng đều công-nhận
là ngon hơn
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0\$12
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
Gói giấy đòn (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & C° Ltd
18, Bd Đông - Khanh — Hanoi

PHƯƠNG PHÁP VÀ HẠNH PHÚC CỦA MỌI NGƯỜI THI THỰC

Bùa yêu nhân đạo

Đầu trí: ai không tin thần học nên ra lệnh 6000\$



Đây là ảnh Mme LESPININ, luật khoa tiến sĩ đã nhờ phép nhân đạo này, gây dựng được hoàn toàn diêm phúc, là một môn sinh rất sорт sáng hiện nay tự ý nhận việc tuyên truyền phép vẹo sinh phép đó

ở Pháp và Âu châu.

Các bạn gửi mandats và thư từ hết ngày 30 Janvier 1938 là cùng hạn (lĩnh xa có dấu giấy thép làm bằng). Quá hạn đó, các bạn đừng gửi nữa, chúng tôi có việc phải đi Paris tháng rieng ta này. Bạn nào chậm trễ đừng án hận. Cũng các bạn trai, gái, già, trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyết sạch giá trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng người xinh đẹp giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri chau tri si LƯƠNG-VĂN-HẢI tiên sinh.

Muốn cho các bạn được vui lòng, tháng rieng ta này và sau đây mãi mãi, các bạn cần hỏi điều gì, các bạn cứ gửi thư theo địa chỉ thế này:

M. ĐỨC professeur de "science" occulte, Phủ-lý.

Dù chúng tôi ở Pháp hay ở đâu, sở brun điện cũng chuyên đặt đến được, chúng tôi vui lòng trả lời các bạn. Nhưng bạn học phép đến hết ngày 30 Janvier này là cùng. Bạn nào cần đổi thần chú nên gửi mandat và tên tuổi trước ngày đó theo địa chỉ cũ. Về học thuật nhân đạo đó, Lương-tiên-sinh có hai phép: Trung đẳng pháp và Siêu đẳng pháp. Trung đẳng pháp, ái tình ráo nồng nàn là phép hộ mệnh cho mọi người. Siêu đẳng pháp rất thần kỳ không phải cho ăn uống chỉ. Như bạn chưa có gia đình, hoặc có gia đình rồi nhưng vì cảnh ngộ, bạn cần kết duyên với người xinh đẹp, giàu sang ở gần hay ở xa đã quen biết bay chửa quen biết, hoặc bạn cần cho cha mẹ, vợ chồng, anh em, bạn hữu, chủ nhân, quan trên, dân dưới yêu mến chân tâm, chiểu bạn mọi điều sở thích thì bạn học Siêu đẳng pháp, bạn chỉ luyện phép vào nước mưa, chải tóc khi lai nhà người bạn sở cần. Trong "hết mỗi" mọi người nhà đó (tất linh hanh đặc trong khi luyện phép) iên chúc quý mến bạn rất nhiệt liệt, ai cũng vui lòng nghe theo sau lưng với bạn nói. Phép này khoa học gọi là Viễn khán ám thị phép ứng dụng vào ái tình rất kỳ diệu. Nhưng phần nhiều các bạn đều xin học cả hai phép Trung đẳng và Siêu đẳng đồng thời hành cùng một lúc theo cách Song liên kích đồng. Các bạn đó chiếm hết tám hồn thể phách người yêu và tháo quyển dù bảo họ lội xuống sôra hay nhảy vào lửa, họ cũng vui lòng hi sinh cho linh hồn. Không dùng phát tán vỹ thống người được. Trong phạm vi nhân đạo, phép thần kỳ này là sức mạnh chung của mọi người, trai, gái, già, trẻ, đừng phá tan kết trùng gai trên đường tình

mà sống trong cảnh tươi vui, đầm thắm. Hàng ngày bao nhiêu bi kịch, tội ác, tự tử, ăn mạng, diễn trên các báo nguyên nhân hầu hết: cay đắng tình trường! Người đời khác chỉ những thuyền nhỏ bé, bồng bềnh trên bờ lớn, vì giông tố còn con chim đầm biển bao? Nhưng có bùa yêu khác chỉ có phù phao nó cứu khôi chết đầm và it ai đau lòng vì nỗi vỹ chùng phản bội, chia sẻ trái tim, già dinh ton nát, bãm xe can tràng, làm cho nhiều ban phẩm tội giết người hoặc chán đời tự tử; Chúng tôi, đã tiếp được nhiều lẽ tạ và lời khen của các bác tri thức thân-hào Tây. Nam, khách đã biết đồng từ lâu, vây trích đăng lời khen của M. Martial Berthelier Ingénieur Parc Josèphine à Tam-Đảo (Vịnh-yên) kỵ-sư đã vui lòng cho trình đăng: « Bí tàng lạ lùng trong tư tưởng những bùa yêu này là những phép thần kỳ nguy hiểm hoặc chí nuga, của bán vô giá, những phép đó cho chúng ta biết chán hạnh phúc ở đời, nó tháo dỡ bao nhiêu khẽ tám, tội ác, quỷ sinh. Hết cả nghĩa chử nhân ái là ở đó. » Ces philtres énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doule des moyens de génie, Trésors inestimables, ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité. » truyền giày rất rõ ràng chỉ một lần là hoàn toàn làm được. Hiệu lực rất lâu bền, giày cho tình cảm, không bao giờ sinh ghét nhau, những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lẽ tạ giấy khen Trung đẳng pháp 3p00. Siêu đẳng pháp 6p00. Người Tây, quan trường phú hộ trả gấp đôi. Người lao động Trung đẳng 2p00. Siêu đẳng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ lạ lùng: phép trừ ác thú hồ báo bằng thần chú (trừ năm con không sai mồi). Loài hồ báo tính khôn lâm dí săn rất nguy hiểm, đánh thuốc độc không khi nào được. Chúng tôi thần chú vào con lợn con chó sống, đem buộc chổ rùng rứ. Hồ báo thấy vật sống, liền thịt, nhưng sẽ bị chết, chúng tôi đặt giải 600p tăng, ai không tin thần học đầu trí với chúng tôi là không có phép lạ lùng đó. Được cuộc linh 600p thua chì trả 300p. Thí nghiệm xác nhiên. Làm tờ cam kết tại phòng luật sư. Ai muốn đầu trí, nên viết thư.

THÈ LỆ HỌC PHÉP. — Gửi recommandé tên tuổi và mandat số tiền hàng phép muốn học đến người Quản-ly. Trong thư hứa hứa ta một số tiền (tùy tâm người học) sau khi đã được loại chí linh trưởng. Sẽ trích một nửa giúp các bộ phủ. Bạn nào có điều chí muôn bối và muốn đỡ công chờ đợi thi viết rõ trong thư: « Cảnh tôi thế này.. tôi muốn thế này.. Lương-tiên-sinh xem xét, nếu ứng dụng trong trường hợp đó xin gửi phép contre remboursement Tên tuổi tôi.. ở tại.. Căn bối điều chí, gửi bì tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 0p 80 cent phí. Người học muốn phép gửi recommandé định thêm 0p 80 cent. Bùa yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ái tình. Những phép này căn cứ vào thần tri học

Tiếp kiến các bạn lại thăm chiều thứ năm và thứ bảy từ 2h30 đến 5h30. Thu và mandat viết tên người quản lý: M. Đức professeur. Villa de Mme

UẨN PHÙ BÌ. Rue Chùa-cầu Phù-lý Tonkin.
Vi nhiều bạn yêu cầu đứng tặng giả, chúng tôi chiều ý vẫn nguyên giá cũ.

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHACH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phach là một nhà thuốc có danh tiếng và được tín nhiệm nhất xứ Bắc. Bài cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đều đau đớn thuốc Lê-huy-Phach đều mau khỏi.

Lê-huy-Phach là một nhà thuốc có thực học. — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hội Khoa-hoc bén Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuya khen! (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá 0\$60 — ở xa gửi thêm 0\$20 lâm cước gửi (tất cả 0\$80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « Linh hôi giao ngắn » kèm 0\$95).

Sách biếu không — « Bảo Vệ Gia-Bình » là một bộ sách viết công phu, gồm có 6 quyển; 1st) Bệnh nguyên: nói rõ những nguyên bệnh vì đau mồ côi? — 2nd) Hai bộ máy sinh dục: nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3rd) Tiêu niệu kinh giản: những bệnh cam, sài... của trè — 4th) Phong tình căn bệnh: nói rõ những bệnh phong tình — 5th) Ngũ lao căn bệnh: các bệnh ho, khái huyết, sài, xuyễn, súc, lao... — 6th) Bài trừ mục thông: các bệnh ở mắt...

Gửi thích giở ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rát hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin tại nhà thuốc hoặc các đại lý, b xá gửi 0\$6 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

LƯỞNG NGHI BỒ THẬN

Bã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bào chè rất công phu, có vị phài tẩm phơi hàng tháng để lấy dương-khí; có vị phài cháo xương đất dùng 100 ngày để lấy thô-khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được sinh khí cõi tinh, và đất nhát là vị hắc-cầu-thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục:

Bại-thận: đau lưng, váng đầu, rung tóc, ủ tai, mờ mắt, tiêu tiện vàng, trong bát thường, thời thường mỏi mệt.

Đi-tinh: Khi cường dương, không cử lúc nào, tinh-khí không kiên được mà tiết ra.

Mộng-tinh: Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt-tinh: Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

Tinh-khí bắt sa nhập tử-cung: Tinh khí loãng, ra rì rì, không bắn vào tử-cung.

Lịt-dương: Gần đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rung tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phach đều khỏi cả. Giá 1\$00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LẬU, GIANG-MAI

Uống thuốc Lê-huy-Phach khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá 0\$80 (thuốc lậu) khỏi rát mao, các bệnh lậu mồi mắc: ticc, buốt, đái rát, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ít, vàng, xanh.

Lậu chuyên trị mủ số 10, giá 0\$50: Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phái lại 2, 3 lậu... đã chữa chạy đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phach nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lâm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1\$00: Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khé, phá lở khắp người, lén hạch lén soái, đau xương đau tủy, mồi mắc hay đái lậu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phach khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá 0\$60: Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt gốc, tiêu tiện trong dục bất thường, có dày, có cặn, nhai nhối ở trong đường tiêu tiện. Ăn đặc, uống rượu, thiếc khuya, làm việc nhẹ mệt hình như bệnh phục phật. Qui-dầu ướt, đái, bắp thịt rụt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngũ khống đều hòa, thận thô đau mỏi, rung tóc, mờ mắt, ủ tai, đau lưng, hoặc đi-tinh, mộng-tinh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lão với bỏ Ngũ-tạng số 22, giá 1\$00, các bệnh khỏi hết, bởi bỏ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đều người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng!

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHACH — Hanoi, Tonkin

(1er Mars 1938 nhà thuốc Lê-huy-Phach sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi)

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI: **Haiphong**: Nam-lan, 100 Bonnal. **Namđinh**: Việt-long, 28 Rue Champeaux. **Thailinh**: Minh-Đức, 97 Jules Piquet. **Haiphong**: Phú-ván, 3 phố Kho Bạc. **Ninhbinh**: Ích-trí, 41 Rue du Marché. **Bacinh**: Vinh-Sinh, 164 phố Tiên-An. **Hongay**: Hoàng-đào-Quý, 5 Théâtres. **Yenbay**: Thiên-sinh-đường, 11 Avenue de la Gare. **Cao-bằng**: Lưu-đức-Vy, 24 Galliéni. **Phủ-ly**: Việt-Dân, 11 Rue Principale. **Sơn-tây**: Phú-Lương, 8 Amiral Courbet. **Lạng-sơn**: Lý-xuân-Quy, 10 bis Rue du Sel. **Thanh-hóa**: Thái-Lai, 6 Grand-Rue, Vinh: Sinh-Huy, 59 Phố Ga. **Hué**: Văn-Hòa, 29 Paul Bert. **Qui-nhơn**: Trần-văn-Thắng, Avenue Khải-Định. **Nha-trang**: Nguyễn-dinh-Tuyêñ. **Tuy-hòa**: Thanh-Tâm. **Phan-rang**: Bazaar Từ-sơn. **Phanri**: Ich công thương cuộc. **Dalat**: Nam nam được phòng. **Quảng-ngãi**: Lợi-Hưng, Route Coloniale. **Faloo**: Châu-Liên, 228 Pont japonais. **Pnom Penh**: Huỳnh-Tri, 15 Rue Ohier. **Kampot**: Bazaar Song-Đồng. **Thatkhet**: Maison Chung-Ky, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại lý cả. Tông đại lý tại Mỹ Tho: **NAM-CƯỜNG-THU-XA**.

13 cents



5 cents



Thuốc lá **J♦B**

chết tạo ở xứ ALGÉRIE như đã có biên trên các gói